

Hà Nội, ngày 2 tháng 1 năm 2020

Số: 239 / QĐ-HVBC&TT

QUYẾT ĐỊNH

V/v lựa chọn đơn vị cung cấp báo, tạp chí cho Trung tâm Thông tin khoa học

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

- Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ - CP, ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH 13 ngày 26/11/2013 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 2385/HVCTQG-TC, ngày 27/9/2007 của Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về việc phân cấp quản lý trong mua sắm, sửa chữa tài sản tại Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh;
- Căn cứ Quyết định số 6591/QĐ-HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
- Căn cứ Quyết định số 8660/QĐ-HVCTQG-TC ngày 28/12/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về việc giao dự toán ngân sách năm 2019 cho Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
- Căn cứ Phiếu đặt mua báo chí trong nước được phê duyệt ngày

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1:** Lựa chọn đơn vị cung cấp báo, tạp chí quý I/2020 cho Trung tâm Thông tin khoa học - Học viện Báo chí và Tuyên truyền là Trung tâm Phát hành Báo chí Trung ương I – Công ty phát hành Báo chí Trung ương
- Mã số chỉ nhánh 0100691135-003
 - Đăng ký lần đầu ngày 07 tháng 12 năm 2015, thay đổi lần thứ nhất: ngày 18/12/2015
 - Nơi cấp Sở Kế hoạch và đầu tư
 - Địa điểm giao dịch: Số 17 Đinh Lễ, Hà Nội
 - Giá trị Hợp đồng: 72.253.810 đồng
(Bằng chữ: Bảy hai triệu hai trăm năm mươi ba nghìn tám trăm mười đồng)
 - Thời gian thực hiện: từ ngày 01/01/2020 đến 31/3/2020
 - Nguồn kinh phí: thường xuyên sự nghiệp giáo dục đào tạo năm 2020
 - Hình thức Hợp đồng: Theo đơn giá cố định;
 - Địa điểm: Học viện Báo chí và Tuyên truyền 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
- Điều 2:** Ban Kế hoạch - Tài chính, Trung tâm Thông tin khoa học và các đơn vị liên quan, Trung tâm Phát hành Báo chí Trung ương I – Công ty Phát hành Báo chí Trung ương thực hiện đúng và đầy đủ các Quy định hiện hành về mua sắm, sửa chữa tài sản công của Chính phủ, của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Nơi nhận:
Như điều 2;
Lưu VT,TV



2

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG CUNG ỨNG VÀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ
PHBC**

Hợp đồng số: 84/2020/HĐ/PHBC

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005;
- Căn cứ Thông tư 02/2012/TT-BTTTT ngày 15/3/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết về cung ứng và sử dụng dịch vụ bưu chính;
- Căn cứ Quyết định số 239/QĐ-HVBC&TT ngày 2/1/2020 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền về việc lựa chọn đơn vị cung cấp báo, tạp chí cho Trung tâm Thông tin khoa học.

- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên.

Hôm nay, ngày 02 tháng 1 năm 2020, chúng tôi gồm:

BÊN CUNG ỨNG DỊCH VỤ (BÊN A):

**TRUNG TÂM PHÁT HÀNH BÁO CHÍ TRUNG ƯƠNG 1- CÔNG TY PHÁT
HÀNH BÁO CHÍ TRUNG ƯƠNG**

Địa chỉ: Số 17 Đinh Lễ, phường Trảng Tiền, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội

Điện thoại: 024.38264389

- Fax: 024.38243461

Đại diện: Ông Nguyễn Tiến Trung

- Chức vụ: PGĐ phụ trách

Tài khoản số: 00483801 6789

Tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Thăng Long

Mã số thuế: 0100691135-003

BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ (BÊN B):

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Địa chỉ: Số 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 024.37546963

Đại diện: Ông Lưu Văn An

- Chức vụ: Phó Giám đốc

Số tài khoản: 9523.1.1070986

Tại Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm Hà Nội

Mã số thuế : Không

3

Hai bên thoả thuận ký hợp đồng cung ứng và sử dụng dịch vụ Phát hành Báo chí (PHBC) gồm các điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung Hợp đồng

1. Bên A nhận cung cấp cho bên B các loại báo, tạp chí theo những nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng.

2. Tên báo chí, số lượng, giá báo, thời hạn cung cấp và tổng giá trị tiền báo: chỉ tiết tại các Phiếu đặt mua báo chí trong nước. Phiếu đặt mua báo chí trong nước là một phần không thể tách rời khỏi Hợp đồng.

3. Thời hạn đặt báo: Từ ngày 02/01/2020 đến ngày 31/03/2020

4. Thời gian và địa điểm giao báo: Báo được giao vào buổi sáng của ngày phát hành tại 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, HN (Ngày thứ 7 và chủ nhật giao báo vào ngày thứ 2 tuần kế tiếp).

Điều 2: Thanh toán

1. Giá trị thanh toán:

Tổng số tiền báo quý I/2020 : 72.253.810 Đồng

Tổng giá trị phải thanh toán : 72.253.810 Đồng

Bằng chữ: Bảy mươi hai triệu, hai trăm năm mươi ba nghìn, tám trăm mười đồng.

2. báo chí tăng giá, tăng kỳ xuất bản :

Trong trường hợp các loại báo chí bên B đặt mua tăng giá hoặc tăng kỳ xuất bản.v.v., bên A sẽ thông báo cho bên B, vào cuối mỗi quý hai bên sẽ thực hiện thanh toán số tiền báo thực tế phát sinh sau khi đã đối soát sản lượng tính từ thời điểm có thay đổi.

3. Hình thức thanh toán: Tiền mặt hoặc chuyển khoản

4. Thời hạn thanh toán:

- Bên B thanh toán tiền báo cho bên A 02 lần:

Lần 1 thanh toán vào tháng đầu của quý 70% giá trị hợp đồng bằng 50.577.667 đồng.

Lần 2 quyết toán 30% còn lại vào cuối quý cùng với thanh lý hợp đồng bằng 21.676.143 đồng.

- Bên A có trách nhiệm tiếp nhận nhu cầu, giao các chứng từ Phiếu đặt mua báo chí, xuất hóa đơn tài chính cho Bên B.

- Trường hợp quá thời hạn thanh toán, nếu Bên B chưa thanh toán tiền đặt mua báo mà không có ý kiến gửi Bên A bằng văn bản thì Bên A có quyền tạm dừng việc cung cấp dịch vụ cho đến khi Bên A thanh toán toàn bộ tiền đặt mua báo chí theo Hợp đồng.

- Căn cứ theo mô hình tổ chức và đặc thù kinh doanh của Bên B, Bên A cho phép Bên B ủy quyền cho cá nhân giao dịch trực tiếp với Bên A:

Họ và tên: Nguyễn Thị Hải Yến

Số CMND 011924252 Ngày cấp 22/11/2011 Nơi cấp: Công an TPHN

Điều 3: Trách nhiệm và quyền hạn của mỗi bên

1. Trách nhiệm và quyền hạn của Bên A:

- Đảm bảo cung cấp đầy đủ, đúng loại, đúng thời hạn các loại ấn phẩm báo chí do bên B đặt mua.

- Có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết các khiếu nại về cung ứng dịch vụ PHBC cho Bên B.

- Được quyền tạm dừng hoặc ngừng cung cấp dịch vụ khi Bên B vi phạm Điều b, Khoản 3, Điều 2 của Hợp đồng.

2. Trách nhiệm và quyền hạn của Bên B:

- Thực hiện thanh toán theo Quy định tại Điều 2 của Hợp đồng này và đầy đủ chế độ thuế, hóa đơn, chứng từ khi nhận các khoản chăm sóc khách hàng (nếu có) của Bên A.

- Được quyền khiếu nại về việc thực hiện cung ứng dịch vụ trong trường hợp Bên A không thực hiện, thực hiện không đúng, không đầy đủ các nội dung đã cam kết.

- Được hưởng chính sách chăm sóc khách hàng theo quy định của Bên A.

Điều 4: Điều khoản chung

1. Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng.

2. Các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ được hai bên thương lượng và thống nhất bằng Phụ lục Hợp đồng. Mọi tranh chấp trong quá trình thực hiện Hợp đồng không giải quyết được sẽ đưa ra Tòa Kinh tế - Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Phán quyết của Tòa soạn là cuối cùng và bắt buộc thi hành đối với cả hai bên. Án phí do Bên có lỗi phải chịu.

3. Các vấn đề không được quy định trong Hợp đồng này sẽ được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

Điều 5: Thời hạn Hợp đồng

1. Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày 02/01/2020 đến ngày 31/03/2020. Sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc Hợp đồng, nếu không có Bên nào khiếu kiện gì thì Hợp đồng này coi như đã được thanh lý.

2. Hợp đồng này chấm dứt khi:

a) Một (hoặc cả hai) Bên bằng văn bản thông báo trước cho Bên kia tối thiểu là 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày định chấm dứt Hợp đồng đối với những khách hàng ghi nợ, 10 (ngày) đối với khách hàng đã thanh toán tiền ngay và được sự chấp

5

thuận của Bên kia bằng văn bản mà không kèm theo bất cứ biện pháp chế tài nào đối với cả hai Bên hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

b) Việc chấm dứt Hợp đồng không làm phương hại đến quyền lợi của các Bên phát sinh từ Hợp đồng này hoặc theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Hợp đồng này gồm 03 trang được lập thành 06 bản gốc có giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ 02 bản, bên B giữ 04 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A



Nguyễn Tiên Trung

ĐẠI DIỆN BÊN B
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lưu Văn An



PHIẾU ĐẶT MUA BÁO CHÍ TRONG NƯỚC

Quý 1 năm 2020

Số PH1 : 145.000

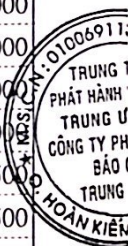
Họ tên khách hàng: **Thư viện báo chí và tuyên truyền**

Địa chỉ phát báo: **Thư viện - (Yến 0972423036) 3 834 0041-36 Xuân Thủy**

Mã khách hàng : 145.000 (Đường thư :27-D27-Ô tô(A Dững))

Đặt mua các loại báo chí :

STT	Mã báo	Tên báo chí	Từ ngày	Đến ngày	Số lượng 1 kỳ	Giá lẻ/ tờ, cuốn	Thành tiền
1	A02CN	Nhân dân (Chủ nhật)	01/01/2020	31/03/2020	38	4200	1 915 200
2	A02T	Nhân dân Tết	01/01/2020	31/03/2020	38	52000	1 976 000
3	A02T2-6	Nhân dân (Thứ 2-6)	01/01/2020	31/03/2020	38	4200	10 214 400
4	A02T7	Nhân dân (Thứ 7)	01/01/2020	31/03/2020	38	4200	1 915 200
5	A04.1	Hà Nội ngày nay	01/01/2020	31/03/2020	2	4900	29 400
6	A10	Tuần tin tức	01/01/2020	31/03/2020	2	5200	104 000
7	A10T	Tin tức tết	01/01/2020	31/03/2020	2	68000	136 000
8	A12CN	Quân đội N.Dân (Chủ nhật)	01/01/2020	31/03/2020	2	2500	60 000
9	A12T	Quân đội nhân dân tết	01/01/2020	31/03/2020	2	51000	102 000
10	A12T2-7	Quân đội nhân dân (Thứ 2-7)	01/01/2020	31/03/2020	2	2500	365 000
11	A14	Lecourrier du Vn Quatidion	01/01/2020	31/03/2020	1	15000	195 000
12	A16	Vietnam news	01/01/2020	31/03/2020	4	10000	3 360 000
13	A87CN	Thanh niên (Chủ nhật)	01/01/2020	31/03/2020	3	5500	198 000
14	A87T	Thanh Niên Tết	01/01/2020	31/03/2020	3	37500	112 500
15	A87T2-6	Thanh niên (Thứ 2-6)	01/01/2020	31/03/2020	3	5500	1 000 500
16	A87T7	Thanh niên (Thứ 7)	01/01/2020	31/03/2020	3	5500	198 000
17	B103	Đầu tư	01/01/2020	31/03/2020	2	4800	326 400
18	B103T	Đầu tư Tết	01/01/2020	31/03/2020	2	24000	48 000
19	B107	Thời báo Kinh doanh	01/01/2020	31/03/2020	2	4600	496 800
20	B107T	Thời Báo Kinh Doanh Tết	01/01/2020	31/03/2020	2	59000	118 000
21	B111	Tuổi trẻ thủ đô	01/01/2020	31/03/2020	2	5100	306 000
22	B111T	Tuổi trẻ Thủ đô tết	01/01/2020	31/03/2020	2	51000	102 000
23	B112	Truyền hình	01/01/2020	31/03/2020	2	16800	168 000
24	B112T	Truyền hình Tết	01/01/2020	31/03/2020	2	59800	119 600
25	B113CN	Lao động xã hội (Chủ nhật)	01/01/2020	31/03/2020	2	5000	100 000
26	B113T	Lao động và xã hội Tết	01/01/2020	31/03/2020	2	30000	60 000
27	B113T3	Lao động xã hội (Thứ 3)	01/01/2020	31/03/2020	2	5000	100 000
28	B113T5	Lao động xã hội (Thứ 5)	01/01/2020	31/03/2020	2	5000	130 000
29	B114	Tiếng nói Việt Nam VOV	01/01/2020	31/03/2020	2	6500	147 000
30	B114T	Tiếng nói Việt Nam VOV Tết	01/01/2020	31/03/2020	2	40000	80 000
31	B115	Thời báo Tài chính VN	01/01/2020	31/03/2020	3	5500	693 000
32	B122	Gia đình & Xã hội	01/01/2020	31/03/2020	2	4500	297 000
33	B122T	Gia đình và xã hội Tết	01/01/2020	31/03/2020	2	48000	96 000
34	B125	Thế giới & VN	01/01/2020	31/03/2020	2	4800	155 000
35	B138	Đại biểu Nhân dân	01/01/2020	31/03/2020	2	5900	955 800



STT	Mã báo	Tên báo chí	Từ ngày	Đến ngày	Số lượng 1 kỳ	Giá lẻ/ tờ, cuốn	Thành	Mã báo	B77	B77T
36	B138T	Đại biểu nhân dân tết	01/01/2020	31/03/2020	2	65000	130 000	81	82	83
37	B139	Thị trường giá cả vật tư	01/01/2020	31/03/2020	1	22000	1 540 000			
38	B139T	Thị trường giá cả vật tư Tết	01/01/2020	31/03/2020	1	88000	88 000			
39	B141	Diễn đàn Doanh nghiệp	01/01/2020	31/03/2020	2	3900	140 400			
40	B141T	Diễn đàn doanh nghiệp tết	01/01/2020	31/03/2020	2	31200	62 400			
41	B156	Bảo Hiểm Xã Hội	01/01/2020	31/03/2020	1	3300	116 200			
42	B15T	Tiền Phong Tết	01/01/2020	31/03/2020	2	59000	118 000			
43	B15T2-6	Tiền phong (Thứ 2-6)	01/01/2020	31/03/2020	2	5500	649 000			
44	B15T7CN	Tiền phong (Thứ 7-CN)	01/01/2020	31/03/2020	2	5500	331 000			
45	B17T	Đại đoàn kết tết	01/01/2020	31/03/2020	2	65000	130 000			
46	B17T2-6	Đại đoàn kết (Thứ 2-6)	01/01/2020	31/03/2020	2	5500	627 000			
47	B17T7CN	Đại đoàn kết (Thứ 7-CN)	01/01/2020	31/03/2020	2	5500	264 000			
48	B191.4	CD Cảnh sát toàn cầu Tháng	01/01/2020	31/03/2020	2	8000	64 000			
49	B191.4T	Chuyên đề cảnh sát toàn cầu tể	01/01/2020	31/03/2020	2	30000	60 000			
50	B191T	Công An Nhân Dân Tết	01/01/2020	31/03/2020	2	40000	80 000			
51	B191T2-6	Cong an Nhân dân (Thứ -6)	01/01/2020	31/03/2020	2	5500	649 000			
52	B191T7C	Công an Nhân dân (Thứ 7-CN)	01/01/2020	31/03/2020	2	5500	264 000			
53	B19T	Lao động Tết	01/01/2020	31/03/2020	2	60000	120 000			
54	B19T2-5	Lao động (Thứ 2-5)	01/01/2020	31/03/2020	2	5800	556 800			
55	B19T6	Lao động (Thứ 6)	01/01/2020	31/03/2020	2	5800	139 200			
56	B19T7	Lao động (Thứ 7)	01/01/2020	31/03/2020	2	5800	139 200			
57	B21	Văn nghệ	01/01/2020	31/03/2020	3	16800	523 200			
58	B21T	Văn Nghệ tết	01/01/2020	31/03/2020	3	96000	288 000			
59	B25	Giáo dục & Thời đại (5.800)	01/01/2020	31/03/2020	3	5800	817 800			
60	B25ĐB	GD&TD (25.000)	01/01/2020	31/03/2020	3	25000	450 000			
61	B25DS	GD&TD (39.900)	01/01/2020	31/03/2020	3	39900	119 700			
62	B25T	GD&TD tết	01/01/2020	31/03/2020	3	49900	149 700			
63	B25T2	GD&TD (20.000)	01/01/2020	31/03/2020	3	20000	720 000			
64	B25TT	GD&TD (39,900)	01/01/2020	31/03/2020	3	39900	359 100			
65	B25TX	GD&TD Tân xuân	01/01/2020	31/03/2020	3	49900	149 700			
66	B29	Người công giáo VN	01/01/2020	31/03/2020	2	6000	120 000			
67	B29T	Người công giáo Việt Nam	01/01/2020	31/03/2020	2	20000	40 000			
68	B37	Phụ nữ VN	01/01/2020	31/03/2020	3	5500	577 500			
69	B37T	Phụ nữ VN Tết	01/01/2020	31/03/2020	3	45000	135 000			
70	B43	Nhà báo & Công luận	01/01/2020	31/03/2020	2	6800	208 800			
71	B43T	Nhà báo và công luận tết	01/01/2020	31/03/2020	2	80000	160 000			
72	B49CN	Tuổi trẻ TPHCM (Chủ nhật)	01/01/2020	31/03/2020	2	5500	132 000			
73	B49T	Tuổi trẻ TP HCM	01/01/2020	31/03/2020	2	42500	85 000			
74	B49T2-6	Tuổi trẻ TPHCM (T2-6)	01/01/2020	31/03/2020	2	5500	627 000			
75	B49T7	Tuổi trẻ TPHCM (Thứ 7)	01/01/2020	31/03/2020	2	5500	132 000			
76	B51T	Pháp luật Việt Nam Tết	01/01/2020	31/03/2020	2	70000	140 000			
77	B51T2-6	Pháp luật VN (Thứ 2-6)	01/01/2020	31/03/2020	2	6800	997 600			
78	B51T7CN	Pháp luật Vn (Thứ 7-CN)	01/01/2020	31/03/2020	2	6800	299 200			
79	B53	Văn hóa	01/01/2020	31/03/2020	2	3500	238 000			
80	B53T	Văn hóa tết	01/01/2020	31/03/2020	2	35000	70 000			

	Mã báo	Tên báo chí	Từ ngày	Đến ngày	Số lượng 1 kỳ	Giá lẻ/ tờ, cuốn	Thành tiền
81	B77	Phụ nữ thủ đô	01/01/2020	31/03/2020	2	5900	129 800
82	B77T	Phụ nữ Thủ đô tết	01/01/2020	31/03/2020	2	39000	78 000
83	B83	Thanh tra	01/01/2020	31/03/2020	3	4850	490 050
84	B83T	Thanh Tra Tết	01/01/2020	31/03/2020	3	24500	73 500
85	B89.1	Sinh viên VN	01/01/2020	31/03/2020	2	5000	100 000
86	B95	Thời báo Ngân hàng	01/01/2020	31/03/2020	2	5500	484 000
87	B95T	Thời báo Ngân hàng Tết	01/01/2020	31/03/2020	2	85000	170 000
88	B97	Thời báo Kinh tế VN	01/01/2020	31/03/2020	3	5000	840 000
89	B97T	Thời báo kinh tế VN Tết	01/01/2020	31/03/2020	3	55000	165 000
90	C060	Tạp chí Cộng sản	01/01/2020	31/03/2020	38	10000	2 280 000
91	C066	Nghiên cứu Lịch sử	01/01/2020	31/03/2020	3	30000	270 000
92	C068	Văn nghệ quân đội	01/01/2020	31/03/2020	3	23900	430 200
93	C084	Con số & Sự kiện	01/01/2020	31/03/2020	2	22000	276 000
94	C092	Nghiên cứu Văn học	01/01/2020	31/03/2020	3	48000	432 000
95	C106	Tuyên giáo	01/01/2020	31/03/2020	5	12000	180 000
96	C108	Nghiên cứu Kinh tế	01/01/2020	31/03/2020	3	70000	630 000
97	C118	Văn hóa nghệ thuật	01/01/2020	31/03/2020	2	30000	180 000
98	C142	Dân chủ & Pháp luật kỳ 1	01/01/2020	31/03/2020	2	15000	90 000
99	C142.1	Dân chủ & Pháp luật kỳ 2	01/01/2020	31/03/2020	2	11000	66 000
100	C154.1	Toàn cảnh SK và Dư luận	01/01/2020	31/03/2020	2	30000	180 000
101	C154.2	Xuất bản VN	01/01/2020	31/03/2020	3	30000	90 000
102	C164	Thanh niên	01/01/2020	31/03/2020	3	20000	810 000
103	C176	Xây dựng Đảng	01/01/2020	31/03/2020	6	11800	212 400
104	C180	Thông tin Khoa học xã hội	01/01/2020	31/03/2020	3	50000	450 000
105	C182	Thanh tra	01/01/2020	31/03/2020	3	30000	270 000
106	C186	Lý luận chính trị	01/01/2020	31/03/2020	38	25000	2 850 000
107	C192	Giáo dục	01/01/2020	31/03/2020	2	27500	330 000
108	C194	Nhà văn & Tác phẩm	01/01/2020	31/03/2020	2	70000	140 000
109	C198	Ngôn ngữ	01/01/2020	31/03/2020	3	35000	315 000
110	C200	Kinh tế & Dư báo	01/01/2020	31/03/2020	3	19500	526 500
111	C206	Quốc phòng Toàn dân	01/01/2020	31/03/2020	3	10000	90 000
112	C212	Dân tộc học	01/01/2020	31/03/2020	2	40000	80 000
113	C214	Triết học	01/01/2020	31/03/2020	8	25000	600 000
114	C218	Nhà nước & Pháp luật	01/01/2020	31/03/2020	4	20000	240 000
115	C226	Nghiên cứu Văn hóa Việt Nam	01/01/2020	31/03/2020	2	25000	50 000
116	C230	Xã hội học	01/01/2020	31/03/2020	2	30000	60 000
117	C232	Lịch sử Đảng	01/01/2020	31/03/2020	2	15000	90 000
118	C242	Người làm báo	01/01/2020	31/03/2020	2	21000	132 000
119	C258	Tài chính kỳ 1	01/01/2020	31/03/2020	3	18000	270 000
120	C258.1	TC Tài chính Kỳ 2	01/01/2020	31/03/2020	3	18000	54 000
121	C260	Những V.Đề KTế & C.trị TG	01/01/2020	31/03/2020	3	65000	585 000
122	C268	Lao động & xã hội	01/01/2020	31/03/2020	2	17000	204 000
123	C278	NC gia đình & giới	01/01/2020	31/03/2020	2	45000	90 000
124	C286	Nghiên cứu Đông Nam á	01/01/2020	31/03/2020	2	35000	210 000
125	C302	Diễn đàn văn nghệ VN	01/01/2020	31/03/2020	2	25000	150 000



STT	Mã báo	Tên báo chí	Từ ngày	Đến ngày	Số lượng 1 kỳ	Giá lẻ/ tờ, cuốn	Thành tiền
81	B77	Phụ nữ thủ đô	01/01/2020	31/03/2020	2	5900	129 800
82	B77T	Phụ nữ Thủ đô tết	01/01/2020	31/03/2020	2	39000	78 000
83	B83	Thanh tra	01/01/2020	31/03/2020	3	4850	490 050
84	B83T	Thanh Tra Tết	01/01/2020	31/03/2020	3	24500	73 500
85	B89.1	Sinh viên VN	01/01/2020	31/03/2020	2	5000	100 000
86	B95	Thời báo Ngân hàng	01/01/2020	31/03/2020	2	5500	484 000
87	B95T	Thời báo Ngân hàng Tết	01/01/2020	31/03/2020	2	85000	170 000
88	B97	Thời báo Kinh tế VN	01/01/2020	31/03/2020	3	5000	840 000
89	B97T	Thời báo kinh tế VN Tết	01/01/2020	31/03/2020	3	55000	165 000
90	C060	Tạp chí Cộng sản	01/01/2020	31/03/2020	38	10000	2 280 000
91	C066	Nghiên cứu Lịch sử	01/01/2020	31/03/2020	3	30000	270 000
92	C068	Văn nghệ quân đội	01/01/2020	31/03/2020	3	23900	430 200
93	C084	Con số & Sự kiện	01/01/2020	31/03/2020	2	22000	276 000
94	C092	Nghiên cứu Văn học	01/01/2020	31/03/2020	3	48000	432 000
95	C106	Tuyên giáo	01/01/2020	31/03/2020	5	12000	180 000
96	C108	Nghiên cứu Kinh tế	01/01/2020	31/03/2020	3	70000	630 000
97	C118	Văn hóa nghệ thuật	01/01/2020	31/03/2020	2	30000	180 000
98	C142	Dân chủ & Pháp luật kỳ 1	01/01/2020	31/03/2020	2	15000	90 000
99	C142.1	Dân chủ & Pháp luật kỳ 2	01/01/2020	31/03/2020	2	11000	66 000
100	C154.1	Toàn cảnh SK và Dư luận	01/01/2020	31/03/2020	2	30000	180 000
101	C154.2	Xuất bản VN	01/01/2020	31/03/2020	3	30000	90 000
102	C164	Thanh niên	01/01/2020	31/03/2020	3	20000	810 000
103	C176	Xây dựng Đảng	01/01/2020	31/03/2020	6	11800	212 400
104	C180	Thông tin Khoa học xã hội	01/01/2020	31/03/2020	3	50000	450 000
105	C182	Thanh tra	01/01/2020	31/03/2020	3	30000	270 000
106	C186	Lý luận chính trị	01/01/2020	31/03/2020	38	25000	2 850 000
107	C192	Giáo dục	01/01/2020	31/03/2020	2	27500	330 000
108	C194	Nhà văn & Tác phẩm	01/01/2020	31/03/2020	2	70000	140 000
109	C198	Ngôn ngữ	01/01/2020	31/03/2020	3	35000	315 000
110	C200	Kinh tế & Dư báo	01/01/2020	31/03/2020	3	19500	526 500
111	C206	Quốc phòng Toàn dân	01/01/2020	31/03/2020	3	10000	90 000
112	C212	Dân tộc học	01/01/2020	31/03/2020	2	40000	80 000
113	C214	Triết học	01/01/2020	31/03/2020	8	25000	600 000
114	C218	Nhà nước & Pháp luật	01/01/2020	31/03/2020	4	20000	240 000
115	C226	Nghiên cứu Văn hóa Việt Nam	01/01/2020	31/03/2020	2	25000	50 000
116	C230	Xã hội học	01/01/2020	31/03/2020	2	30000	60 000
117	C232	Lịch sử Đảng	01/01/2020	31/03/2020	2	15000	90 000
118	C242	Người làm báo	01/01/2020	31/03/2020	2	21000	132 000
119	C258	Tài chính kỳ 1	01/01/2020	31/03/2020	3	18000	270 000
120	C258.1	TC Tài chính Kỳ 2	01/01/2020	31/03/2020	3	18000	54 000
121	C260	Những V.Đề KTế & C.trị TG	01/01/2020	31/03/2020	3	65000	585 000
122	C268	Lao động & xã hội	01/01/2020	31/03/2020	2	17000	204 000
123	C278	NC gia đình & giới	01/01/2020	31/03/2020	2	45000	90 000
124	C286	Nghiên cứu Đông Nam á	01/01/2020	31/03/2020	2	35000	210 000
125	C302	Diễn đàn văn nghệ VN	01/01/2020	31/03/2020	2	25000	150 000



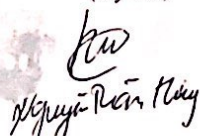
STT	Mã báo	Tên báo chí	Từ ngày	Đến ngày	Số lượng 1 kỳ	Giá lẻ/ tờ, cuốn	Thành tiền
126	C316	Ngân hàng	01/01/2020	31/03/2020	2	25000	300 000
127	C344	Quản lý Nhà nước	01/01/2020	31/03/2020	2	20000	120 000
128	C348	NC Kinh tế và KD Châu á	01/01/2020	31/03/2020	3	50000	450 000
129	C356	Nghiên cứu Phật học	01/01/2020	31/03/2020	2	30000	60 000
130	C366	Nghiên cứu quốc tế	01/01/2020	31/03/2020	3	30000	90 000
131	C368	Dân tộc & Thời đại	01/01/2020	31/03/2020	2	40000	110 000
132	C386	Xưa & nay	01/01/2020	31/03/2020	2	25000	180 000
133	C390	Ngôn ngữ & Đời sống	01/01/2020	31/03/2020	3	25000	225 000
134	C398	Sinh hoạt lý luận	01/01/2020	31/03/2020	3	12000	36 000
135	C404	Văn hóa các dân tộc	01/01/2020	31/03/2020	2	15000	90 000
136	C490	Pháp lý	01/01/2020	31/03/2020	2	19000	116 000
137	C492	Nghiên cứu Trung Quốc	01/01/2020	31/03/2020	3	30000	270 000
138	C496	Nghiên cứu Đông Bắc á	01/01/2020	31/03/2020	2	50000	300 000
139	C498	Giáo dục lý luận	01/01/2020	31/03/2020	3	20000	180 000
140	C500	Nghiên cứu Châu Âu	01/01/2020	31/03/2020	2	30000	180 000
141	C504	Dân vận	01/01/2020	31/03/2020	2	13500	81 000
142	C536	Kiểm tra	01/01/2020	31/03/2020	2	16000	114 000
143	C552	Tâm lý học	01/01/2020	31/03/2020	3	35000	315 000
144	C560	Báo ảnh VN Tiếng Anh	01/01/2020	31/03/2020	2	30000	180 000
145	C568	Tổ chức Nhà nước	01/01/2020	31/03/2020	2	9500	57 000
146	C586	Khoa học chính trị	01/01/2020	31/03/2020	3	12000	108 000
147	C600	Thông tin & tư liệu	01/01/2020	31/03/2020	1	35000	35 000
148	C628	Bảo hiểm xã hội	01/01/2020	31/03/2020	1	12100	79 600
149	C634	Nghiên cứu Tôn giáo	01/01/2020	31/03/2020	2	30000	180 000
150	C715	Nghiên cứu con người	01/01/2020	31/03/2020	2	35000	70 000
151	C731	Lịch sử quân sự	01/01/2020	31/03/2020	2	30000	204 000
152	C785	Khoa học Xã hội VN	01/01/2020	31/03/2020	2	65000	390 000
153	C879	Thế giới Di sản	01/01/2020	31/03/2020	2	29000	174 000
154	C881	Thư viện VN	01/01/2020	31/03/2020	1	30000	60 000
155	N13	An ninh thủ đô	01/01/2020	31/03/2020	2	6785	1 058 460
156	N13T	An Ninh Thủ Đô Tết	01/01/2020	31/03/2020	2	40250	80 500
157	N322	An ninh T.Giới	01/01/2020	31/03/2020	2	5500	242 000
158	N322T	An Ninh Thế Giới Tết	01/01/2020	31/03/2020	2	34500	69 000
159	N324	Tài liệu tham khảo Đ.Biệt	01/01/2020	31/03/2020	9	11500	9 418 500
Cộng							72 253 810

Số tiền bằng chữ : bảy mươi hai triệu, hai trăm năm mươi ba nghìn, tám trăm mười đồng

Số tiền đã trả : 0 không đồng

BC01 số :

Nhân viên nhận đặt
(Ký tên)



Ngày 28 tháng 12 năm 2019

Khách hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)



75 8

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG

- Căn cứ Luật Dân sự số 91/2015/QH ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Hợp đồng cung cấp dịch vụ báo chí số 84/2020/HĐ/PHBC ngày 02/01/2020 về việc đặt mua báo chí quý I/2020 đã được ký kết giữa Học viện báo chí và Tuyên truyền với Trung tâm Phát hành báo chí Trung ương 1- Công ty Phát hành báo chí Trung ương.

Hôm nay, ngày 31 tháng 03 năm 2020 tại Hà Nội chúng tôi gồm:

Bên A: Trung Kinh doanh 1-

Chi nhánh Công ty phát hành Báo chí Trung ương

Địa chỉ : 17 Đinh Lễ, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : 024 38264389

Tài khoản số : 00483801 6789

Tại : Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt- Chi nhánh Thăng Long

Đại diện là : Ông Lê Ngọc Khánh Chức vụ: Giám đốc

Bên B: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ : 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại : 024 37546963

Tài khoản số : 9523.1.1070986 Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm Hà Nội

Đại diện là : Ông Lưu Văn An Chức vụ : Phó Giám đốc

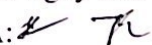
Hai bên thống nhất thanh lý hợp đồng số 84/2020/HĐ/PHBC ngày 02/01/2020 theo các nội dung sau:

Điều 1. Tình hình thực hiện hợp đồng

Bên A đã đặt và cung cấp đầy đủ báo ngày, báo tuần, tạp chí quý I năm 2020 cho Bên B và Bên B đã nhận đầy đủ số báo chí từ Bên A như trong hợp đồng đã được ký kết giữa hai bên.

Điều 2. Thanh toán

- Tổng giá trị Quý I bên B phải thanh toán cho bên A : 68.301.810 đồng
- Bên B đã thanh toán cho bên A : 50.577.677 đồng
- Bên B còn phải thanh toán cho bên A : 17.724.133 đồng
- Bằng chữ: (Mười bảy triệu, bảy trăm hai mươi tư nghìn, một trăm ba mươi ba đồng)

Bên B có trách nhiệm thanh toán cho bên A số tiền trên ngay khi biên bản thanh lý hợp đồng này được ký kết theo số tài khoản của Bên A: 

Scanned with CamScanner

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BÁO CHÍ & TUYÊN TRUYỀN

Mẫu C37-HD
(Ban hành kèm theo QĐ số 19/2006/QĐ-BTC ngày
30/3/2006 và Thông tư số 185/2010/TT-BTC ngày
15/11/2010 của Bộ tài chính)

GIẤY ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN

Kính gửi : - Ban Giám đốc;
- Phòng Kế hoạch - Tài vụ.

Tên tôi là: Nguyễn Thị Hải Yến

Đơn vị : Trung tâm Thông tin khoa học

Đề nghị: Ban Giám đốc; Ban Kế hoạch – Tài chính cho thanh toán các khoản sau:

(Gồm có:chứng từ gốc kèm theo)

STT	NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN	SỐ TIỀN
1	Thanh toán 30 % tiền Báo và tạp chí Quý I	21.676.143đ
Cộng		21.676.143đ

Số tiền đề nghị thanh toán: (Hai mươi một triệu, sáu trăm bảy sáu nghìn, một trăm bốn mươi ba đồng)

Ngày tháng năm 2020

Người đề nghị

Trưởng Bộ phận

Kế toán trưởng

Giám đốc

Nguyễn Thị Hải Yến

Nguyễn Thanh Thảo

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2019

DANH MỤC ĐẶT MUA BÁO, TẠP CHÍ TRONG NƯỚC
Năm 2020

STT	Tên báo	Từ ngày	Đến ngày	SL/ kỳ
1	Nhân dân	1/1/2020	31/12/2020	38
2	Hà Nội ngày nay	1/1/2020	31/12/2020	2
3	Tuần tin tức	1/1/2020	31/12/2020	2
4	Quân đội nhân dân	1/1/2020	31/12/2020	2
5	Lecourrier du Vn Quatidion	1/1/2020	31/12/2020	1
6	Vietnam news	1/1/2020	31/12/2020	4
7	Thanh niên	1/1/2020	31/12/2020	3
8	Đầu tư	1/1/2020	31/12/2020	2
9	Thời báo Kinh doanh	1/1/2020	31/12/2020	2
10	Tuổi trẻ thủ đô	1/1/2020	31/12/2020	2
11	Truyền hình	1/1/2020	31/12/2020	2
12	Lao động xã hội	1/1/2020	31/12/2020	2
13	Tiếng nói Việt Nam VOV	1/1/2020	31/12/2020	2
14	Thời báo Tài chính VN	1/1/2020	31/12/2020	3
15	Gia đình & Xã hội	1/1/2020	31/12/2020	2
16	Thế giới & VN	1/1/2020	31/12/2020	2
17	Đại biểu Nhân dân	1/1/2020	31/12/2020	2
18	Thị trường giá cả vật tư	1/1/2020	31/12/2020	1
19	Diễn đàn Doanh nghiệp	1/1/2020	31/12/2020	2
20	Tiền phong	1/1/2020	31/12/2020	2
21	Bảo Hiểm Xã Hội	1/1/2020	31/12/2020	1
22	Đại đoàn kết	1/1/2020	31/12/2020	2
23	Lao động	1/1/2020	31/12/2020	2
24	Công an Nhân Dân	1/1/2020	31/12/2020	2
25	CD Cảnh sát toàn cầu Tháng	1/1/2020	31/12/2020	2
26	Văn nghệ	1/1/2020	31/12/2020	3
27	Giáo dục & Thời đại	1/1/2020	31/12/2020	3
28	Người công giáo VN	1/1/2020	31/12/2020	2
29	Phụ nữ VN	1/1/2020	31/12/2020	3
30	Nhà báo & Công luận	1/1/2020	31/12/2020	2
31	Tuổi trẻ TPHCM	1/1/2020	31/12/2020	2
32	Pháp luật VN	1/1/2020	31/12/2020	2
33	Văn hóa	1/1/2020	31/12/2020	2
34	Phụ nữ thủ đô	1/1/2020	31/12/2020	2
35	Thanh tra	1/1/2020	31/12/2020	3
36	Sinh viên VN	1/1/2020	31/12/2020	2
37	Thời báo Ngân hàng	1/1/2020	31/12/2020	2
38	Thời báo Kinh tế VN	1/1/2020	31/12/2020	3
39	Tạp chí Cộng sản	1/1/2020	31/12/2020	38

40	Nghiên cứu Lịch sử	1/1/2020	31/12/2020	3
41	Văn nghệ quân đội	1/1/2020	31/12/2020	3
42	Con số & Sự kiện	1/1/2020	31/12/2020	2
43	Nghiên cứu Văn học	1/1/2020	31/12/2020	3
44	Y học thực hành	1/1/2020	31/12/2020	1
45	Văn thư lưu trữ VN	1/1/2020	31/12/2020	1
46	Tuyên giáo	1/1/2019	31/12/2020	5
47	Nghiên cứu Kinh tế	1/1/2019	31/12/2020	3
48	Văn hóa nghệ thuật	1/1/2019	31/12/2020	2
49	Dân chủ & Pháp luật	1/1/2019	31/12/2020	2
50	Toàn cảnh SK và Dư luận	1/1/2019	31/12/2020	2
51	Xuất bản VN (tri thức và thời đại)	1/1/2019	31/12/2020	3
52	Thanh niên	1/1/2019	31/12/2020	3
53	Xây dựng Đảng	1/1/2019	31/12/2020	6
54	Thông tin Khoa học xã hội	1/1/2019	31/12/2020	3
55	Thanh tra	1/1/2019	31/12/2020	3
56	Lý luận chính trị	1/1/2019	31/12/2020	38
57	Giáo dục	1/1/2019	31/12/2020	2
58	Nhà văn & Tác phẩm	1/1/2019	31/12/2020	2
59	Ngôn ngữ	1/1/2019	31/12/2020	3
60	Kinh tế & Dự báo	1/1/2019	31/12/2020	3
61	Quốc phòng Toàn dân	1/1/2019	31/12/2020	3
62	Dân tộc học	1/1/2019	31/12/2020	2
63	Triết học	1/1/2019	31/12/2020	8
64	Nhà nước & Pháp luật	1/1/2019	31/12/2020	4
65	Nghiên cứu văn hóa Việt Nam	1/1/2020	31/12/2020	2
66	Xã hội học	1/1/2020	31/12/2020	2
67	Lịch sử Đảng	1/1/2020	31/12/2020	2
68	Người làm báo	1/1/2020	31/12/2020	2
69	Tài chính	1/1/2020	31/12/2020	3
70	Những V.Đề KTế & C.trị TG	1/1/2020	31/12/2020	3
71	Lao động & xã hội	1/1/2020	31/12/2020	2
72	NC gia đình & giới	1/1/2020	31/12/2020	2
73	Nghiên cứu Đông Nam á	1/1/2020	31/12/2020	2
74	Diễn đàn văn nghệ VN	1/1/2020	31/12/2020	2
75	Ngân hàng	1/1/2020	31/12/2020	2
76	Quản lý Nhà nước	1/1/2020	31/12/2020	2
77	NC Kinh tế và KD Châu á	1/1/2020	31/12/2020	3
78	Nghiên cứu Phật học	1/1/2020	31/12/2020	2
79	Nghiên cứu quốc tế	1/1/2020	31/12/2020	3
80	Dân tộc & Thời đại	1/1/2020	31/12/2020	2
81	Xưa & nay	1/1/2020	31/12/2020	2
82	Ngôn ngữ & Đời sống	1/1/2020	31/12/2020	3
83	Sinh hoạt lý luận	1/1/2020	31/12/2020	3
84	Văn hóa các dân tộc	1/1/2020	31/12/2020	2
85	Pháp lý	1/1/2020	31/12/2020	2

86	Nghiên cứu Trung Quốc	1/1/2020	31/12/2020	3
87	Nghiên cứu Đông Bắc á	1/1/2020	31/12/2020	2
88	Giáo dục lý luận	1/1/2020	31/12/2020	3
89	Nghiên cứu Châu Âu	1/1/2020	31/12/2020	2
90	Dân vận	1/1/2020	31/12/2020	2
91	Kiểm tra	1/1/2020	31/12/2020	2
92	Thế giới vi tính	1/1/2020	31/12/2020	2
93	Khoa học xã hội Việt Nam	1/1/2020	31/12/2020	2
94	Tâm lý học	1/1/2020	31/12/2020	3
95	Báo ảnh VN Tiếng Anh	1/1/2020	31/12/2020	2
96	Tổ chức Nhà nước	1/1/2020	31/12/2020	2
97	Khoa học chính trị	1/1/2020	31/12/2020	3
98	Thông tin & tư liệu	1/1/2020	31/12/2020	1
99	TC Bảo hiểm xã hội	1/1/2020	31/12/2020	1
100	Nghiên cứu Tôn giáo	1/1/2020	31/12/2020	2
101	NC phát triển bền vững	1/1/2020	31/12/2020	2
102	Nghiên cứu con người	1/1/2020	31/12/2020	2
103	Lịch sử quân sự	1/1/2020	31/12/2020	2
104	Thông tin đối ngoại	1/1/2020	31/12/2020	3
105	Thế giới Di sản	1/1/2020	31/12/2020	2
106	Thư viện VN	1/1/2020	31/12/2020	1
107	An ninh thủ đô	1/1/2020	31/12/2020	2
108	An ninh T.Giới	1/1/2020	31/12/2020	2
109	Báo Đối ngoại	1/1/2020	31/12/2020	3
110	Tài liệu tham khảo Đ.Biệt	1/1/2020	31/12/2020	9

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thanh Thảo

me

DANH MỤC BÁO, TẠP CHÍ PHÁT CHO BAN GIÁM ĐỐC NĂM 2020

STT	TÊN BÁO, TẠP CHÍ	SỐ LƯỢNG	BAN GIÁM ĐỐC
1.	- Báo Nhân dân - TC Cộng sản - TC Lý luận chính trị - TC Hồ sơ và sự kiện - Bản tin A - Tin tham khảo (Thông tấn xã)	01 01 01 01 01 01	Lưu Văn An
2.	- Báo Nhân dân - TC Cộng sản - TC Lý luận chính trị - TC Triết học - TC Tuyên giáo - TC Khoa học xã hội - Bản tin A - Tin tham khảo (Thông tấn xã)	01 01 01 01 01 01 01 01	Mai Đức Ngọc
3.	- Báo Nhân dân - TC Cộng sản - TC Lý luận chính trị - TC Đối ngoại - Báo Đối ngoại - Nghiên cứu Quốc tế - Bản tin A - Tin tham khảo (Thông tấn xã)	01 01 01 01 01 01 01 01	Phạm Minh Sơn
4.	- Báo Nhân dân - TC Cộng sản - TC Lý luận chính trị - TC Xây dựng Đảng - TC Triết học - Bản tin A - Tin tham khảo (Thông tấn xã)	01 01 01 01 01 01 01	Trương Ngọc Nam
5.	- Báo Nhân dân - TC Cộng sản - TC Lý luận chính trị - TC Tuyên giáo - TC Xây dựng đảng - TC Nhà nước và PL - TC Triết học - Bản tin A - Tin tham khảo (Thông tấn xã)	01 01 01 01 01 01 01 01 01	Phạm Huy Kỳ
6.	- Báo Nhân dân - TC Cộng sản - TC Lý luận chính trị - TC Hồ sơ và sự kiện - TC Xây dựng đảng - TC Nhà nước và PL - TC Nghiên cứu lịch sử - Bản tin A	01 01 01 01 01 01 01 01	Nguyễn Vũ Tiến

	- Tin tham khảo (Thông tấn xã)	01	
7.	- Báo Nhân dân	01	Dương Xuân Ngọc
	- TC Cộng sản	01	
	- TC Lý luận chính trị	01	
	- TC Nghiên cứu Trung Quốc	01	
	- TC Triết học	01	
	- TC Xây dựng đảng	01	
	- Bản tin A	01	
	- Tin tham khảo (Thông tấn xã)	01	

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2019

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thanh Thảo

DANH MỤC BÁO, TẠP CHÍ PHÁT CHO CÁC ĐƠN VỊ NĂM 2020

STT	TÊN BÁO, TẠP CHÍ	SỐ LƯỢNG	ĐƠN VỊ
1	- TC PC World	01	Khoa Kiến thức giáo dục đại cương
2	- TC Tri thức và thời đại - TC Nghiên cứu văn học	01 01	Khoa Xuất bản
3	- TC Tài chính - TC Quản lý KT - Thị trường giá cả vật tư	02 01 01	Ban kế hoạch - Tài chính
4	- TC Quốc phòng toàn dân - TC Văn nghệ quân đội	02 02	Phòng Quản trị và Quản lý KTX
5	- TC Giáo dục lý luận - TC Khoa học chính trị - TC Sinh hoạt lý luận - TC Triết học	01 01 01 01	Khoa Chính trị học
6	- Báo Vietnam News - TC Ngôn ngữ - TC Ngôn ngữ và đời sống	01 01 01	Khoa Ngoại ngữ
7	- Báo Phụ nữ VN - TC Y học thực hành	01 01	Phòng Y tế
8	- Báo Thời báo Kinh tế Việt Nam - Những vấn đề kinh tế &CTTG - Kinh tế và dự báo - Thời báo tài chính VN - Phát triển kinh tế - Nghiên cứu kinh tế	01 01 01 01 01 01	Khoa Kinh tế
9	- Báo Vietnam News - Báo Le courier du Vietnam	02 01	Phòng Hợp tác quốc tế
10	- TC Triết học - TC Chủ nghĩa xã hội khoa học	01	Khoa Chủ nghĩa xã hội KH
11	Báo Nhân dân, TC Cộng sản, TC Lý luận CT	38	Ban Giám đốc và 34 đơn vị
12	- Báo Bảo hiểm xã hội - TC Bảo hiểm xã hội	01 01	Ban Tổ chức – Cán bộ
13	- TC Văn thư lưu trữ	01	Văn phòng (Lưu trữ)
14	- Báo Thanh tra - TC Thanh tra - TC Thanh niên	01 01 01	Phòng Thanh tra

	- Báo Giáo dục & thời đại	01	
15	- T/c Tâm lý học	01	Khoa Tuyên truyền
	- TC Tuyên giáo	01	
	- Báo Văn nghệ	01	
	- Thông tin KHXH	01	

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2019

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thanh Thảo

Quý 2/2020

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BÁO CHÍ & TUYÊN TRUYỀN

Mẫu C37-HD
(Ban hành kèm theo QĐ số 19/2006/QĐ-BTC ngày
30/3/2006 và Thông tư số 185/2010/TT-BTC ngày
15/11/2010 của Bộ tài chính)

GIẤY ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN

Kính gửi : - Ban Giám đốc;
- Phòng Kế hoạch - Tài vụ.

Tên tôi là: Nguyễn Thị Hải Yến

Đơn vị : Trung tâm Thông tin khoa học

Đề nghị: Ban Giám đốc; Ban Kế hoạch – Tài chính cho thanh toán các khoản sau:

(Gồm có:chứng từ gốc kèm theo)

STT	NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN	SỐ TIỀN
1	Thanh toán tiền 30% Báo chí Q2/2020	18.094.131
Cộng		18.094.131

Số tiền đề nghị thanh toán: (Mười tám triệu, không trăm chín mươi tư nghìn một trăm ba một nghìn)

Ngày 17 tháng 7 năm 2020

Người đề nghị



Nguyễn Thị Hải Yến

Trưởng Bộ phận



Nguyễn Thanh Thảo

Kế toán trưởng

Giám đốc

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CUNG ỨNG VÀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ PHBC

Hợp đồng số: 120/2020/HĐ/PHBC

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005;
- Căn cứ Thông tư 02/2012/TT-BTTTT ngày 15/3/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết về cung ứng và sử dụng dịch vụ bưu chính;
- Căn cứ Quyết định số 1599/QĐ-HVBC&TT ngày 14/4/2020 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền về việc lựa chọn đơn vị cung cấp báo, tạp chí cho Trung tâm Thông tin khoa học.

- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên.

Hôm nay, ngày 3 tháng 4 năm 2020, chúng tôi gồm:

BÊN CUNG ỨNG DỊCH VỤ (BÊN A):

TRUNG TÂM KINH DOANH 1- CHI NHÁNH CÔNG TY PHÁT HÀNH BÁO CHÍ TRUNG ƯƠNG

Địa chỉ : Số 17 Đinh Lễ, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội

Điện thoại : 024.38264389 - Fax : 024.38243461

Đại diện : Ông Lê Ngọc Khánh - Chức vụ : Giám đốc

Tài khoản số : 00483801 6789

Tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Thăng Long

Mã số thuế: 000691135-003

BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ (BÊN B):

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Địa chỉ : Số 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại : 024.37546963

Đại diện : Ông Lưu Văn An - Chức vụ : Phó Giám đốc

Số tài khoản : 9523.1.1070986

Tại Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm Hà Nội

Mã số thuế : Không

Hai bên thoả thuận ký hợp đồng cung ứng và sử dụng dịch vụ Phát hành Báo chí (PHBC) gồm các điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung Hợp đồng

1. Bên A nhận cung cấp cho bên B các loại báo, tạp chí theo những nội dung đã thoả thuận trong Hợp đồng.

2. Tên báo chí, số lượng, giá báo, thời hạn cung cấp và tổng giá trị tiền báo: chi tiết tại các Phiếu đặt mua báo chí trong nước. Phiếu đặt mua báo chí trong nước là một phần không thể tách rời khỏi Hợp đồng.

3. Thời hạn đặt báo: Từ ngày 01/04/2020 đến ngày 30/06/2020

4. Thời gian và địa điểm giao báo: Báo được giao vào buổi sáng của ngày phát hành tại 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, HN (Ngày thứ 7 và chủ nhật giao báo vào ngày thứ 2 tuần kế tiếp).

Điều 2: Thanh toán

1. Giá trị thanh toán:

Tổng số tiền báo quý II/2020 : 70.763.220 đồng

Tổng giá trị phải thanh toán : 70.763.220 đồng

Bằng chữ: Bảy mươi triệu, bảy trăm sáu mươi ba nghìn, hai trăm hai mươi đồng.

2. Báo chí tăng giá, tăng kỳ xuất bản :

Trong trường hợp các loại báo chí bên B đặt mua tăng giá hoặc tăng kỳ xuất bản.v.v., bên A sẽ thông báo cho bên B, vào cuối mỗi quý hai bên sẽ thực hiện thanh toán số tiền báo thực tế phát sinh sau khi đã đối soát sản lượng tính từ thời điểm có thay đổi.

3. Hình thức thanh toán: Tiền mặt hoặc chuyển khoản

4. Thời hạn thanh toán:

- Bên B thanh toán tiền báo cho bên A 02 lần:

Lần 1 thanh toán vào tháng đầu của quý 70% giá trị hợp đồng bằng 49.534.254 đồng.

Lần 2 quyết toán phần còn lại vào cuối quý cùng với thanh lý hợp đồng.

- Bên A có trách nhiệm tiếp nhận nhu cầu, giao các chứng từ Phiếu đặt mua báo chí, xuất hóa đơn tài chính cho Bên B.

- Trường hợp quá thời hạn thanh toán, nếu Bên B chưa thanh toán tiền đặt mua báo mà không có ý kiến gửi Bên A bằng văn bản thì Bên A có quyền tạm dừng việc cung cấp dịch vụ cho đến khi Bên A thanh toán toàn bộ tiền đặt mua báo chí theo Hợp đồng.

- Căn cứ theo mô hình tổ chức và đặc thù kinh doanh của Bên B, Bên A cho phép Bên B ủy quyền cho cá nhân giao dịch trực tiếp với Bên A:

Họ và tên: Nguyễn Thị Hải Yến

Số CMND 011924252 Ngày cấp 22/11/2011 Nơi cấp: Công an TPHN

Điều 3: Trách nhiệm và quyền hạn của mỗi bên

1. Trách nhiệm và quyền hạn của Bên A:

- Đảm bảo cung cấp đầy đủ, đúng loại, đúng thời hạn các loại ấn phẩm báo chí do bên B đặt mua.

- Có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết các khiếu nại về cung ứng dịch vụ PHBC cho Bên B.

- Được quyền tạm dừng hoặc ngừng cung cấp dịch vụ khi Bên B vi phạm Điều b, Khoản

3, Điều 2 của Hợp đồng.

2. Trách nhiệm và quyền hạn của Bên B:

- Thực hiện thanh toán theo Quy định tại Điều 2 của Hợp đồng này và đầy đủ chế độ thuế hóa đơn, chứng từ khi nhận các khoản chăm sóc khách hàng (nếu có) của Bên A. *Tr B*

- Được quyền khiếu nại về việc thực hiện cung ứng dịch vụ trong trường hợp Bên A không thực hiện, thực hiện không đúng, không đầy đủ các nội dung đã cam kết.
- Được hưởng chính sách chăm sóc khách hàng theo quy định của Bên A.

Điều 4: Điều khoản chung

1. Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng.
2. Các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ được hai bên thương lượng và thống nhất bằng Phụ lục Hợp đồng. Mọi tranh chấp trong quá trình thực hiện Hợp đồng không giải quyết được sẽ đưa ra Tòa Kinh tế - Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Phán quyết của Tòa soạn là cuối cùng và bắt buộc thi hành đối với cả hai bên. Án phí do Bên có lỗi phải chịu.
3. Các vấn đề không được quy định trong Hợp đồng này sẽ được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

Điều 5: Thời hạn Hợp đồng

1. Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày 01/04/2020 đến ngày 30/06/2020. Sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc Hợp đồng, nếu không có Bên nào khiếu kiện gì thì Hợp đồng này coi như đã được thanh lý.

2. Hợp đồng này chấm dứt khi:

a) Một (hoặc cả hai) Bên bằng văn bản thông báo trước cho Bên kia tối thiểu là 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày định chấm dứt Hợp đồng đối với những khách hàng ghi nợ, 10 (ngày) đối với khách hàng đã thanh toán tiền ngay và được sự chấp thuận của Bên kia bằng văn bản mà không kèm theo bất cứ biện pháp chế tài nào đối với cả hai Bên hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

b) Việc chấm dứt Hợp đồng không làm phương hại đến quyền lợi của các Bên phát sinh từ Hợp đồng này hoặc theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Hợp đồng này gồm 03 trang được lập thành 06 bản gốc có giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ 02 bản, bên B giữ 04 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A



Lê Ngọc Khánh

ĐẠI DIỆN BÊN B



Lưu Văn An

Hà Nội, ngày 1 tháng 4 năm 2020

Số: 1599/QĐ-HVBC&TT

QUYẾT ĐỊNH

V/v lựa chọn đơn vị cung cấp báo, tạp chí cho Thư viện

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

- Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ - CP, ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH 13 ngày 26/11/2013 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 2385/HVCTQG-TC, ngày 27/9/2007 của Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về việc phân cấp quản lý trong mua sắm, sửa chữa tài sản tại Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh;
- Căn cứ Quyết định số 6591/QĐ-HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
- Căn cứ Quyết định số 6839/QĐ-HVCTQG-TC ngày 27/12/2019 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về việc giao dự toán ngân sách năm 2020 cho Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
- Căn cứ Phiếu đặt mua báo chí trong nước được phê duyệt ngày

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Lựa chọn đơn vị cung cấp báo, tạp chí quý II/2020 cho Trung tâm Thông tin khoa học - Học viện Báo chí và Tuyên truyền là Trung tâm Phát hành Báo chí Trung ương 1 - Công ty phát hành Báo chí Trung ương

- Mã số chi nhánh 0100691135-003
- Đăng ký lần đầu ngày 07 tháng 12 năm 2015, thay đổi lần thứ nhất: ngày 18/12/2015
- Nơi cấp Sở Kế hoạch và đầu tư
- Địa điểm giao dịch: Số 17 Đinh Lễ, Hà Nội
- Giá trị Hợp đồng: 70.763.220 đồng
(Bằng chữ: Bảy mươi triệu bảy trăm sáu mươi ba nghìn ba trăm hai mươi đồng)
- Thời gian thực hiện: từ ngày 01/4/2020 đến 30/6/2020
- Nguồn kinh phí: thường xuyên sự nghiệp giáo dục đào tạo năm 2020
- Hình thức Hợp đồng: Theo đơn giá cố định;
- Địa điểm: Học viện Báo chí và Tuyên truyền 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điều 2: Ban Kế hoạch - Tài chính, Trung tâm Thông tin khoa học và các đơn vị liên quan, Trung tâm Phát hành Báo chí Trung ương 1 - Công ty Phát hành Báo chí Trung ương thực hiện đúng và đầy đủ các Quy định hiện hành về mua sắm, sửa chữa tài sản công của Chính phủ, của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và Học viện Báo chí và Tuyên truyền./.

Nơi nhận:
Như điều 2;
Lưu VT, T



PHÓ GIÁM ĐỐC

Lưu Văn An

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG

- Căn cứ Luật Dân sự số 91/2015/QH ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Hợp đồng cung cấp dịch vụ báo chí số 120/2020/HĐ/PHBC ngày 03/04/2020 về việc đặt mua báo chí quý III/2020 đã được ký kết giữa Học viện báo chí và Tuyên truyền với Trung tâm Kinh doanh 1- Chi nhánh Công ty Phát hành báo chí Trung ương.

Hôm nay, ngày 03 tháng 07 năm 2020 tại Hà Nội chúng tôi gồm:

Bên A: Trung Kinh doanh 1-

Chi nhánh Công ty phát hành Báo chí Trung ương

Địa chỉ : 17 Đinh Lễ, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : 024 38264389

Tài khoản số : 00483801 6789

Tại : Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt- Chi nhánh Thăng Long

Đại diện là : Ông Lê Ngọc Khánh Chức vụ: Giám đốc

Bên B: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ : 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại : 024 37546963

Tài khoản số : 9523.1.1070986 Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm Hà Nội

Đại diện là : Ông Lưu Văn An Chức vụ : Phó Giám đốc

Hai bên thống nhất thanh lý hợp đồng số 120/2020/HĐ/PHBC ngày 03/04/2020 theo các nội dung sau:

Điều 1. Tình hình thực hiện hợp đồng

Bên A đã đặt và cung cấp đầy đủ báo ngày, báo tuần, tạp chí quý II năm 2020 cho Bên B và Bên B đã nhận đầy đủ số báo chí từ Bên A như trong hợp đồng đã được ký kết giữa hai bên.

Điều 2. Thanh toán

- Tổng giá trị Quý II bên B phải thanh toán cho bên A : 67.628.385 đồng -
- Bên B đã thanh toán cho bên : 49.534.254 đồng
- Bên B còn phải thanh toán cho bên A : 18.094.131 đồng
- Bằng chữ: (Mười tám triệu, không trăm chín mươi tư nghìn, một trăm ba mươi một đồng).



Bên B có trách nhiệm thanh toán cho bên A số tiền trên ngay khi biên bản thanh lý hợp đồng này được ký kết theo số tài khoản của Bên A:

Chủ tài khoản: Trung tâm Kinh doanh 1 – Chi nhánh Công ty Phát hành báo chí Trung ương.

Số tài khoản: 00483801 6789

Tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Thăng Long.

Sau khi bên B nhận được đủ số tiền trên thì hợp đồng số 120/2020/HĐ/PHBC ngày 03/04/2020 hết hiệu lực.

Biên bản này được lập thành sáu (06) bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ bốn (04) bản, bên B giữ hai (02) bản. ✓

ĐẠI DIỆN BÊN A



GIÁM ĐỐC ✓

Lê Ngọc Khánh

ĐẠI DIỆN BÊN B ✓



PHÓ GIÁM ĐỐC ✓

Lưu Văn An



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG

- Căn cứ Luật Dân sự số 91/2015/QH ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Hợp đồng cung cấp dịch vụ báo chí số 120/2020/HĐ/PHBC ngày 03/04/2020 về việc đặt mua báo chí quý III/2020 đã được ký kết giữa Học viện báo chí và Tuyên truyền với Trung tâm Kinh doanh 1- Chi nhánh Công ty Phát hành báo chí Trung ương.

Hôm nay, ngày 03 tháng 07 năm 2020 tại Hà Nội chúng tôi gồm:

Bên A: Trung Kinh doanh 1-

Chi nhánh Công ty phát hành Báo chí Trung ương

Địa chỉ : 17 Đinh Lễ, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : 024 38264389

Tài khoản số : 00483801 6789

Tại : Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt- Chi nhánh Thăng Long

Đại diện là : Ông Lê Ngọc Khánh Chức vụ: Giám đốc

Bên B: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ : 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại : 024 37546963

Tài khoản số : 9523.1.1070986 Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm Hà Nội

Đại diện là : Ông Lưu Văn An Chức vụ : Phó Giám đốc

Hai bên thống nhất thanh lý hợp đồng số 120/2020/HĐ/PHBC ngày 03/04/2020 theo các nội dung sau:

Điều 1. Tình hình thực hiện hợp đồng

Bên A đã đặt và cung cấp đầy đủ báo ngày, báo tuần, tạp chí quý II năm 2020 cho Bên B và Bên B đã nhận đầy đủ số báo chí từ Bên A như trong hợp đồng đã được ký kết giữa hai bên.

Điều 2. Thanh toán

- Tổng giá trị Quý II bên B phải thanh toán cho bên A : 67.628.385 đồng
- Bên B đã thanh toán cho bên : 49.534.254 đồng
- Bên B còn phải thanh toán cho bên A : 18.094.131 đồng
- Bằng chữ: (Mười tám triệu, không trăm chín mươi tư nghìn, một trăm ba mươi mốt đồng). 



Bên B có trách nhiệm thanh toán cho bên A số tiền trên ngay khi biên bản thanh lý hợp đồng này được ký kết theo số tài khoản của Bên A:

Chủ tài khoản: Trung tâm Kinh doanh 1 – Chi nhánh Công ty Phát hành báo chí Trung ương.

Số tài khoản: 00483801 6789

Tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Thăng Long.

Sau khi bên B nhận được đủ số tiền trên thì hợp đồng số 120/2020/HĐ/PHBC ngày 03/04/2020 hết hiệu lực.

Biên bản này được lập thành sáu (06) bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ bốn (04) bản, bên B giữ hai (02) bản. ✓

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC ✓

Lê Ngọc Khánh

ĐẠI DIỆN BÊN B ✓
PHÓ GIÁM ĐỐC ✓

Lưu Văn An



PHIẾU ĐẶT MUA BÁO CHÍ TRONG NƯỚC

Quý 2 năm 2020

Số PHI : 145.000

Họ tên khách hàng : Học viện báo chí và tuyên truyền

Địa chỉ phát báo : Thư viện - (Yến 0972423036) 3 834 0041-36 Xuân Thủy

Mã khách hàng : 145.000 (Đường thư :27-D27-Ô tô(A Dũng))

Đặt mua các loại báo chí :

STT	Mã báo	Tên báo chí	Từ ngày	Đến ngày	Số lượng 1 kỳ	Số kỳ	Giá lẻ/ tờ, cuốn	Thành tiền
1	A02	Nhân dân	01/04/2020	30/06/2020	38	65	4200	10 374 000
2	A02CN	Nhân dân (Chủ nhật)	01/04/2020	30/06/2020	38	13	4200	2 074 800
3	A02T7	Nhân dân (Thứ 7)	01/04/2020	30/06/2020	38	13	4200	1 915 200
4	A04.1	Hà Nội ngày nay	01/04/2020	30/06/2020	2	3	4900	29 400
5	A10	Tuần tin tức	01/04/2020	30/06/2020	2	13	5200	224 000
6	A12	Quân đội Nhân Dân	01/04/2020	30/06/2020	2	78	4200	646 800
7	A12CN	Quân đội N.Dân (Chủ nhật)	01/04/2020	30/06/2020	2	13	4200	109 200
8	A14	Lecourrier du Vn Quatidion	01/04/2020	30/06/2020	1	13	15000	195 000
9	A16	Vietnam news	01/04/2020	30/06/2020	4	91	10000	3 520 000
10	A87	Thanh niên	01/04/2020	30/06/2020	3	65	5500	1 248 000
11	A87CN	Thanh niên (Chủ nhật)	01/04/2020	30/06/2020	3	13	5500	214 500
12	A87DB	Thanh Niên	01/05/2020	01/05/2020	0	1	28500	0
13	A87T7	Thanh niên (Thứ 7)	01/04/2020	30/06/2020	3	13	5500	214 500
14	B103	Đầu tư	01/04/2020	30/06/2020	2	39	4800	574 400
15	B107	Thời báo Kinh doanh	01/04/2020	30/06/2020	2	26	4600	248 400
16	B111	Tuổi trẻ thủ đô	01/04/2020	30/06/2020	2	39	5100	377 400
17	B112	Truyền hình	01/04/2020	30/06/2020	2	6	16800	201 600
18	B113	Lao động xã hội	01/04/2020	30/06/2020	2	39	5000	390 000
19	B114	Tiếng nói Việt Nam VOV	01/04/2020	30/06/2020	2	13	6500	391 000
20	B115	Thời báo Tài chính VN	01/04/2020	30/06/2020	3	39	5500	643 500
21	B122	Gia đình & Xã hội	01/04/2020	30/06/2020	2	39	4500	351 000
22	B125	Thế giới & VN	01/04/2020	30/06/2020	2	13	4800	124 800
23	B138	Đại biểu Nhân dân	01/04/2020	30/06/2020	2	91	5900	1 073 800
24	B139	Thị trường giá cả vật tư	01/04/2020	30/06/2020	1	78	22000	1 650 000
25	B141	Diễn đàn Doanh nghiệp	01/04/2020	30/06/2020	2	26	5000	260 000
26	B15	Tiền phong	01/04/2020	30/06/2020	2	91	5500	1 001 000
27	B156	Bảo Hiểm Xã Hội	01/04/2020	30/06/2020	1	26	3300	85 800
28	B17	Đại đoàn kết	01/04/2020	30/06/2020	2	91	5500	1 001 000
29	B19	Lao động	01/04/2020	30/06/2020	2	65	5800	1 005 600
30	B191	Công an Nhân Dân	01/04/2020	30/06/2020	2	91	5500	1 081 000
31	B191.4	CD Cảnh sát toàn cầu Tháng	01/04/2020	30/06/2020	2	6	8000	96 000
32	B19T7	Lao động (Thứ 7)	01/04/2020	30/06/2020	2	13	5800	139 200
33	B21	Văn nghệ	01/04/2020	30/06/2020	3	13	16800	674 400
34	B25	Giáo dục & Thời đại (5.800)	01/04/2020	30/06/2020	3	65	5800	1 089 300
35	B25DB	GD&TD (25.000)	01/04/2020	30/06/2020	3	6	25000	450 000

STT	Mã báo	Tên báo chí	Từ ngày	Đến ngày	Số lượng 1 kỳ	Số kỳ	Giá lẻ/ tờ, cuốn	Thành tiền
36	B25DS	GD&TD (39.900)	01/04/2020	30/06/2020	3	3	39900	359 100
37	B25T2	GD&TD tuần tăng trang	01/04/2020	30/06/2020	3	13	20000	780 000
38	B25TT	GD&TD N.Quyết (39.900)	01/04/2020	30/06/2020	3	3	39900	239 400
39	B29	Người công giáo VN	01/04/2020	30/06/2020	2	13	6000	156 000
40	B37	Phụ nữ VN	01/04/2020	30/06/2020	3	39	5500	643 500
41	B43	Nhà báo & Công luận	01/04/2020	30/06/2020	2	13	6800	272 000
42	B49	Tuổi trẻ TP Hồ Chí Minh	01/04/2020	30/06/2020	2	65	5500	715 000
43	B49CN	Tuổi trẻ TPHCM (Chủ nhật)	01/04/2020	30/06/2020	2	13	5500	143 000
44	B49T7	Tuổi trẻ TP HCM (Thứ 7)	01/04/2020	30/06/2020	2	13	5500	143 000
45	B51	Pháp luật VN	01/04/2020	30/06/2020	2	91	6800	1 237 600
46	B53	Văn hóa	01/04/2020	30/06/2020	2	39	3500	273 000
47	B77	Phụ nữ thủ đô	01/04/2020	30/06/2020	2	13	5900	153 400
48	B83	Thanh tra	01/04/2020	30/06/2020	3	26	4850	433 650
49	B89.1	Sinh viên VN	01/04/2020	30/06/2020	2	13	5000	130 000
50	B95	Thời báo Ngân hàng	01/04/2020	30/06/2020	2	52	5500	572 000
51	B97	Thời báo Kinh tế VN	01/04/2020	30/06/2020	3	65	5000	975 000
52	C060	Tạp chí Cộng sản	01/04/2020	30/06/2020	38	6	10000	2 280 000
53	C066	Nghiên cứu Lịch sử	01/04/2020	30/06/2020	3	3	30000	270 000
54	C068	Văn nghệ quân đội	01/04/2020	30/06/2020	3	6	23900	430 200
55	C084	Con số & Sự kiện	01/04/2020	30/06/2020	2	6	22000	264 000
56	C092	Nghiên cứu Văn học	01/04/2020	30/06/2020	3	3	48000	432 000
57	C106	Tuyên giáo	01/04/2020	30/06/2020	5	3	12000	180 000
58	C108	Nghiên cứu Kinh tế	01/04/2020	30/06/2020	3	3	70000	630 000
59	C118	Văn hóa nghệ thuật	01/04/2020	30/06/2020	2	3	30000	180 000
60	C142	Dân chủ & Pháp luật kỳ 1	01/04/2020	30/06/2020	2	3	15000	90 000
61	C142.1	Dân chủ & Pháp luật kỳ 2	01/04/2020	30/06/2020	2	3	11000	66 000
62	C154.1	Toàn cảnh SK và Dự luận	01/04/2020	30/06/2020	2	3	30000	180 000
63	C154.2	Xuất bản VN	01/04/2020	30/06/2020	3	1	30000	90 000
64	C164	Thanh niên	01/04/2020	30/06/2020	3	12	20000	810 000
65	C176	Xây dựng Đảng	01/04/2020	30/06/2020	6	3	11800	212 400
66	C180	Thông tin Khoa học xã hội	01/04/2020	30/06/2020	3	3	50000	450 000
67	C182	Thanh tra	01/04/2020	30/06/2020	3	3	30000	270 000
68	C186	Lý luận chính trị	01/04/2020	30/06/2020	38	3	25000	2 850 000
69	C192	Giáo dục	01/04/2020	30/06/2020	2	6	27500	330 000
70	C194	Nhà văn & Tác phẩm	01/04/2020	30/06/2020	2	2	70000	280 000
71	C198	Ngôn ngữ	01/04/2020	30/06/2020	3	3	35000	315 000
72	C200	Kinh tế & Dự báo	01/04/2020	30/06/2020	3	9	19500	526 500
73	C206	Quốc phòng Toàn dân	01/04/2020	30/06/2020	3	3	10000	90 000
74	C212	Dân tộc học	01/04/2020	30/06/2020	2	2	40000	160 000
75	C214	Triết học	01/04/2020	30/06/2020	8	3	25000	600 000
76	C218	Nhà nước & Pháp luật	01/04/2020	30/06/2020	4	3	20000	240 000
77	C226	Nghiên cứu Văn hóa Việt Nam	01/04/2020	30/06/2020	2	2	25000	100 000
78	C230	Xã hội học	01/04/2020	30/06/2020	2	1	30000	60 000
79	C232	Lịch sử Đảng	01/04/2020	30/06/2020	2	3	15000	90 000
80	C242	Người làm báo	01/04/2020	30/06/2020	2	3	21000	162 000

STT	Mã báo	Tên báo chí	Từ ngày	Đến ngày	Số lượng 1 kỳ	Số kỳ	Giá lẻ/ tờ, cuốn	Thành tiền
81	C258	Tài chính kỳ 1	01/04/2020	30/06/2020	3	3	18000	162 000
82	C258.1	TC Tài chính Kỳ 2	01/04/2020	30/06/2020	3	3	18000	162 000
83	C260	Những V.Đề KTế & C.trị TG	01/04/2020	30/06/2020	3	3	65000	585 000
84	C268	Lao động & xã hội	01/04/2020	30/06/2020	2	6	17000	204 000
85	C278	NC gia đình & giới	01/04/2020	30/06/2020	2	1	45000	90 000
86	C286	Nghiên cứu Đông Nam á	01/04/2020	30/06/2020	2	3	35000	210 000
87	C302	Diễn đàn văn nghệ VN	01/04/2020	30/06/2020	2	3	25000	150 000
88	C316	Ngân hàng	01/04/2020	30/06/2020	2	6	25000	300 000
89	C344	Quản lý Nhà nước	01/04/2020	30/06/2020	2	3	20000	120 000
90	C348	NC Kinh tế và KD Châu á	01/04/2020	30/06/2020	3	3	50000	450 000
91	C356	Nghiên cứu Phật học	01/04/2020	30/06/2020	2	2	30000	120 000
92	C366	Nghiên cứu quốc tế	01/04/2020	30/06/2020	3	1	30000	90 000
93	C368	Dân tộc & Thời đại	01/04/2020	30/06/2020	2	2	40000	160 000
94	C386	Xưa & nay	01/04/2020	30/06/2020	2	3	25000	150 000
95	C390	Ngôn ngữ & Đời sống	01/04/2020	30/06/2020	3	3	25000	150 000
96	C398	Sinh hoạt lý luận	01/04/2020	30/06/2020	3	2	12000	72 000
97	C404	Văn hóa các dân tộc	01/04/2020	30/06/2020	2	3	15000	90 000
98	C490	Pháp lý	01/04/2020	30/06/2020	2	3	19000	114 000
99	C492	Nghiên cứu Trung Quốc	01/04/2020	30/06/2020	3	3	30000	270 000
100	C496	Nghiên cứu Đông Bắc á	01/04/2020	30/06/2020	2	3	50000	300 000
101	C498	Giáo dục lý luận	01/04/2020	30/06/2020	3	3	20000	240 000
102	C500	Nghiên cứu Châu Âu	01/04/2020	30/06/2020	2	3	30000	180 000
103	C504	Dân vận	01/04/2020	30/06/2020	2	3	13500	81 000
104	C536	Kiểm tra	01/04/2020	30/06/2020	2	3	16000	96 000
105	C552	Tâm lý học	01/04/2020	30/06/2020	3	3	35000	315 000
106	C560	Báo ảnh VN Tiếng Anh	01/04/2020	30/06/2020	2	3	30000	180 000
107	C568	Tổ chức Nhà nước	01/04/2020	30/06/2020	2	3	9500	57 000
108	C586	Khoa học chính trị	01/04/2020	30/06/2020	3	3	12000	108 000
109	C600	Thông tin & tư liệu	01/04/2020	30/06/2020	1	2	35000	70 000
110	C628	Bảo hiểm xã hội	01/04/2020	30/06/2020	1	6	12100	72 600
111	C634	Nghiên cứu Tôn giáo	01/04/2020	30/06/2020	2	3	30000	180 000
112	C715	Nghiên cứu con người	01/04/2020	30/06/2020	2	2	35000	140 000
113	C731	Lịch sử quân sự	01/04/2020	30/06/2020	2	3	30000	180 000
114	C785	Khoa học Xã hội VN	01/04/2020	30/06/2020	2	3	65000	390 000
115	C879	Thế giới Di sản	01/04/2020	30/06/2020	2	3	29000	174 000
116	C881	Thư viện VN	01/04/2020	30/06/2020	1	1	30000	30 000
117	N13	An ninh thủ đô	01/04/2020	30/06/2020	2	91	6785	1 234 870
118	N322	An ninh T.Giới	01/04/2020	30/06/2020	2	26	6325	328 900
119	N324	Tài liệu tham khảo Đ.Biệt	01/04/2020	30/06/2020	9	91	11500	9 418 500

Số tiền bằng chữ : bảy mươi triệu, bảy trăm sáu mươi ba nghìn, hai trăm hai mươi đồng

Số tiền đã trả : **0 không đồng**

BC01 số :

Nhân viên nhận đặt
(Ký tên)


Vũ Tô Linh

Ngày 31 tháng 3 năm 2020

Khách hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)


Lưu Văn An

22

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG

- Căn cứ Luật Dân sự số 91/2015/QH ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Hợp đồng cung cấp dịch vụ báo chí số 120/2020/HĐ/PHBC ngày 03/04/2020 về việc đặt mua báo chí quý III/2020 đã được ký kết giữa Học viện báo chí và Tuyên truyền với Trung tâm Kinh doanh 1- Chi nhánh Công ty Phát hành báo chí Trung ương.

Hôm nay, ngày 03 tháng 07 năm 2020 tại Hà Nội chúng tôi gồm:

Bên A: Trung Kinh doanh 1-

Chi nhánh Công ty phát hành Báo chí Trung ương

Địa chỉ : 17 Đinh Lễ, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : 024 38264389

Tài khoản số : 00483801 6789

Tại : Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt- Chi nhánh Thăng Long

Đại diện là : Ông Lê Ngọc Khánh Chức vụ: Giám đốc

Bên B: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ : 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại : 024 37546963

Tài khoản số : 9523.1.1070986 Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm Hà Nội

Đại diện là : Ông Lưu Văn An Chức vụ : Phó Giám đốc

Hai bên thống nhất thanh lý hợp đồng số 120/2020/HĐ/PHBC ngày 03/04/2020 theo các nội dung sau:

Điều 1. Tình hình thực hiện hợp đồng

Bên A đã đặt và cung cấp đầy đủ báo ngày, báo tuần, tạp chí quý II năm 2020 cho Bên B và Bên B đã nhận đầy đủ số báo chí từ Bên A như trong hợp đồng đã được ký kết giữa hai bên.

Điều 2. Thanh toán

- Tổng giá trị Quý II bên B phải thanh toán cho bên A : 67.628.385 đồng
- Bên B đã thanh toán cho bên : 49.534.254 đồng
- Bên B còn phải thanh toán cho bên A : 18.094.131 đồng
- Bằng chữ: (Mười tám triệu, không trăm chín mươi tư nghìn, một trăm ba mươi một đồng).



Bên B có trách nhiệm thanh toán cho bên A số tiền trên ngay khi biên bản thanh lý hợp đồng này được ký kết theo số tài khoản của Bên A:

Chủ tài khoản: Trung tâm Kinh doanh 1 – Chi nhánh Công ty Phát hành báo chí Trung ương.

Số tài khoản: 00483801 6789

Tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Thăng Long.

Sau khi bên B nhận được đủ số tiền trên thì hợp đồng số 120/2020/HĐ/PHBC ngày 03/04/2020 hết hiệu lực.

Biên bản này được lập thành sáu (06) bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ bốn (04) bản, bên B giữ hai (02) bản. ✓

ĐẠI DIỆN BÊN A

GIÁM ĐỐC



Lê Ngọc Khánh

ĐẠI DIỆN BÊN B

PHÓ GIÁM ĐỐC



Lưu Văn An



02 Quý 2

24

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BÁO CHÍ & TUYÊN TRUYỀN

Mẫu C37-HD
(Ban hành kèm theo QĐ số 19/2006/QĐ-BTC ngày
30/3/2006 và Thông tư số 185/2010/TT-BTC ngày
15/11/2010 của Bộ tài chính)

GIẤY ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN

Kính gửi : - Ban Giám đốc;
- Phòng Kế hoạch - Tài vụ.

Tên tôi là: Nguyễn Thị Hải Yến

Đơn vị : Trung tâm Thông tin khoa học

Đề nghị: Ban Giám đốc; Ban Kế hoạch – Tài chính cho thanh toán các khoản sau:

(Gồm có:chứng từ gốc kèm theo)

STT	NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN	SỐ TIỀN
1	Thanh toán 70% tiền Báo và tạp chí	49.534.254đ
Cộng		49.534.254đ

Số tiền đề nghị thanh toán: (Bốn mươi chín triệu, năm trăm ba mươi tư nghìn hai trăm năm mươi tư đồng)

Ngày tháng năm 2020

Người đề nghị

Trưởng Bộ phận

Kế toán trưởng

Giám đốc

Nguyễn Thị Hải Yến

Nguyễn Thanh Thảo

Hà Nội, ngày 1 tháng 4 năm 2020

Số: 1599/QĐ-HVBC&TT

QUYẾT ĐỊNH

V/v lựa chọn đơn vị cung cấp báo, tạp chí cho Thư viện

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

- Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ - CP, ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH 13 ngày 26/11/2013 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 2385/HVCTQG-TC, ngày 27/9/2007 của Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về việc phân cấp quản lý trong mua sắm, sửa chữa tài sản tại Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh;
- Căn cứ Quyết định số 6591/QĐ-HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
- Căn cứ Quyết định số 6839/QĐ-HVCTQG-TC ngày 27/12/2019 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về việc giao dự toán ngân sách năm 2020 cho Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
- Căn cứ Phiếu đặt mua báo chí trong nước được phê duyệt ngày

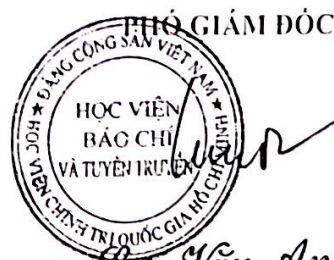
QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Lựa chọn đơn vị cung cấp báo, tạp chí quý II/2020 cho Trung tâm Thông tin khoa học - Học viện Báo chí và Tuyên truyền là Trung tâm Phát hành Báo chí Trung ương I - Công ty phát hành Báo chí Trung ương

- Mã số chi nhánh 0100691135-003
- Đăng ký lần đầu ngày 07 tháng 12 năm 2015, thay đổi lần thứ nhất: ngày 18/12/2015
- Nơi cấp Sở Kế hoạch và đầu tư
- Địa điểm giao dịch: Số 17 Đinh Lễ, Hà Nội
- Giá trị Hợp đồng: 70.763.320 đồng
(Bằng chữ: Bảy mươi triệu bảy trăm sáu mươi ba nghìn ba trăm hai mươi đồng)
- Thời gian thực hiện: từ ngày 01/4/2020 đến 30/6/2020
- Nguồn kinh phí: thường xuyên sự nghiệp giáo dục đào tạo năm 2020
- Hình thức Hợp đồng: Theo đơn giá cố định;
- Địa điểm: Học viện Báo chí và Tuyên truyền 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điều 2: Ban Kế hoạch - Tài chính, Trung tâm Thông tin khoa học và các đơn vị liên quan, Trung tâm Phát hành Báo chí Trung ương I - Công ty Phát hành Báo chí Trung ương thực hiện đúng và đầy đủ các Quy định hiện hành về mua sắm, sửa chữa tài sản công của Chính phủ, của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Nơi nhận:
Như điều 2;
Lưu VT, T



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CUNG ỨNG VÀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ PHBC
Hợp đồng số: 120/2020/HĐ/PHBC

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005;
- Căn cứ Thông tư 02/2012/TT-BTTTT ngày 15/3/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết về cung ứng và sử dụng dịch vụ bưu chính;
- Căn cứ Quyết định số 1599 /QĐ-HVBC&TT ngày 14/10/2014 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền về việc lựa chọn đơn vị cung cấp báo, tạp chí cho Trung tâm Thông tin khoa học.

- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên.

Hôm nay, ngày 3 tháng 4 năm 2020, chúng tôi gồm:

BÊN CUNG ỨNG DỊCH VỤ (BÊN A):

TRUNG TÂM KINH DOANH 1- CHI NHÁNH CÔNG TY PHÁT HÀNH BÁO CHÍ TRUNG ƯƠNG

Địa chỉ : Số 17 Đinh Lễ, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội

Điện thoại : 024.38264389 - Fax : 024.38243461

Đại diện : Ông Lê Ngọc Khánh - Chức vụ : Giám đốc

Tài khoản số : 00483801 6789

Tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Thăng Long

Mã số thuế: 000691135-003

BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ (BÊN B):

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Địa chỉ : Số 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại : 024.37546963

Đại diện : Ông Lưu Văn An - Chức vụ : Phó Giám đốc

Số tài khoản : 9523.1.1070986

Tại Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm Hà Nội

Mã số thuế : Không

Hai bên thoả thuận ký hợp đồng cung ứng và sử dụng dịch vụ Phát hành Báo chí (PHBC) gồm các điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung Hợp đồng

1. Bên A nhận cung cấp cho bên B các loại báo, tạp chí theo những nội dung đã thoả thuận trong Hợp đồng. ✓

2. Tên báo chí, số lượng, giá báo, thời hạn cung cấp và tổng giá trị tiền báo: chi tiết tại các Phiếu đặt mua báo chí trong nước. Phiếu đặt mua báo chí trong nước là một phần không thể tách rời khỏi Hợp đồng.

3. Thời hạn đặt báo: Từ ngày 01/04/2020 đến ngày 30/06/2020

4. Thời gian và địa điểm giao báo: Báo được giao vào buổi sáng của ngày phát hành tại 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, HN (Ngày thứ 7 và chủ nhật giao báo vào ngày thứ 2 tuần kế tiếp).

Điều 2: Thanh toán

1. Giá trị thanh toán:

Tổng số tiền báo quý II/2020 : 70.763.220 đồng

Tổng giá trị phải thanh toán : 70.763.220 đồng

Bằng chữ: Bảy mươi triệu, bảy trăm sáu mươi ba nghìn, hai trăm hai mươi đồng.

2. Báo chí tăng giá, tăng kỳ xuất bản :

Trong trường hợp các loại báo chí bên B đặt mua tăng giá hoặc tăng kỳ xuất bản.v.v., bên A sẽ thông báo cho bên B, vào cuối mỗi quý hai bên sẽ thực hiện thanh toán số tiền báo thực tế phát sinh sau khi đã đối soát sản lượng tính từ thời điểm có thay đổi.

3. Hình thức thanh toán: Tiền mặt hoặc chuyển khoản

4. Thời hạn thanh toán:

- Bên B thanh toán tiền báo cho bên A 02 lần:

Lần 1 thanh toán vào tháng đầu của quý 70% giá trị hợp đồng bằng 49.534.254 đồng.

Lần 2 quyết toán phần còn lại vào cuối quý cùng với thanh lý hợp đồng.

- Bên A có trách nhiệm tiếp nhận nhu cầu, giao các chứng từ Phiếu đặt mua báo chí, xuất hóa đơn tài chính cho Bên B.

- Trường hợp quá thời hạn thanh toán, nếu Bên B chưa thanh toán tiền đặt mua báo mà không có ý kiến gửi Bên A bằng văn bản thì Bên A có quyền tạm dừng việc cung cấp dịch vụ cho đến khi Bên A thanh toán toàn bộ tiền đặt mua báo chí theo Hợp đồng.

- Căn cứ theo mô hình tổ chức và đặc thù kinh doanh của Bên B, Bên A cho phép Bên B ủy quyền cho cá nhân giao dịch trực tiếp với Bên A:

Họ và tên: Nguyễn Thị Hải Yến

Số CMND 011924252 Ngày cấp 22/11/2011 Nơi cấp: Công an TPHN

Điều 3: Trách nhiệm và quyền hạn của mỗi bên

1. Trách nhiệm và quyền hạn của Bên A:

- Đảm bảo cung cấp đầy đủ, đúng loại, đúng thời hạn các loại ấn phẩm báo chí do bên B đặt mua.

- Có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết các khiếu nại về cung ứng dịch vụ PHBC cho Bên B.

- Được quyền tạm dừng hoặc ngừng cung cấp dịch vụ khi Bên B vi phạm Điểm b, Khoản 3, Điều 2 của Hợp đồng.

2. Trách nhiệm và quyền hạn của Bên B:

- Thực hiện thanh toán theo Quy định tại Điều 2 của Hợp đồng này và đầy đủ chế độ thuế, hóa đơn, chứng từ khi nhận các khoản chăm sóc khách hàng (nếu có) của Bên A. 

- Được quyền khiếu nại về việc thực hiện cung ứng dịch vụ trong trường hợp Bên A không thực hiện, thực hiện không đúng, không đầy đủ các nội dung đã cam kết.

- Được hưởng chính sách chăm sóc khách hàng theo quy định của Bên A.

Điều 4: Điều khoản chung

1. Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng.

2. Các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ được hai bên thương lượng và thống nhất bằng Phụ lục Hợp đồng. Mọi tranh chấp trong quá trình thực hiện Hợp đồng không giải quyết được sẽ đưa ra Tòa Kinh tế - Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Phán quyết của Tòa soạn là cuối cùng và bắt buộc thi hành đối với cả hai bên. Án phí do Bên có lỗi phải chịu.

3. Các vấn đề không được quy định trong Hợp đồng này sẽ được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

Điều 5: Thời hạn Hợp đồng

1. Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày 01/04/2020 đến ngày 30/06/2020. Sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc Hợp đồng, nếu không có Bên nào khiếu kiện gì thì Hợp đồng này coi như đã được thanh lý.

2. Hợp đồng này chấm dứt khi:

a) Một (hoặc cả hai) Bên bằng văn bản thông báo trước cho Bên kia tối thiểu là 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày định chấm dứt Hợp đồng đối với những khách hàng ghi nợ, 10 (ngày) đối với khách hàng đã thanh toán tiền ngay và được sự chấp thuận của Bên kia bằng văn bản mà không kèm theo bất cứ biện pháp chế tài nào đối với cả hai Bên hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

b) Việc chấm dứt Hợp đồng không làm phương hại đến quyền lợi của các Bên phát sinh từ Hợp đồng này hoặc theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Hợp đồng này gồm 03 trang được lập thành 06 bản gốc có giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ 02 bản, bên B giữ 04 bản.



TƯ PHẤT HÀNH BÁO CHÍ TRUNG

Trung tâm Kinh doanh 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



PHIẾU ĐẶT MUA BÁO CHÍ TRONG NƯỚC

Quý 2 năm 2020

Số PHI : 145.000

Họ tên khách hàng: **Đặt mua báo chí và tuyên truyền**

Địa chỉ phát hành: **Đặt mua báo chí và tuyên truyền - (Yến 0972423036) 3 834 0041-36 Xuân Thủy**

Mã khách hàng : **145.000 (Đường thư :27-D27-Ô tô(A Dững)**

Đặt mua các loại báo chí :

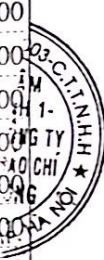
SIT	Mã báo	Tên báo chí	Từ ngày	Đến ngày	Số lượng 1 kỳ	Giá lẻ/ tờ, cuốn	Thành tiền
1	A02	Nhân dân	01/04/2020	30/06/2020	38	4200	10 374 000
2	A02CN	Nhân dân (Chủ nhật)	01/04/2020	30/06/2020	38	4200	2 074 800
3	A02T7	Nhân dân (Thứ 7)	01/04/2020	30/06/2020	38	4200	1 915 200
4	A04.1	Hà Nội ngày nay	01/04/2020	30/06/2020	2	4900	29 400
5	A10	Tuần tin tức	01/04/2020	30/06/2020	2	5200	224 000
6	A12	Quân đội Nhân Dân	01/04/2020	30/06/2020	2	4200	646 800
7	A12CN	Quân đội N.Dân (Chủ nhật)	01/04/2020	30/06/2020	2	4200	109 200
8	A14	Lecourrier du Vn Quatidion	01/04/2020	30/06/2020	1	15000	195 000
9	A16	Vietnam news	01/04/2020	30/06/2020	4	10000	3 520 000
10	A87	Thanh niên	01/04/2020	30/06/2020	3	5500	1 248 000
11	A87CN	Thanh niên (Chủ nhật)	01/04/2020	30/06/2020	3	5500	214 500
12	A87T7	Thanh niên (Thứ 7)	01/04/2020	30/06/2020	3	5500	214 500
13	B103	Đầu tư	01/04/2020	30/06/2020	2	4800	574 400
14	B107	Thời báo Kinh doanh	01/04/2020	30/06/2020	2	4600	248 400
15	B111	Tuổi trẻ thủ đô	01/04/2020	30/06/2020	2	5100	377 400
16	B112	Truyền hình	01/04/2020	30/06/2020	2	16800	201 600
17	B113	Lao động xã hội	01/04/2020	30/06/2020	2	5000	390 000
18	B114	Tiếng nói Việt Nam VOV	01/04/2020	30/06/2020	2	6500	191 000
19	B115	Thời báo Tài chính VN	01/04/2020	30/06/2020	3	5500	643 500
20	B122	Gia đình & Xã hội	01/04/2020	30/06/2020	2	4500	351 000
21	B125	Thế giới & VN	01/04/2020	30/06/2020	2	4800	124 800
22	B138	Đại biểu Nhân dân	01/04/2020	30/06/2020	2	5900	1 073 800
23	B139	Thị trường giá cả vật tư	01/04/2020	30/06/2020	1	22000	1 650 000
24	B141	Diễn đàn Doanh nghiệp	01/04/2020	30/06/2020	2	5000	260 000
25	B15	Tiền phong	01/04/2020	30/06/2020	2	5500	1 001 000
26	B156	Bảo Hiểm Xã Hội	01/04/2020	30/06/2020	1	3300	85 800
27	B17	Đại đoàn kết	01/04/2020	30/06/2020	2	5500	1 001 000
28	B19	Lao động	01/04/2020	30/06/2020	2	5800	1 005 600
29	B191	Công an Nhân Dân	01/04/2020	30/06/2020	2	5500	1 081 000
30	B191.4	CD Cảnh sát toàn cầu Tháng	01/04/2020	30/06/2020	2	8000	96 000
31	B191T7	Lao động (Thứ 7)	01/04/2020	30/06/2020	2	5800	139 200
32	B21	Văn nghệ	01/04/2020	30/06/2020	3	16800	674 400
33	B25	Giáo dục & Thời đại (5.800)	01/04/2020	30/06/2020	3	5800	1 089 300
34	B25ĐB	GD&TĐ (25.000)	01/04/2020	30/06/2020	3	25000	450 000
35	B25DS	GD&TĐ (39.900)	01/04/2020	30/06/2020	3	39900	359 100



STT	Mã báo	Tên báo chí	Từ ngày	Đến ngày	Số lượng 1 kỳ	Giá lẻ/ tờ, cuốn	Thành tiền
36	B25T2	GD&ĐT tuần tăng trang	01/04/2020	30/06/2020	3	20000	780 000
37	B25TT	GD&ĐT N.Quyết (39.900)	01/04/2020	30/06/2020	3	39900	239 400
38	B29	Người công giáo VN	01/04/2020	30/06/2020	2	6000	156 000
39	B37	Phụ nữ VN	01/04/2020	30/06/2020	3	5500	643 500
40	B43	Nhà báo & Công luận	01/04/2020	30/06/2020	2	6800	272 000
41	B49	Tuổi trẻ TP Hồ Chí Minh	01/04/2020	30/06/2020	2	5500	715 000
42	B49CN	Tuổi trẻ TPHCM (Chủ nhật)	01/04/2020	30/06/2020	2	5500	143 000
43	B49T7	Tuổi trẻ TP HCM (Thứ 7)	01/04/2020	30/06/2020	2	5500	143 000
44	B51	Pháp luật VN	01/04/2020	30/06/2020	2	6800	1 237 600
45	B53	Văn hóa	01/04/2020	30/06/2020	2	3500	273 000
46	B77	Phụ nữ thủ đô	01/04/2020	30/06/2020	2	5900	153 400
47	B83	Thanh tra	01/04/2020	30/06/2020	3	4850	433 650
48	B89.1	Sinh viên VN	01/04/2020	30/06/2020	2	5000	130 000
49	B95	Thời báo Ngân hàng	01/04/2020	30/06/2020	2	5500	572 000
50	B97	Thời báo Kinh tế VN	01/04/2020	30/06/2020	3	5000	975 000
51	C060	Tạp chí Cộng sản	01/04/2020	30/06/2020	38	10000	2 280 000
52	C066	Nghiên cứu Lịch sử	01/04/2020	30/06/2020	3	30000	270 000
53	C068	Văn nghệ quân đội	01/04/2020	30/06/2020	3	23900	430 200
54	C084	Con số & Sự kiện	01/04/2020	30/06/2020	2	22000	264 000
55	C092	Nghiên cứu Văn học	01/04/2020	30/06/2020	3	48000	432 000
56	C106	Tuyên giáo	01/04/2020	30/06/2020	5	12000	180 000
57	C108	Nghiên cứu Kinh tế	01/04/2020	30/06/2020	3	70000	630 000
58	C118	Văn hóa nghệ thuật	01/04/2020	30/06/2020	2	30000	180 000
59	C142	Dân chủ & Pháp luật kỳ 1	01/04/2020	30/06/2020	2	15000	90 000
60	C142.1	Dân chủ & Pháp luật kỳ 2	01/04/2020	30/06/2020	2	11000	66 000
61	C154.1	Toàn cảnh SK và Dự luận	01/04/2020	30/06/2020	2	30000	180 000
62	C154.2	Xuất bản VN	01/04/2020	30/06/2020	3	30000	90 000
63	C164	Thanh niên	01/04/2020	30/06/2020	3	20000	810 000
64	C176	Xây dựng Đảng	01/04/2020	30/06/2020	6	11800	212 400
65	C180	Thông tin Khoa học xã hội	01/04/2020	30/06/2020	3	50000	450 000
66	C182	Thanh tra	01/04/2020	30/06/2020	3	30000	270 000
67	C186	Lý luận chính trị	01/04/2020	30/06/2020	38	25000	2 850 000
68	C192	Giáo dục	01/04/2020	30/06/2020	2	27500	330 000
69	C194	Nhà văn & Tác phẩm	01/04/2020	30/06/2020	2	70000	280 000
70	C198	Ngôn ngữ	01/04/2020	30/06/2020	3	35000	315 000
71	C200	Kinh tế & Dự báo	01/04/2020	30/06/2020	3	19500	526 500
72	C206	Quốc phòng Toàn dân	01/04/2020	30/06/2020	3	10000	90 000
73	C212	Dân tộc học	01/04/2020	30/06/2020	2	40000	160 000
74	C214	Triết học	01/04/2020	30/06/2020	8	25000	600 000
75	C218	Nhà nước & Pháp luật	01/04/2020	30/06/2020	4	20000	240 000
76	C226	Nghiên cứu Văn hóa Việt Nam	01/04/2020	30/06/2020	2	25000	100 000
77	C230	Xã hội học	01/04/2020	30/06/2020	2	30000	60 000
78	C232	Lịch sử Đảng	01/04/2020	30/06/2020	2	15000	90 000
79	C242	Người làm báo	01/04/2020	30/06/2020	2	21000	162 000
80	C258	Tài chính kỳ 1	01/04/2020	30/06/2020	3	18000	162 000

Mã báo	Tên báo chí	Từ ngày	Đến ngày	Số lượng 1 kỳ	Giá lẻ/ tờ, cuốn	Thành tiền
C258.1	TC Tài chính Kỳ 2	01/04/2020	30/06/2020	3	18000	162 000
82 C260	Những V.Đề KT& C.trị TG	01/04/2020	30/06/2020	3	65000	585 000
83 C268	Lao động & xã hội	01/04/2020	30/06/2020	2	17000	204 000
84 C278	NC gia đình & giới	01/04/2020	30/06/2020	2	45000	90 000
85 C286	Nghiên cứu Đông Nam á	01/04/2020	30/06/2020	2	35000	210 000
86 C302	Diễn đàn văn nghệ VN	01/04/2020	30/06/2020	2	25000	150 000
87 C316	Ngân hàng	01/04/2020	30/06/2020	2	25000	300 000
88 C344	Quản lý Nhà nước	01/04/2020	30/06/2020	2	20000	120 000
89 C348	NC Kinh tế và KD Châu á	01/04/2020	30/06/2020	3	50000	450 000
90 C356	Nghiên cứu Phật học	01/04/2020	30/06/2020	2	30000	120 000
91 C366	Nghiên cứu quốc tế	01/04/2020	30/06/2020	3	30000	90 000
92 C368	Dân tộc & Thời đại	01/04/2020	30/06/2020	2	40000	160 000
93 C386	Xưa & nay	01/04/2020	30/06/2020	2	25000	150 000
94 C390	Ngôn ngữ & Đời sống	01/04/2020	30/06/2020	3	25000	150 000
95 C398	Sinh hoạt lý luận	01/04/2020	30/06/2020	3	12000	72 000
96 C404	Văn hóa các dân tộc	01/04/2020	30/06/2020	2	15000	90 000
97 C490	Pháp lý	01/04/2020	30/06/2020	2	19000	114 000
98 C492	Nghiên cứu Trung Quốc	01/04/2020	30/06/2020	3	30000	270 000
99 C496	Nghiên cứu Đông Bắc á	01/04/2020	30/06/2020	2	50000	300 000
100 C498	Giáo dục lý luận	01/04/2020	30/06/2020	3	20000	240 000
101 C500	Nghiên cứu Châu Âu	01/04/2020	30/06/2020	2	30000	180 000
102 C504	Dân vận	01/04/2020	30/06/2020	2	13500	81 000
103 C536	Kiểm tra	01/04/2020	30/06/2020	2	16000	96 000
104 C552	Tâm lý học	01/04/2020	30/06/2020	3	35000	315 000
105 C560	Bảo ảnh VN Tiếng Anh	01/04/2020	30/06/2020	2	30000	180 000
106 C568	Tổ chức Nhà nước	01/04/2020	30/06/2020	2	9500	57 000
107 C586	Khoa học chính trị	01/04/2020	30/06/2020	3	12000	108 000
108 C600	Thông tin & tư liệu	01/04/2020	30/06/2020	1	35000	70 000
109 C628	Bảo hiểm xã hội	01/04/2020	30/06/2020	1	12100	72 600
110 C634	Nghiên cứu Tôn giáo	01/04/2020	30/06/2020	2	30000	180 000
111 C715	Nghiên cứu con người	01/04/2020	30/06/2020	2	35000	140 000
112 C731	Lịch sử quân sự	01/04/2020	30/06/2020	2	30000	180 000
113 C785	Khoa học Xã hội VN	01/04/2020	30/06/2020	2	65000	390 000
114 C879	Thế giới Di sản	01/04/2020	30/06/2020	2	29000	174 000
115 C881	Thư viện VN	01/04/2020	30/06/2020	1	30000	30 000
116 N13	An ninh thủ đô	01/04/2020	30/06/2020	2	6785	1 234 870
117 N322	An ninh T.Giới	01/04/2020	30/06/2020	2	6325	328 900
118 N324	Tài liệu tham khảo Đ.Biệt	01/04/2020	30/06/2020	9	11500	9 418 500

30



Số tiền bằng chữ : bảy mươi triệu, bảy trăm sáu mươi ba nghìn, hai trăm hai mươi đồng

Số tiền đã trả : 0 không đồng

BC01 số :

Nhân viên nhận đặt
(Ký tên)


Vũ Tô Linh

Ngày 31 tháng 3 năm 2020

Khách hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trung tâm Kinh doanh 1



PHIẾU ĐẶT MUA BÁO CHÍ TRONG NƯỚC

Quý 2 năm 2020

Số PH1 : 145.000

Họ tên khách hàng: **TRUNG ƯƠNG** đặt báo chí và tuyên truyềnĐịa chỉ phát hành: **TRUNG ƯƠNG** (Yến 0972423036) 3 834 0041-36 Xuân Thủy

Mã khách hàng : 145.000 (Đường thư :27-D27-Ô tô (A Dững))

Đặt mua các loại báo chí :

SIT	Mã báo	Tên báo chí	Từ ngày	Đến ngày	Số lượng 1 kỳ	Giá lẻ/ tờ, cuốn	Thành tiền
1	A02	Nhân dân	01/04/2020	30/06/2020	38	4200	10 374 000
2	A02CN	Nhân dân (Chủ nhật)	01/04/2020	30/06/2020	38	4200	2 074 800
3	A02T7	Nhân dân (Thứ 7)	01/04/2020	30/06/2020	38	4200	1 915 200
4	A04.1	Hà Nội ngày nay	01/04/2020	30/06/2020	2	4900	29 400
5	A10	Tuần tin tức	01/04/2020	30/06/2020	2	5200	224 000
6	A12	Quân đội Nhân Dân	01/04/2020	30/06/2020	2	4200	646 800
7	A12CN	Quân đội N.Dân (Chủ nhật)	01/04/2020	30/06/2020	2	4200	109 200
8	A14	Lecourrier du Vn Quatidion	01/04/2020	30/06/2020	1	15000	195 000
9	A16	Vietnam news	01/04/2020	30/06/2020	4	10000	3 520 000
10	A87	Thanh niên	01/04/2020	30/06/2020	3	5500	1 248 000
11	A87CN	Thanh niên (Chủ nhật)	01/04/2020	30/06/2020	3	5500	214 500
12	A87T7	Thanh niên (Thứ 7)	01/04/2020	30/06/2020	3	5500	214 500
13	B103	Đầu tư	01/04/2020	30/06/2020	2	4800	574 400
14	B107	Thời báo Kinh doanh	01/04/2020	30/06/2020	2	4600	248 400
15	B111	Tuổi trẻ thủ đô	01/04/2020	30/06/2020	2	5100	377 400
16	B112	Truyền hình	01/04/2020	30/06/2020	2	16800	201 600
17	B113	Lao động xã hội	01/04/2020	30/06/2020	2	5000	390 000
18	B114	Tiếng nói Việt Nam VOV	01/04/2020	30/06/2020	2	6500	191 000
19	B115	Thời báo Tài chính VN	01/04/2020	30/06/2020	3	5500	643 500
20	B122	Gia đình & Xã hội	01/04/2020	30/06/2020	2	4500	351 000
21	B125	Thế giới & VN	01/04/2020	30/06/2020	2	4800	124 800
22	B138	Đại biểu Nhân dân	01/04/2020	30/06/2020	2	5900	1 073 800
23	B139	Thị trường giá cả vật tư	01/04/2020	30/06/2020	1	22000	1 650 000
24	B141	Diễn đàn Doanh nghiệp	01/04/2020	30/06/2020	2	5000	260 000
25	B15	Tiến phong	01/04/2020	30/06/2020	2	5500	1 001 000
26	B156	Bảo Hiểm Xã Hội	01/04/2020	30/06/2020	1	3300	85 800
27	B17	Đại đoàn kết	01/04/2020	30/06/2020	2	5500	1 001 000
28	B19	Lao động	01/04/2020	30/06/2020	2	5800	1 005 600
29	B191	Công an Nhân Dân	01/04/2020	30/06/2020	2	5500	1 081 000
30	B191.4	CĐ Cảnh sát toàn cầu Tháng	01/04/2020	30/06/2020	2	8000	96 000
31	B191T7	Lao động (Thứ 7)	01/04/2020	30/06/2020	2	5800	139 200
32	B21	Văn nghệ	01/04/2020	30/06/2020	3	16800	674 400
33	B25	Giáo dục & Thời đại (5.800)	01/04/2020	30/06/2020	3	5800	1 089 300
34	B25ĐB	GD&TĐ (25.000)	01/04/2020	30/06/2020	3	25000	450 000
35	B25ĐS	GD&TĐ (39.900)	01/04/2020	30/06/2020	3	39900	359 100



STT	Mã báo	Tên báo chí	Từ ngày	Đến ngày	Số lượng 1 kỳ	Giá lẻ/ tờ, cuốn	Thành tiền
36	B25T2	GD&ĐT tuần tăng trang	01/04/2020	30/06/2020	3	20000	780 000
37	B25TT	GD&ĐT N.Quyết (39.900)	01/04/2020	30/06/2020	3	39900	239 400
38	B29	Người công giáo VN	01/04/2020	30/06/2020	2	6000	156 000
39	B37	Phụ nữ VN	01/04/2020	30/06/2020	3	5500	643 500
40	B43	Nhà báo & Công luận	01/04/2020	30/06/2020	2	6800	272 000
41	B49	Tuổi trẻ TP Hồ Chí Minh	01/04/2020	30/06/2020	2	5500	715 000
42	B49CN	Tuổi trẻ TPHCM (Chủ nhật)	01/04/2020	30/06/2020	2	5500	143 000
43	B49T7	Tuổi trẻ TP HCM (Thứ 7)	01/04/2020	30/06/2020	2	5500	143 000
44	B51	Pháp luật VN	01/04/2020	30/06/2020	2	6800	1 237 600
45	B53	Văn hóa	01/04/2020	30/06/2020	2	3500	273 000
46	B77	Phụ nữ thủ đô	01/04/2020	30/06/2020	2	5900	153 400
47	B83	Thanh tra	01/04/2020	30/06/2020	3	4850	433 650
48	B89.1	Sinh viên VN	01/04/2020	30/06/2020	2	5000	130 000
49	B95	Thời báo Ngân hàng	01/04/2020	30/06/2020	2	5500	572 000
50	B97	Thời báo Kinh tế VN	01/04/2020	30/06/2020	3	5000	975 000
51	C060	Tạp chí Cộng sản	01/04/2020	30/06/2020	38	10000	2 280 000
52	C066	Nghiên cứu Lịch sử	01/04/2020	30/06/2020	3	30000	270 000
53	C068	Văn nghệ quân đội	01/04/2020	30/06/2020	3	23900	430 200
54	C084	Con số & Sự kiện	01/04/2020	30/06/2020	2	22000	264 000
55	C092	Nghiên cứu Văn học	01/04/2020	30/06/2020	3	48000	432 000
56	C106	Tuyên giáo	01/04/2020	30/06/2020	5	12000	180 000
57	C108	Nghiên cứu Kinh tế	01/04/2020	30/06/2020	3	70000	630 000
58	C118	Văn hóa nghệ thuật	01/04/2020	30/06/2020	2	30000	180 000
59	C142	Dân chủ & Pháp luật kỳ 1	01/04/2020	30/06/2020	2	15000	90 000
60	C142.1	Dân chủ & Pháp luật kỳ 2	01/04/2020	30/06/2020	2	11000	66 000
61	C154.1	Toàn cảnh SK và Dự luận	01/04/2020	30/06/2020	2	30000	180 000
62	C154.2	Xuất bản VN	01/04/2020	30/06/2020	3	30000	90 000
63	C164	Thanh niên	01/04/2020	30/06/2020	3	20000	810 000
64	C176	Xây dựng Đảng	01/04/2020	30/06/2020	6	11800	212 400
65	C180	Thông tin Khoa học xã hội	01/04/2020	30/06/2020	3	50000	450 000
66	C182	Thanh tra	01/04/2020	30/06/2020	3	30000	270 000
67	C186	Lý luận chính trị	01/04/2020	30/06/2020	38	25000	2 850 000
68	C192	Giáo dục	01/04/2020	30/06/2020	2	27500	330 000
69	C194	Nhà văn & Tác phẩm	01/04/2020	30/06/2020	2	70000	280 000
70	C198	Ngôn ngữ	01/04/2020	30/06/2020	3	35000	315 000
71	C200	Kinh tế & Dự báo	01/04/2020	30/06/2020	3	19500	526 500
72	C206	Quốc phòng Toàn dân	01/04/2020	30/06/2020	3	10000	90 000
73	C212	Dân tộc học	01/04/2020	30/06/2020	2	40000	160 000
74	C214	Triết học	01/04/2020	30/06/2020	8	25000	600 000
75	C218	Nhà nước & Pháp luật	01/04/2020	30/06/2020	4	20000	240 000
76	C226	Nghiên cứu Văn hóa Việt Nam	01/04/2020	30/06/2020	2	25000	100 000
77	C230	Xã hội học	01/04/2020	30/06/2020	2	30000	60 000
78	C232	Lịch sử Đảng	01/04/2020	30/06/2020	2	15000	90 000
79	C242	Người làm báo	01/04/2020	30/06/2020	2	21000	162 000
80	C258	Tài chính kỳ 1	01/04/2020	30/06/2020	3	18000	162 000

Mã báo	Tên báo chí	Từ ngày	Đến ngày	Số lượng 1 kỳ	Giá lẻ/ tờ, cuốn	Thành tiền
C258.1	TC Tài chính Kỳ 2	01/04/2020	30/06/2020	3	18000	162 000
82 C260	Những V.Đề KTế & C.trị TG	01/04/2020	30/06/2020	3	65000	585 000
83 C268	Lao động & xã hội	01/04/2020	30/06/2020	2	17000	204 000
84 C278	NC gia đình & giới	01/04/2020	30/06/2020	2	45000	90 000
85 C286	Nghiên cứu Đông Nam á	01/04/2020	30/06/2020	2	35000	210 000
86 C302	Diễn đàn văn nghệ VN	01/04/2020	30/06/2020	2	25000	150 000
87 C316	Ngân hàng	01/04/2020	30/06/2020	2	25000	300 000
88 C344	Quản lý Nhà nước	01/04/2020	30/06/2020	2	20000	120 000
89 C348	NC Kinh tế và KD Châu á	01/04/2020	30/06/2020	3	50000	450 000
90 C356	Nghiên cứu Phật học	01/04/2020	30/06/2020	2	30000	120 000
91 C366	Nghiên cứu quốc tế	01/04/2020	30/06/2020	3	30000	90 000
92 C368	Dân tộc & Thời đại	01/04/2020	30/06/2020	2	40000	160 000
93 C386	Xưa & nay	01/04/2020	30/06/2020	2	25000	150 000
94 C390	Ngôn ngữ & Đời sống	01/04/2020	30/06/2020	3	25000	150 000
95 C398	Sinh hoạt lý luận	01/04/2020	30/06/2020	3	12000	72 000
96 C404	Văn hóa các dân tộc	01/04/2020	30/06/2020	2	15000	90 000
97 C490	Pháp lý	01/04/2020	30/06/2020	2	19000	114 000
98 C492	Nghiên cứu Trung Quốc	01/04/2020	30/06/2020	3	30000	270 000
99 C496	Nghiên cứu Đông Bắc á	01/04/2020	30/06/2020	2	50000	300 000
100 C498	Giáo dục lý luận	01/04/2020	30/06/2020	3	20000	240 000
101 C500	Nghiên cứu Châu Âu	01/04/2020	30/06/2020	2	30000	180 000
102 C504	Dân vận	01/04/2020	30/06/2020	2	13500	81 000
103 C536	Kiểm tra	01/04/2020	30/06/2020	2	16000	96 000
104 C552	Tâm lý học	01/04/2020	30/06/2020	3	35000	315 000
105 C560	Báo ảnh VN Tiếng Anh	01/04/2020	30/06/2020	2	30000	180 000
106 C568	Tổ chức Nhà nước	01/04/2020	30/06/2020	2	9500	57 000
107 C586	Khoa học chính trị	01/04/2020	30/06/2020	3	12000	108 000
108 C600	Thông tin & tư liệu	01/04/2020	30/06/2020	1	35000	70 000
109 C628	Bảo hiểm xã hội	01/04/2020	30/06/2020	1	12100	72 600
110 C634	Nghiên cứu Tôn giáo	01/04/2020	30/06/2020	2	30000	180 000
111 C715	Nghiên cứu con người	01/04/2020	30/06/2020	2	35000	140 000
112 C731	Lịch sử quân sự	01/04/2020	30/06/2020	2	30000	180 000
113 C785	Khoa học Xã hội VN	01/04/2020	30/06/2020	2	65000	390 000
114 C879	Thế giới Di sản	01/04/2020	30/06/2020	2	29000	174 000
115 C881	Thư viện VN	01/04/2020	30/06/2020	1	30000	30 000
116 N13	An ninh thủ đô	01/04/2020	30/06/2020	2	6785	1 234 870
117 N322	An ninh T.Giới	01/04/2020	30/06/2020	2	6325	328 900
118 N324	Tài liệu tham khảo Đ.Biệt	01/04/2020	30/06/2020	9	11500	9 418 500



Số tiền bằng chữ : bảy mươi triệu, bảy trăm sáu mươi ba nghìn, hai trăm hai mươi đồng

Số tiền đã trả : 0 không đồng

BC01 số :

Nhân viên nhận đặt
(Ký tên)

đi
Vũ Tô Linh

Ngày 31 tháng 3 năm 2020

Khách hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BÁO CHÍ & TUYÊN TRUYỀN

Mẫu C37-HD
(Ban hành kèm theo QĐ số 19/2006/QĐ-BTC ngày
30/3/2006 và Thông tư số 185/2010/TT-BTC ngày
15/11/2010 của Bộ tài chính)

GIẤY ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN

Kính gửi : - Ban Giám đốc;
- Ban Kế hoạch - Tài chính.

Tên tôi là: Nguyễn Thị Hải Yến

Đơn vị : Trung tâm Thông tin khoa học

Đề nghị: Ban Giám đốc; Ban Kế hoạch – Tài chính cho thanh toán các khoản sau:

(Gồm có:chứng từ gốc kèm theo)

STT	NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN	SỐ TIỀN
1	Thanh toán tiền 30% Báo, tạp chí Q3	20.289.136
Cộng		20.289.136 đ

Số tiền đề nghị thanh toán: (Hai mươi triệu, hai trăm tám mươi chín nghìn, một trăm ba mươi sáu đồng)

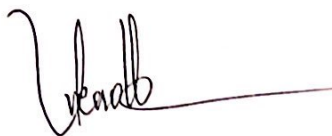
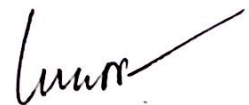
Ngày tháng 10 năm 2020

Người đề nghị

Trưởng Bộ phận

Kế toán trưởng

Giám đốc

Nguyễn Thị Hải Yến

Nguyễn Thanh Thảo

70% Quý 3 / 2020

34

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BÁO CHÍ & TUYÊN TRUYỀN

Mẫu C37-HD

(Ban hành kèm theo QĐ số 19/2006/QĐ-BTC ngày
30/3/2006 và Thông tư số 185/2010/TT-BTC ngày
15/11/2010 của Bộ tài chính)

GIẤY ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN

Kính gửi : - Ban Giám đốc;
- Phòng Kế hoạch - Tài vụ.

Tên tôi là: Nguyễn Thị Hải Yến

Đơn vị : Trung tâm Thông tin khoa học

Đề nghị: Ban Giám đốc; Ban Kế hoạch – Tài chính cho thanh toán các khoản sau:

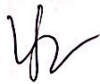
(Gồm có:chứng từ gốc kèm theo)

STT	NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN	SỐ TIỀN
1	Thanh toán tiền 70% Báo chí Q3/2020	48.303.864
Cộng		48.303.864đ

Số tiền đề nghị thanh toán: (Bốn mươi tám nghìn, ba trăm linh ba nghìn tám trăm sáu mươi tư nghìn đồng)

Ngày 17 tháng 7 năm 2020

Người đề nghị



Nguyễn Thị Hải Yến

Trưởng Bộ phận



Nguyễn Thanh Thảo

Kế toán trưởng

Giám đốc

HỢP ĐỒNG CUNG ỨNG VÀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ PHBC

Hợp đồng số: 153/2020/HĐ/PHBC

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005;
- Căn cứ Thông tư 02/2012/TT-BTTTT ngày 15/3/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết về cung ứng và sử dụng dịch vụ bưu chính;
- Căn cứ Quyết định số 4337/QĐ-HVBC&TT ngày 11/11/2014 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền về việc lựa chọn đơn vị cung cấp báo, tạp chí cho Trung tâm Thông tin khoa học.
- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên.

Hôm nay, ngày 02 tháng 07 năm 2020, chúng tôi gồm:

BÊN CUNG ỨNG DỊCH VỤ (BÊN A):

TRUNG TÂM KINH DOANH 1- CHI NHÁNH CÔNG TY PHÁT HÀNH BÁO CHÍ TRUNG ƯƠNG

Địa chỉ : Số 17 Đinh Lễ, phường Trảng Tiền, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội

Điện thoại : 024.38264389 - Fax : 024.38243461

Đại diện : Ông Lê Ngọc Khánh - Chức vụ : Giám đốc

Tài khoản số : 00483801 6789

Tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Thăng Long

Mã số thuế: 000691135-003

BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ (BÊN B):

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Địa chỉ : Số 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại : 024.37546963

Đại diện : Ông Lưu Văn An - Chức vụ : Phó Giám đốc

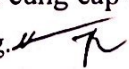
Số tài khoản : 9523.1.1070986

Tại Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm Hà Nội

Mã số thuế : Không

Hai bên thoả thuận ký hợp đồng cung ứng và sử dụng dịch vụ Phát hành Báo chí (PHBC) gồm các điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung Hợp đồng

1. Bên A nhận cung cấp cho bên B các loại báo, tạp chí theo những nội dung đã thoả thuận trong Hợp đồng. 

2. Tên báo chí, số lượng, giá báo, thời hạn cung cấp và tổng giá trị tiền báo: chi tiết tại các Phiếu đặt mua báo chí trong nước. Phiếu đặt mua báo chí trong nước là một phần không thể tách rời khỏi Hợp đồng.

3. Thời hạn đặt báo: Từ ngày 01/07/2020 đến ngày 30/09/2020

4. Thời gian và địa điểm giao báo: Báo được giao vào buổi sáng của ngày phát hành tại 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, HN (Ngày thứ 7 và chủ nhật giao báo vào ngày thứ 2 tuần kế tiếp).

Điều 2: Thanh toán

1. Giá trị thanh toán:

Tổng số tiền báo quý III/2020 : 69.005.520 đồng

Tổng giá trị phải thanh toán : 69.005.520 đồng

Bằng chữ: Sáu mươi chín triệu, không trăm linh năm nghìn, năm trăm hai mươi đồng.

2. Báo chí tăng giá, tăng kỳ xuất bản :

Trong trường hợp các loại báo chí bên B đặt mua tăng giá hoặc tăng kỳ xuất bản.v.v., bên A sẽ thông báo cho bên B, vào cuối mỗi quý hai bên sẽ thực hiện thanh toán số tiền báo thực tế phát sinh sau khi đã đối soát sản lượng tính từ thời điểm có thay đổi.

3. Hình thức thanh toán: Tiền mặt hoặc chuyển khoản

4. Thời hạn thanh toán:

- Bên B thanh toán tiền báo cho bên A 02 lần:

Lần 1 thanh toán vào tháng đầu của quý 70% giá trị hợp đồng bằng 48.303.864 đồng.

Lần 2 quyết toán phần còn lại vào cuối quý cùng với thanh lý hợp đồng.

- Bên A có trách nhiệm tiếp nhận nhu cầu, giao các chứng từ Phiếu đặt mua báo chí, xuất hóa đơn tài chính cho Bên B.

- Trường hợp quá thời hạn thanh toán, nếu Bên B chưa thanh toán tiền đặt mua báo mà không có ý kiến gửi Bên A bằng văn bản thì Bên A có quyền tạm dừng việc cung cấp dịch vụ cho đến khi Bên A thanh toán toàn bộ tiền đặt mua báo chí theo Hợp đồng.

- Căn cứ theo mô hình tổ chức và đặc thù kinh doanh của Bên B, Bên A cho phép Bên B ủy quyền cho cá nhân giao dịch trực tiếp với Bên A:

Họ và tên: Nguyễn Thị Hải Yến

Số CMND 011924252 Ngày cấp 22/11/2011 Nơi cấp: Công an TPHN

Điều 3: Trách nhiệm và quyền hạn của mỗi bên

1. Trách nhiệm và quyền hạn của Bên A:

- Đảm bảo cung cấp đầy đủ, đúng loại, đúng thời hạn các loại ấn phẩm báo chí do bên B đặt mua.

- Có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết các khiếu nại về cung ứng dịch vụ PHBC cho Bên B.

- Được quyền tạm dừng hoặc ngừng cung cấp dịch vụ khi Bên B vi phạm Điều b, Khoản

3, Điều 2 của Hợp đồng.

2. Trách nhiệm và quyền hạn của Bên B:

- Thực hiện thanh toán theo Quy định tại Điều 2 của Hợp đồng này và đầy đủ chế độ thuế, hóa đơn, chứng từ khi nhận các khoản chăm sóc khách hàng (nếu có) của Bên A.

NG SAA

ĐC VI
BẢO C
TUYÊN TR

TRIGUỒ

3F

- Được quyền khiếu nại về việc thực hiện cung ứng dịch vụ trong trường hợp Bên A không thực hiện, thực hiện không đúng, không đầy đủ các nội dung đã cam kết.

- Được hưởng chính sách chăm sóc khách hàng theo quy định của Bên A.

Điều 4: Điều khoản chung

1. Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng.

2. Các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ được hai bên thương lượng và thống nhất bằng Phụ lục Hợp đồng. Mọi tranh chấp trong quá trình thực hiện Hợp đồng không giải quyết được sẽ đưa ra Tòa Kinh tế - Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Phán quyết của Tòa án là cuối cùng và bắt buộc thi hành đối với cả hai bên. Án phí do Bên có lỗi phải chịu.

3. Các vấn đề không được quy định trong Hợp đồng này sẽ được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

Điều 5: Thời hạn Hợp đồng

1. Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày 01/07/2020 đến ngày 30/09/2020. Sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc Hợp đồng, nếu không có Bên nào khiếu kiện gì thì Hợp đồng này coi như đã được thanh lý.

2. Hợp đồng này chấm dứt khi:

a) Một (hoặc cả hai) Bên bằng văn bản thông báo trước cho Bên kia tối thiểu là 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày định chấm dứt Hợp đồng đối với những khách hàng ghi nợ, 10 (ngày) đối với khách hàng đã thanh toán tiền ngay và được sự chấp thuận của Bên kia bằng văn bản mà không kèm theo bất cứ biện pháp chế tài nào đối với cả hai Bên hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

b) Việc chấm dứt Hợp đồng không làm phương hại đến quyền lợi của các Bên phát sinh từ Hợp đồng này hoặc theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Hợp đồng này gồm 03 trang được lập thành 06 bản gốc có giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ 02 bản, bên B giữ 04 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

GIÁM ĐỐC



Lê Ngọc Khánh

ĐẠI DIỆN BÊN B

PHÓ GIÁM ĐỐC



Lưu Văn An





ĐẶT MUA BÁO CHÍ TRONG NƯỚC

Quý 3 năm 2020

Số PH1 : 145.000

Họ tên khách hàng: Học viên báo chí và tuyên truyền

Địa chỉ phát báo : Thư viện - (Yến 0972423036) 3 834 0041-36 Xuân Thủy

Mã khách hàng : 145.000 (Đường thư :27-D27-Ô tô(A Dững)

Đặt mua các loại báo chí :

STT	Mã báo	Tên báo chí	Từ ngày	Đến ngày	Số lượng 1 kỳ	Số kỳ	Giá lẻ/ tờ, cuốn	Thành tiền
1	A02	Nhân dân	01/07/2020	30/09/2020	38	91	4200	14 523 600
2	A04.1	Hà Nội ngày nay	01/07/2020	30/09/2020	2	3	4900	29 400
3	A10	Tuần tin tức	01/07/2020	30/09/2020	2	11	5200	114 400
4	A10	Tuần tin tức	03/09/2020	03/09/2020	2	1	18000	36 000
5	A10	Tuần tin tức	17/09/2020	17/09/2020	2	1	18000	36 000
6	A12	Quân đội Nhân Dân	01/07/2020	30/09/2020	2	91	4200	7 782 000
7	A14	Lecourrier du Vn Quatidion	01/07/2020	30/09/2020	1	13	15000	15 000
8	A16	Vietnam news	01/07/2020	30/09/2020	4	92	10000	40 000
9	A87	Thanh niên	01/07/2020	30/09/2020	3	92	5500	16 500
10	B103	Đầu tư	01/07/2020	30/09/2020	2	40	4800	9 600
11	B107	Thời báo Kinh doanh	01/07/2020	30/09/2020	2	26	4600	9 200
12	B111	Tuổi trẻ thủ đô	01/07/2020	30/09/2020	2	38	5100	10 380
13	B111	Tuổi trẻ thủ đô	31/08/2020	31/08/2020	2	1	15300	30 600
14	B112	Truyền hình	01/07/2020	30/09/2020	2	6	16800	33 600
15	B113	Lao động xã hội	01/07/2020	30/09/2020	2	32	5000	10 000
16	B113	Lao động xã hội	23/07/2020	23/07/2020	2	1	15000	30 000
17	B113	Lao động xã hội	27/08/2020	27/08/2020	2	1	20000	40 000
18	B114	Tiếng nói Việt Nam VOV	01/07/2020	30/09/2020	2	13	6500	13 000
19	B115	Thời báo Tài chính VN	01/07/2020	30/09/2020	3	40	5500	16 500
20	B122	Gia đình & Xã hội	01/07/2020	30/09/2020	2	39	4500	9 000
21	B125	Thế giới & VN	01/07/2020	30/09/2020	2	13	4800	9 600
22	B138	Đại biểu Nhân dân	01/07/2020	30/09/2020	2	90	5900	11 800
23	B138	Đại biểu Nhân dân	02/09/2020	02/09/2020	2	1	11800	23 600
24	B139	Thị trường giá cả vật tư	01/07/2020	01/07/2020	1	1	44000	44 000
25	B139	Thị trường giá cả vật tư	01/07/2020	30/09/2020	1	72	22000	15 840 000
26	B139	Thị trường giá cả vật tư	03/08/2020	03/08/2020	1	1	44000	44 000
27	B139	Thị trường giá cả vật tư	03/09/2020	03/09/2020	1	1	44000	44 000
28	B141	Diễn đàn Doanh nghiệp	01/07/2020	30/09/2020	2	27	5000	10 000
29	B15	Tiến phong	01/07/2020	30/09/2020	2	92	5500	10 020 000
30	B156	Bảo Hiểm Xã Hội	01/07/2020	30/09/2020	1	26	3300	6 580 000
31	B17	Đại đoàn kết	01/07/2020	30/09/2020	2	92	5500	10 020 000
32	B19	Lao động	01/07/2020	30/09/2020	2	77	5800	11 560 000
33	B19	Lao động	01/09/2020	01/09/2020	2	1	11600	23 200
34	B19	Lao động	14/08/2020	14/08/2020	2	1	60000	120 000

	Mã báo	Tên báo chí	Từ ngày	Đến ngày	Số lượng 1 kỳ	Số kỳ	Giá lẻ/ tờ, cuốn	Thành t.
								80 000
36	B191	Công an Nhân Dân	14/08/2020	14/08/2020	2	1	40000	96 000
37	B191.4	CD Cảnh sát toàn cầu Tháng	01/07/2020	30/09/2020	2	6	8000	554 400
38	B21	Văn nghệ	01/07/2020	30/09/2020	3	11	16800	120 000
39	B21	Văn nghệ	26/08/2020	26/08/2020	3	1	40000	991 800
40	B25	Giáo dục & Thời đại (5.800)	01/07/2020	30/09/2020	3	57	5800	150 000
41	B25ĐB	GD&TĐ (25.000)	01/07/2020	30/09/2020	3	2	25000	75 000
42	B25ĐB	GD&TĐ (25.000)	12/09/2020	12/09/2020	3	1	25000	75 000
43	B25ĐB	GD&TĐ (25.000)	15/08/2020	15/08/2020	3	1	25000	75 000
44	B25ĐB	GD&TĐ (25.000)	26/09/2020	26/09/2020	3	1	25000	75 000
45	B25ĐB	GD&TĐ (25.000)	29/08/2020	29/08/2020	3	1	25000	780 000
46	B25T2	GD&TĐ tuần tăng trang	01/07/2020	30/09/2020	3	13	20000	119 700
47	B25TT	GD&TĐ N.Quyết (39.900)	01/07/2020	30/09/2020	3	1	39900	119 700
48	B25TT	GD&TĐ N.Quyết (39.900)	11/09/2020	11/09/2020	3	1	39900	119 700
49	B25TT	GD&TĐ N.Quyết (39.900)	19/08/2020	19/08/2020	3	1	39900	132 000
50	B29	Người công giáo VN	01/07/2020	30/09/2020	2	11	6000	30 000
51	B29	Người công giáo VN	06/09/2020	06/09/2020	2	1	15000	660 000
52	B37	Phụ nữ VN	01/07/2020	30/09/2020	3	40	5500	149 600
53	B43	Nhà báo & Công luận	01/07/2020	30/09/2020	2	11	6800	100 000
54	B43	Nhà báo & Công luận	28/08/2020	28/08/2020	2	1	50000	1 012 000
55	B49	Tuổi trẻ TP Hồ Chí Minh	01/07/2020	30/09/2020	2	92	5500	1 074 400
56	B51	Pháp luật VN	01/07/2020	30/09/2020	2	79	6800	40 800
57	B51	Pháp luật VN	01/09/2020	01/09/2020	2	1	20400	136 000
58	B51	Pháp luật VN	08/07/2020	08/07/2020	2	1	68000	280 000
59	B53	Văn hóa	01/07/2020	30/09/2020	2	40	3500	165 200
60	B77	Phụ nữ thủ đô	01/07/2020	30/09/2020	2	14	5900	349 200
61	B83	Thanh tra	01/07/2020	30/09/2020	3	24	4850	49 500
62	B83	Thanh tra	28/08/2020	28/08/2020	3	1	16500	528 000
63	B95	Thời báo Ngân hàng	01/07/2020	30/09/2020	2	48	5500	54 000
64	B95	Thời báo Ngân hàng	13/08/2020	13/08/2020	2	1	27000	22 000
65	B95	Thời báo Ngân hàng	31/08/2020	31/08/2020	2	1	11000	2 280 000
66	C060	Cộng sản	01/07/2020	30/09/2020	38	6	10000	270 000
67	C066	Nghiên cứu Lịch sử	01/07/2020	30/09/2020	3	3	30000	430 200
68	C068	Văn nghệ quân đội	01/07/2020	30/09/2020	3	6	23900	264 000
69	C084	Con số & Sự kiện	01/07/2020	30/09/2020	2	6	22000	432 000
70	C092	Nghiên cứu Văn học	01/07/2020	30/09/2020	3	3	48000	180 000
71	C106	Tuyên giáo	01/07/2020	30/09/2020	5	3	12000	630 000
72	C108	Nghiên cứu Kinh tế	01/07/2020	30/09/2020	3	3	70000	180 000
73	C118	Văn hóa nghệ thuật	01/07/2020	30/09/2020	2	3	30000	90 000
74	C142	Dân chủ & Pháp luật kỳ 1	01/07/2020	30/09/2020	2	3	15000	66 000
75	C142.1	Dân chủ & Pháp luật kỳ 2	01/07/2020	30/09/2020	2	3	11000	90 000
76	C154.2	Xuất bản VN	01/07/2020	30/09/2020	3	1	30000	90 000
77	C164	Tạp chí Thanh niên	01/07/2020	01/07/2020	3	1	30000	660 000
78	C164	Tạp chí Thanh niên	01/07/2020	30/09/2020	3	11	20000	90 000
79	C164	Tạp chí Thanh niên	01/08/2020	01/08/2020	3	1	30000	90 000
			01/09/2020	01/09/2020	3	1	30000	90 000

Mã báo		Tên báo chí	Từ ngày	Đến ngày	Số lượng 1 kỳ	Số kỳ	Giá lẻ/ tờ, cuốn	Thành tiền
1	C164	Tạp chí Thanh niên	30/08/2020	30/08/2020	3	1	30000	90 000
82	C176	Xây dựng Đảng	01/07/2020	30/09/2020	6	3	11800	212 400
83	C180	Thông tin Khoa học xã hội	01/07/2020	30/09/2020	3	3	50000	450 000
84	C182	Tạp chí Thanh tra	01/07/2020	30/09/2020	3	3	30000	270 000
85	C186	Lý luận chính trị	01/07/2020	30/09/2020	38	3	25000	2 850 000
86	C192	Tạp chí Giáo dục	01/07/2020	30/09/2020	2	6	27500	330 000
87	C194	Nhà văn và tác phẩm	01/07/2020	30/09/2020	2	1	70000	140 000
88	C198	Ngôn ngữ	01/07/2020	30/09/2020	3	3	35000	315 000
89	C200	Kinh tế và Dự báo	01/07/2020	30/09/2020	3	9	19500	526 500
90	C206	Quốc phòng Toàn dân	01/07/2020	30/09/2020	3	3	10000	90 000
91	C212	Dân tộc học	01/07/2020	30/09/2020	2	1	40000	80 000
92	C214	Triết học	01/07/2020	30/09/2020	8	3	25000	600 000
93	C218	Nhà nước và Pháp luật	01/07/2020	30/09/2020	4	3	20000	240 000
94	C226	Nghiên cứu Văn hóa VN	01/07/2020	30/09/2020	2	1	25000	50 000
95	C230	Xã hội học	01/07/2020	30/09/2020	2	1	30000	60 000
96	C232	Lịch sử Đảng	01/07/2020	30/09/2020	2	3	15000	90 000
97	C242	Người làm báo	01/07/2020	30/09/2020	2	3	21000	126 000
98	C258	Tài chính kỳ 1	01/07/2020	30/09/2020	3	3	18000	162 000
99	C258.1	Tài chính kỳ 2	01/07/2020	30/09/2020	3	3	18000	162 000
100	C260	Những vấn đề kinh tế & chính trị	01/07/2020	30/09/2020	3	3	65000	585 000
101	C268	Lao động & xã hội	01/07/2020	30/09/2020	2	6	17000	340 000
102	C278	Nghiên cứu Gia đình & Giới	01/07/2020	30/09/2020	2	1	45000	90 000
103	C286	Nghiên cứu Đông Nam á	01/07/2020	30/09/2020	2	3	35000	105 000
104	C302	Diễn đàn văn nghệ VN	01/07/2020	30/09/2020	2	3	25000	75 000
105	C316	Ngân hàng	01/07/2020	30/09/2020	2	6	25000	150 000
106	C344	Quản lý Nhà nước	01/07/2020	30/09/2020	2	3	20000	120 000
107	C348	NC Kinh tế và KD Châu á	01/07/2020	30/09/2020	3	3	50000	450 000
108	C356	Nghiên cứu Phật học	01/07/2020	30/09/2020	2	1	30000	60 000
109	C366	Nghiên cứu quốc tế	01/07/2020	30/09/2020	3	1	30000	90 000
110	C368	Dân tộc & Thời đại	01/07/2020	30/09/2020	2	1	40000	80 000
111	C386	Xưa & nay	01/07/2020	30/09/2020	2	3	25000	150 000
112	C390	Ngôn ngữ & Đời sống	01/07/2020	30/09/2020	3	3	25000	225 000
113	C398	Sinh hoạt lý luận	01/07/2020	30/09/2020	3	2	12000	72 000
114	C404	Văn hóa các dân tộc	01/07/2020	30/09/2020	2	3	15000	90 000
115	C490	Pháp lý	01/07/2020	30/09/2020	2	3	19000	114 000
116	C492	Nghiên cứu Trung Quốc	01/07/2020	30/09/2020	3	3	30000	270 000
117	C496	Nghiên cứu Đông Bắc á	01/07/2020	30/09/2020	2	3	50000	300 000
118	C498	Giáo dục lý luận	01/07/2020	30/09/2020	3	3	20000	180 000
119	C498	Giáo dục lý luận	15/07/2020	15/07/2020	3	1	20000	60 000
120	C500	Nghiên cứu Châu Âu	01/07/2020	30/09/2020	2	3	30000	180 000
121	C504	Dân vận	01/07/2020	30/09/2020	2	3	13500	81 000
122	C536	Kiểm tra	01/07/2020	30/09/2020	2	3	16000	96 000
123	C552	Tâm lý học	01/07/2020	30/09/2020	3	3	35000	315 000
124	C560	Báo ảnh VN Tiếng Anh	01/07/2020	30/09/2020	2	3	30000	180 000
125	C568	Tổ chức Nhà nước	01/07/2020	30/09/2020	2	3	9500	57 000

	Mã báo	Tên báo chí	Từ ngày	Đến ngày	Số lượng 1 kỳ	Số kỳ	Giá lẻ/ tờ, cuốn	Thành tiền
126	C586	Khoa học chính trị	01/07/2020	30/09/2020	3	3	12000	108 000
127	C600	Thông tin và Tư liệu	01/07/2020	30/09/2020	1	1	35000	35 000
128	C628	Bảo hiểm xã hội	01/07/2020	30/09/2020	1	6	12100	72 600
129	C634	Nghiên cứu Tôn giáo	01/07/2020	30/09/2020	2	3	30000	180 000
130	C715	Nghiên cứu con người	01/07/2020	30/09/2020	2	1	35000	70 000
131	C731	Lịch sử Quân sự	01/07/2020	30/09/2020	2	2	30000	120 000
132	C731	Lịch sử Quân sự	15/09/2020	15/09/2020	2	1	42000	84 000
133	C785	Khoa học Xã hội VN	01/07/2020	30/09/2020	2	3	65000	390 000
134	C879	Thế giới Di sản	01/07/2020	30/09/2020	2	3	29000	174 000
135	N13	An ninh thủ đô	01/07/2020	30/09/2020	2	91	6785	1 234 870
136	N322	An ninh Thế giới	01/07/2020	30/09/2020	2	27	6325	341 550
137	N324	Tài liệu tham khảo Đặc biệt	01/07/2020	30/09/2020	9	92	11500	9 522 000
Cộng								69 005 520

Số tiền bằng chữ: sáu mươi chín triệu, không trăm lẻ năm nghìn, năm trăm hai mươi đồng

Số tiền đã trả: **0 không đồng**

BC01 số:

Nhân viên nhận đặt
(Ký tên)

Vũ Đỗ Linh

Ngày 30 tháng 6 năm 2020

Khách hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Lưu

Hà Nội, ngày 1 tháng 7 năm 2020

Số 2637/QĐ-HVBC&TT

QUYẾT ĐỊNH

V/v lựa chọn đơn vị cung cấp báo, tạp chí cho Thư viện

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

- Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ - CP, ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH 13 ngày 26/11/2013 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 2385/HVCTQG-TC, ngày 27/9/2007 của Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về việc phân cấp quản lý trong mua sắm, sửa chữa tài sản tại Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh;
- Căn cứ Quyết định số 6591/QĐ-HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
- Căn cứ Quyết định số 6839/QĐ-HVCTQG-TC ngày 27/12/2019 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về việc giao dự toán ngân sách năm 2020 cho Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
- Căn cứ Phiếu đặt mua báo chí trong nước được phê duyệt ngày

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Lựa chọn đơn vị cung cấp báo, tạp chí quý II/2020 cho Trung tâm Thông tin khoa học - Học viện Báo chí và Tuyên truyền là Trung tâm Phát hành Báo chí Trung ương 1 - Công ty phát hành Báo chí Trung ương

- Mã số chi nhánh 0100691135-003
- Đăng ký lần đầu ngày 07 tháng 12 năm 2015, thay đổi lần thứ nhất: ngày 18/12/2015
- Nơi cấp Sở Kế hoạch và đầu tư
- Địa điểm giao dịch: Số 17 Đinh Lễ, Hà Nội
- Giá trị Hợp đồng: 69.005.520 đồng
(Bằng chữ: Sáu mươi chín triệu không trăm linh năm nghìn năm trăm hai mươi đồng)
- Thời gian thực hiện: từ ngày 01/7/2020 đến 30/9/2020
- Nguồn kinh phí: thường xuyên sự nghiệp giáo dục đào tạo năm 2020
- Hình thức Hợp đồng: Theo đơn giá cố định;
- Địa điểm: Học viện Báo chí và Tuyên truyền 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điều 2: Ban Kế hoạch - Tài chính, Trung tâm Thông tin khoa học và các đơn vị liên quan, Trung tâm Phát hành Báo chí Trung ương 1 - Công ty Phát hành Báo chí Trung ương thực hiện đúng và đầy đủ các Quy định hiện hành về mua sắm, sửa chữa tài sản công của Chính phủ, của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Nơi nhận:
Như điều 2;
Lưu VT, T



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG

- Căn cứ Luật Dân sự số 91/2015/QH ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Hợp đồng cung cấp dịch vụ báo chí số 153/2020/HĐ/PHBC ngày 02/07/2020 về việc đặt mua báo chí quý III/2020 đã được ký kết giữa Học viện báo chí và Tuyên truyền với Trung tâm Kinh doanh 1- Chi nhánh Công ty Phát hành báo chí Trung ương.

Hôm nay, ngày 30 tháng 09 năm 2020 tại Hà Nội chúng tôi gồm:

Bên A: Trung Kinh doanh 1-

Chi nhánh Công ty phát hành Báo chí Trung ương

Địa chỉ : 17 Đinh Lễ, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : 024 38264389

Tài khoản số : 00483801 6789

Tại : Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt- Chi nhánh Thăng Long

Đại diện là : Ông Lê Ngọc Khánh Chức vụ: Giám đốc

Bên B: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ : 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại : 024 37546963

Tài khoản số : 9523.1.1070986 Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm Hà Nội

Đại diện là : Ông Lưu Văn An Chức vụ : Phó Giám đốc phụ trách

Hai bên thống nhất thanh lý hợp đồng số 153/2020/HĐ/PHBC ngày 02/07/2020 theo các nội dung sau:

Điều 1. Tình hình thực hiện hợp đồng

Bên A đã đặt và cung cấp đầy đủ báo ngày, báo tuần, tạp chí quý III năm 2020 cho Bên B và Bên B đã nhận đầy đủ số báo chí từ Bên A như trong hợp đồng đã được ký kết giữa hai bên.

Điều 2. Thanh toán

- Tổng giá trị Quý III bên B phải thanh toán cho bên A : 68.593.000 đồng
- Bên B đã thanh toán cho bên : 48.303.864 đồng
- Bên B còn phải thanh toán cho bên A : 20.289.136 đồng

(Bằng chữ: Hai mươi triệu, hai trăm tám mươi chín nghìn, một trăm ba mươi sáu đồng).

Bên B có trách nhiệm thanh toán cho bên A số tiền trên ngay khi biên bản thanh lý hợp đồng này được ký kết theo số tài khoản của Bên A:

Chủ tài khoản: Trung tâm Kinh doanh 1 – Chi nhánh Công ty Phát hành báo chí Trung ương.

Số tài khoản: 00483801 6789

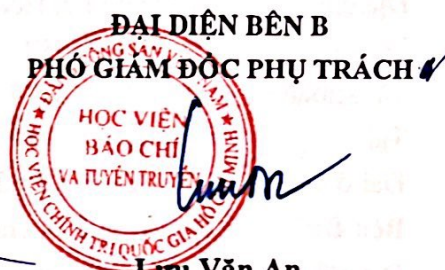
Tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Thăng Long.

Sau khi bên B nhận được đủ số tiền trên thì hợp đồng số 153/2020/HĐ/PHBC ngày 02/07/2020 hết hiệu lực.

Biên bản này được lập thành sáu (06) bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ bốn (04) bản, bên B giữ hai (02) bản./.



Lê Ngọc Khánh



Lưu Văn An

44

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG

- Căn cứ Luật Dân sự số 91/2015/QH ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Hợp đồng cung cấp dịch vụ báo chí số 153/2020/HĐ/PHBC ngày 02/07/2020 về việc đặt mua báo chí quý III/2020 đã được ký kết giữa Học viện báo chí và Tuyên truyền với Trung tâm Kinh doanh 1- Chi nhánh Công ty Phát hành báo chí Trung ương.

Hôm nay, ngày 30 tháng 09 năm 2020 tại Hà Nội chúng tôi gồm:

Bên A: Trung Kinh doanh 1-

Chi nhánh Công ty phát hành Báo chí Trung ương

Địa chỉ : 17 Đinh Lễ, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : 024 38264389

Tài khoản số : 00483801 6789

Tại : Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt- Chi nhánh Thăng Long

Đại diện là : Ông Lê Ngọc Khánh Chức vụ: Giám đốc

Bên B: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ : 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại : 024 37546963

Tài khoản số : 9523.1.1070986 Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm Hà Nội

Đại diện là : Ông Lưu Văn An Chức vụ : Phó Giám đốc phụ trách

Hai bên thống nhất thanh lý hợp đồng số 153/2020/HĐ/PHBC ngày 02/07/2020 theo các nội dung sau:

Điều 1. Tình hình thực hiện hợp đồng

Bên A đã đặt và cung cấp đầy đủ báo ngày, báo tuần, tạp chí quý III năm 2020 cho Bên B và Bên B đã nhận đầy đủ số báo chí từ Bên A như trong hợp đồng đã được ký kết giữa hai bên.

Điều 2. Thanh toán

- Tổng giá trị Quý III bên B phải thanh toán cho bên A : 68.593.000 đồng
- Bên B đã thanh toán cho bên : 48.303.864 đồng
- Bên B còn phải thanh toán cho bên A : 20.289.136 đồng

(Bằng chữ: Hai mươi triệu, hai trăm tám mươi chín nghìn, một trăm ba mươi sáu đồng).

Bên B có trách nhiệm thanh toán cho bên A số tiền trên ngay khi biên bản thanh lý hợp đồng này được ký kết theo số tài khoản của Bên A:

Chủ tài khoản: Trung tâm Kinh doanh 1 – Chi nhánh Công ty Phát hành báo chí Trung ương.

Số tài khoản: 00483801 6789

Tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Thăng Long.

Sau khi bên B nhận được đủ số tiền trên thì hợp đồng số 153/2020/HĐ/PHBC ngày 02/07/2020 hết hiệu lực.

Biên bản này được lập thành sáu (06) bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ bốn (04) bản, bên B giữ hai (02) bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC


Lê Ngọc Khánh

ĐẠI DIỆN BÊN B
PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH


Lưu Văn An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG

- Căn cứ Luật Dân sự số 91/2015/QH ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Hợp đồng cung cấp dịch vụ báo chí số 153/2020/HĐ/PHBC ngày 02/07/2020 về việc đặt mua báo chí quý III/2020 đã được ký kết giữa Học viện báo chí và Tuyên truyền với Trung tâm Kinh doanh 1- Chi nhánh Công ty Phát hành báo chí Trung ương.

Hôm nay, ngày 30 tháng 09 năm 2020 tại Hà Nội chúng tôi gồm:

Bên A: Trung Kinh doanh 1-

Chi nhánh Công ty phát hành Báo chí Trung ương

Địa chỉ : 17 Đinh Lễ, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : 024 38264389

Tài khoản số : 00483801 6789

Tại : Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt- Chi nhánh Thăng Long

Đại diện là : Ông Lê Ngọc Khánh Chức vụ: Giám đốc

Bên B: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ : 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại : 024 37546963

Tài khoản số : 9523.1.1070986 Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm Hà Nội

Đại diện là : Ông Lưu Văn An Chức vụ : Phó Giám đốc phụ trách

Hai bên thống nhất thanh lý hợp đồng số 153/2020/HĐ/PHBC ngày 02/07/2020 theo các nội dung sau:

Điều 1. Tình hình thực hiện hợp đồng

Bên A đã đặt và cung cấp đầy đủ báo ngày, báo tuần, tạp chí quý III năm 2020 cho Bên B và Bên B đã nhận đầy đủ số báo chí từ Bên A như trong hợp đồng đã được ký kết giữa hai bên.

Điều 2. Thanh toán

- Tổng giá trị Quý III bên B phải thanh toán cho bên A : 68.593.000 đồng
- Bên B đã thanh toán cho bên : 48.303.864 đồng
- Bên B còn phải thanh toán cho bên A : 20.289.136 đồng

(Bằng chữ: Hai mươi triệu, hai trăm tám mươi chín nghìn, một trăm ba mươi sáu đồng).

Bên B có trách nhiệm thanh toán cho bên A số tiền trên ngay khi biên bản thanh lý hợp đồng này được ký kết theo số tài khoản của Bên A:

Chủ tài khoản: Trung tâm Kinh doanh 1 – Chi nhánh Công ty Phát hành báo chí Trung ương.

Số tài khoản: 00483801 6789

Tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Thăng Long.

Sau khi bên B nhận được đủ số tiền trên thì hợp đồng số 153/2020/HĐ/PHBC ngày 02/07/2020 hết hiệu lực.

Biên bản này được lập thành sáu (06) bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ bốn (04) bản, bên B giữ hai (02) bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC

Lê Ngọc Khánh

ĐẠI DIỆN BÊN B
PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

Lưu Văn An

HỢP ĐỒNG CUNG ỨNG VÀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ PHBC

Hợp đồng số: 153/2020/HĐ/PHBC

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005;
- Căn cứ Thông tư 02/2012/TT-BTTTT ngày 15/3/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết về cung ứng và sử dụng dịch vụ bưu chính;
- Căn cứ Quyết định số 2637/QĐ-HVBC&TT ngày 11/12/20 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền về việc lựa chọn đơn vị cung cấp báo, tạp chí cho Trung tâm Thông tin khoa học.
- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên.

Hôm nay, ngày 02 tháng 07 năm 2020, chúng tôi gồm:

BÊN CUNG ỨNG DỊCH VỤ (BÊN A):

TRUNG TÂM KINH DOANH 1- CHI NHÁNH CÔNG TY PHÁT HÀNH BÁO CHÍ TRUNG ƯƠNG

Địa chỉ : Số 17 Đình Lễ, phường Trảng Tiền, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
Điện thoại : 024.38264389 - Fax : 024.38243461
Đại diện : Ông Lê Ngọc Khánh - Chức vụ : Giám đốc
Tài khoản số : 00483801 6789

Tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Thăng Long

Mã số thuế: 000691135-003

BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ (BÊN B):

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Địa chỉ : Số 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại : 024.37546963
Đại diện : Ông Lưu Văn An - Chức vụ : Phó Giám đốc
Số tài khoản : 9523.1.1070986

Tại Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm Hà Nội

Mã số thuế : Không

Hai bên thoả thuận ký hợp đồng cung ứng và sử dụng dịch vụ Phát hành Báo chí (PHBC) gồm các điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung Hợp đồng

1. Bên A nhận cung cấp cho bên B các loại báo, tạp chí theo những nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng. 

2. Tên báo chí, số lượng, giá báo, thời hạn cung cấp và tổng giá trị tiền báo: chi tiết tại các Phiếu đặt mua báo chí trong nước. Phiếu đặt mua báo chí trong nước là một phần không thể tách rời khỏi Hợp đồng.

3. Thời hạn đặt báo: Từ ngày 01/07/2020 đến ngày 30/09/2020

4. Thời gian và địa điểm giao báo: Báo được giao vào buổi sáng của ngày phát hành tại 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, HN (Ngày thứ 7 và chủ nhật giao báo vào ngày thứ 2 tuần kế tiếp).

Điều 2: Thanh toán

1. Giá trị thanh toán:

Tổng số tiền báo quý III/2020 : 69.005.520 đồng

Tổng giá trị phải thanh toán : 69.005.520 đồng

Bằng chữ: Sáu mươi chín triệu, không trăm linh năm nghìn, năm trăm hai mươi đồng.

2. Báo chí tăng giá, tăng kỳ xuất bản :

Trong trường hợp các loại báo chí bên B đặt mua tăng giá hoặc tăng kỳ xuất bản.v.v., bên A sẽ thông báo cho bên B, vào cuối mỗi quý hai bên sẽ thực hiện thanh toán số tiền báo thực tế phát sinh sau khi đã đối soát sản lượng tính từ thời điểm có thay đổi.

3. Hình thức thanh toán: Tiền mặt hoặc chuyển khoản

4. Thời hạn thanh toán:

- Bên B thanh toán tiền báo cho bên A 02 lần:

Lần 1 thanh toán vào tháng đầu của quý 70% giá trị hợp đồng bằng 48.303.864 đồng.

Lần 2 quyết toán phần còn lại vào cuối quý cùng với thanh lý hợp đồng.

- Bên A có trách nhiệm tiếp nhận nhu cầu, giao các chứng từ Phiếu đặt mua báo chí, xuất hóa đơn tài chính cho Bên B.

- Trường hợp quá thời hạn thanh toán, nếu Bên B chưa thanh toán tiền đặt mua báo mà không có ý kiến gửi Bên A bằng văn bản thì Bên A có quyền tạm dừng việc cung cấp dịch vụ cho đến khi Bên A thanh toán toàn bộ tiền đặt mua báo chí theo Hợp đồng.

- Căn cứ theo mô hình tổ chức và đặc thù kinh doanh của Bên B, Bên A cho phép Bên B ủy quyền cho cá nhân giao dịch trực tiếp với Bên A:

Họ và tên: Nguyễn Thị Hải Yến

Số CMND 011924252 Ngày cấp 22/11/2011 Nơi cấp: Công an TPHN

Điều 3: Trách nhiệm và quyền hạn của mỗi bên

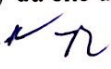
1. Trách nhiệm và quyền hạn của Bên A:

- Đảm bảo cung cấp đầy đủ, đúng loại, đúng thời hạn các loại ấn phẩm báo chí do bên B đặt mua.

- Có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết các khiếu nại về cung ứng dịch vụ PHBC cho Bên B.

- Được quyền tạm dừng hoặc ngừng cung cấp dịch vụ khi Bên B vi phạm Điểm b, Khoản 3, Điều 2 của Hợp đồng.

2. Trách nhiệm và quyền hạn của Bên B:

- Thực hiện thanh toán theo Quy định tại Điều 2 của Hợp đồng này và đầy đủ chế độ thuế, hóa đơn, chứng từ khi nhận các khoản chăm sóc khách hàng (nếu có) của Bên A. 



- Được quyền khiếu nại về việc thực hiện cung ứng dịch vụ trong trường hợp Bên A không thực hiện, thực hiện không đúng, không đầy đủ các nội dung đã cam kết.
- Được hưởng chính sách chăm sóc khách hàng theo quy định của Bên A.

Điều 4: Điều khoản chung

1. Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng.
2. Các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ được hai bên thương lượng và thống nhất bằng Phụ lục Hợp đồng. Mọi tranh chấp trong quá trình thực hiện Hợp đồng không giải quyết được sẽ đưa ra Tòa Kinh tế - Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Phán quyết của Tòa án là cuối cùng và bắt buộc thi hành đối với cả hai bên. Án phí do Bên có lỗi phải chịu.
3. Các vấn đề không được quy định trong Hợp đồng này sẽ được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

Điều 5: Thời hạn Hợp đồng

1. Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày 01/07/2020 đến ngày 30/09/2020. Sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc Hợp đồng, nếu không có Bên nào khiếu kiện gì thì Hợp đồng này coi như đã được thanh lý.
 2. Hợp đồng này chấm dứt khi:
 - a) Một (hoặc cả hai) Bên bằng văn bản thông báo trước cho Bên kia tối thiểu là 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày định chấm dứt Hợp đồng đối với những khách hàng ghi nợ, 10 (ngày) đối với khách hàng đã thanh toán tiền ngay và được sự chấp thuận của Bên kia bằng văn bản mà không kèm theo bất cứ biện pháp chế tài nào đối với cả hai Bên hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.
 - b) Việc chấm dứt Hợp đồng không làm phương hại đến quyền lợi của các Bên phát sinh từ Hợp đồng này hoặc theo quy định của pháp luật Việt Nam.
- Hợp đồng này gồm 03 trang được lập thành 06 bản gốc có giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ 02 bản, bên B giữ 04 bản. ✓

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC



Lê Ngọc Khánh

ĐẠI DIỆN BÊN B
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lưu Văn An





PHIẾU ĐẶT MUA BÁO CHÍ TRONG NƯỚC

Quý 3 năm 2020

Số PH1 : 145.000

Họ tên khách hàng : Học Trường và tuyên truyền

Địa chỉ phát báo : Thư viện (Số 0972423036) 3 834 0041-36 Xuân Thủy

Mã khách hàng : 145.000 (Đường thư :27-D27-Ô tô(A Dững)

Đặt mua các loại báo chí :

STT	Mã báo	Tên báo chí	Từ ngày	Đến ngày	Số lượng 1 kỳ	Số kỳ	Giá lẻ/ tờ, cuốn	Thành tiền
1	A02	Nhân dân	01/07/2020	30/09/2020	38	91	4200	14 523 600
2	A04.1	Hà Nội ngày nay	01/07/2020	30/09/2020	2	3	4900	29 400
3	A10	Tuần tin tức	01/07/2020	30/09/2020	2	11	5200	114 400
4	A10	Tuần tin tức	03/09/2020	03/09/2020	2	1	18000	36 000
5	A10	Tuần tin tức	17/09/2020	17/09/2020	2	1	18000	36 000
6	A12	Quân đội Nhân Dân	01/07/2020	30/09/2020	2	91	4200	764 400
7	A14	Lecourrier du Vn Quatidion	01/07/2020	30/09/2020	1	13	15000	195 000
8	A16	Vietnam news	01/07/2020	30/09/2020	4	92	10000	3 680 000
9	A87	Thanh niên	01/07/2020	30/09/2020	3	92	5500	1 518 000
10	B103	Đầu tư	01/07/2020	30/09/2020	2	40	4800	384 000
11	B107	Thời báo Kinh doanh	01/07/2020	30/09/2020	2	26	4600	220 200
12	B111	Tuổi trẻ thủ đô	01/07/2020	30/09/2020	2	38	5100	387 600
13	B111	Tuổi trẻ thủ đô	31/08/2020	31/08/2020	2	1	15300	30 600
14	B112	Truyền hình	01/07/2020	30/09/2020	2	6	16800	201 600
15	B113	Lao động xã hội	01/07/2020	30/09/2020	2	32	5000	320 000
16	B113	Lao động xã hội	23/07/2020	23/07/2020	2	1	15000	30 000
17	B113	Lao động xã hội	27/08/2020	27/08/2020	2	1	20000	40 000
18	B114	Tiếng nói Việt Nam VOV	01/07/2020	30/09/2020	2	13	6500	169 000
19	B115	Thời báo Tài chính VN	01/07/2020	30/09/2020	3	40	5500	660 000
20	B122	Gia đình & Xã hội	01/07/2020	30/09/2020	2	39	4500	351 000
21	B125	Thế giới & VN	01/07/2020	30/09/2020	2	13	4800	124 800
22	B138	Đại biểu Nhân dân	01/07/2020	30/09/2020	2	90	5900	1 062 000
23	B138	Đại biểu Nhân dân	02/09/2020	02/09/2020	2	1	11800	23 600
24	B139	Thị trường giá cả vật tư	01/07/2020	01/07/2020	1	1	44000	44 000
25	B139	Thị trường giá cả vật tư	01/07/2020	30/09/2020	1	72	22000	1 584 000
26	B139	Thị trường giá cả vật tư	03/08/2020	03/08/2020	1	1	44000	44 000
27	B139	Thị trường giá cả vật tư	03/09/2020	03/09/2020	1	1	44000	44 000
28	B141	Diễn đàn Doanh nghiệp	01/07/2020	30/09/2020	2	27	5000	270 000
29	B15	Tiến phong	01/07/2020	30/09/2020	2	92	5500	1 012 000
30	B156	Bảo Hiểm Xã Hội	01/07/2020	30/09/2020	1	26	3300	85 800
31	B17	Đại đoàn kết	01/07/2020	30/09/2020	2	92	5500	1 012 000
32	B19	Lao động	01/07/2020	30/09/2020	2	77	5800	893 200
33	B19	Lao động	01/09/2020	01/09/2020	2	1	11600	23 200
34	B19	Lao động	14/08/2020	14/08/2020	2	1	60000	120 000
35	B191	Công an Nhân Dân	01/07/2020	30/09/2020	2	92	5500	1 012 000

STT	Mã báo	Tên báo chí	Từ ngày	Đến ngày	Số lượng 1 kỳ	Số kỳ	Giá lẻ/ tờ, cuốn	Thất	C164	C176
36	B191	Công an Nhân Dân	14/08/2020	14/08/2020	2	1	40000	80 000	82	82
37	B191.4	CD Cảnh sát toàn cầu Tháng	01/07/2020	30/09/2020	2	6	8000	96 000		
38	B21	Văn nghệ	01/07/2020	30/09/2020	3	11	16800	554 400		
39	B21	Văn nghệ	26/08/2020	26/08/2020	3	1	40000	120 000		
40	B25	Giáo dục & Thời đại (5.800)	01/07/2020	30/09/2020	3	57	5800	991 800		
41	B25ĐB	GD&TĐ (25.000)	01/07/2020	30/09/2020	3	2	25000	150 000		
42	B25ĐB	GD&TĐ (25.000)	12/09/2020	12/09/2020	3	1	25000	75 000		
43	B25ĐB	GD&TĐ (25.000)	15/08/2020	15/08/2020	3	1	25000	75 000		
44	B25ĐB	GD&TĐ (25.000)	26/09/2020	26/09/2020	3	1	25000	75 000		
45	B25ĐB	GD&TĐ (25.000)	29/08/2020	29/08/2020	3	1	25000	75 000		
46	B25T2	GD&TĐ tuần tăng trang	01/07/2020	30/09/2020	3	13	20000	780 000		
47	B25TT	GD&TĐ N.Quyết (39.900)	01/07/2020	30/09/2020	3	1	39900	119 700		
48	B25TT	GD&TĐ N.Quyết (39.900)	11/09/2020	11/09/2020	3	1	39900	119 700		
49	B25TT	GD&TĐ N.Quyết (39.900)	19/08/2020	19/08/2020	3	1	39900	119 700		
50	B29	Người công giáo VN	01/07/2020	30/09/2020	2	11	6000	132 000		
51	B29	Người công giáo VN	06/09/2020	06/09/2020	2	1	15000	30 000		
52	B37	Phụ nữ VN	01/07/2020	30/09/2020	3	40	5500	660 000		
53	B43	Nhà báo & Công luận	01/07/2020	30/09/2020	2	11	6800	149 600		
54	B43	Nhà báo & Công luận	28/08/2020	28/08/2020	2	1	50000	100 000		
55	B49	Tuổi trẻ TP Hồ Chí Minh	01/07/2020	30/09/2020	2	92	5500	1 012 000		
56	B51	Pháp luật VN	01/07/2020	30/09/2020	2	79	6800	1 074 400		
57	B51	Pháp luật VN	01/09/2020	01/09/2020	2	1	20400	40 800		
58	B51	Pháp luật VN	08/07/2020	08/07/2020	2	1	68000	136 000		
59	B53	Văn hóa	01/07/2020	30/09/2020	2	40	3500	280 000		
60	B77	Phụ nữ thủ đô	01/07/2020	30/09/2020	2	14	5900	165 200		
61	B83	Thanh tra	01/07/2020	30/09/2020	3	24	4850	349 200		
62	B83	Thanh tra	28/08/2020	28/08/2020	3	1	16500	49 500		
63	B95	Thời báo Ngân hàng	01/07/2020	30/09/2020	2	48	5500	528 000		
64	B95	Thời báo Ngân hàng	13/08/2020	13/08/2020	2	1	27000	54 000		
65	B95	Thời báo Ngân hàng	31/08/2020	31/08/2020	2	1	11000	22 000		
66	C060	Cộng sản	01/07/2020	30/09/2020	38	6	10000	2 280 000		
67	C066	Nghiên cứu Lịch sử	01/07/2020	30/09/2020	3	3	30000	270 000		
68	C068	Văn nghệ quân đội	01/07/2020	30/09/2020	3	6	23900	430 200		
69	C084	Con số & Sự kiện	01/07/2020	30/09/2020	2	6	22000	264 000		
70	C092	Nghiên cứu Văn học	01/07/2020	30/09/2020	3	3	48000	432 000		
71	C106	Tuyên giáo	01/07/2020	30/09/2020	5	3	12000	180 000		
72	C108	Nghiên cứu Kinh tế	01/07/2020	30/09/2020	3	3	70000	630 000		
73	C118	Văn hóa nghệ thuật	01/07/2020	30/09/2020	2	3	30000	180 000		
74	C142	Dân chủ & Pháp luật kỳ 1	01/07/2020	30/09/2020	2	3	15000	90 000		
75	C142.1	Dân chủ & Pháp luật kỳ 2	01/07/2020	30/09/2020	2	3	11000	66 000		
76	C154.2	Xuất bản VN	01/07/2020	30/09/2020	3	1	30000	90 000		
77	C164	Tạp chí Thanh niên	01/07/2020	01/07/2020	3	1	30000	90 000		
78	C164	Tạp chí Thanh niên	01/07/2020	30/09/2020	3	11	20000	660 000		
79	C164	Tạp chí Thanh niên	01/08/2020	01/08/2020	3	1	30000	90 000		
80	C164	Tạp chí Thanh niên	01/09/2020	01/09/2020	3	1	30000	90 000		

STT	Mã báo	Tên báo chí	Từ ngày	Đến ngày	Số lượng 1 kỳ	Số kỳ	Giá lẻ/ tờ, cuốn	Thành tiền
81	C164	Tạp chí Thanh niên	30/08/2020	30/08/2020	3	1	30000	90 000
82	C176	Xây dựng Đảng	01/07/2020	30/09/2020	6	3	11800	212 400
83	C180	Thông tin Khoa học xã hội	01/07/2020	30/09/2020	3	3	50000	450 000
84	C182	Tạp chí Thanh tra	01/07/2020	30/09/2020	3	3	30000	270 000
85	C186	Lý luận chính trị	01/07/2020	30/09/2020	38	3	25000	2 850 000
86	C192	Tạp chí Giáo dục	01/07/2020	30/09/2020	2	6	27500	330 000
87	C194	Nhà văn và tác phẩm	01/07/2020	30/09/2020	2	1	70000	140 000
88	C198	Ngôn ngữ	01/07/2020	30/09/2020	3	3	35000	315 000
89	C200	Kinh tế và Dự báo	01/07/2020	30/09/2020	3	9	19500	526 500
90	C206	Quốc phòng Toàn dân	01/07/2020	30/09/2020	3	3	10000	90 000
91	C212	Dân tộc học	01/07/2020	30/09/2020	2	1	40000	80 000
92	C214	Triết học	01/07/2020	30/09/2020	8	3	25000	600 000
93	C218	Nhà nước và Pháp luật	01/07/2020	30/09/2020	4	3	20000	240 000
94	C226	Nghiên cứu Văn hóa VN	01/07/2020	30/09/2020	2	1	25000	50 000
95	C230	Xã hội học	01/07/2020	30/09/2020	2	1	30000	60 000
96	C232	Lịch sử Đảng	01/07/2020	30/09/2020	2	3	15000	90 000
97	C242	Người làm báo	01/07/2020	30/09/2020	2	3	21000	126 000
98	C258	Tài chính kỳ 1	01/07/2020	30/09/2020	3	3	18000	162 000
99	C258.1	Tài chính kỳ 2	01/07/2020	30/09/2020	3	3	18000	162 000
100	C260	Những vấn đề kinh tế & chính trị	01/07/2020	30/09/2020	3	3	65000	585 000
101	C268	Lao động & xã hội	01/07/2020	30/09/2020	2	6	17000	204 000
102	C278	Nghiên cứu Gia đình & Giới	01/07/2020	30/09/2020	2	1	45000	90 000
103	C286	Nghiên cứu Đông Nam á	01/07/2020	30/09/2020	2	3	35000	210 000
104	C302	Diễn đàn văn nghệ VN	01/07/2020	30/09/2020	2	3	25000	150 000
105	C316	Ngân hàng	01/07/2020	30/09/2020	2	6	25000	300 000
106	C344	Quản lý Nhà nước	01/07/2020	30/09/2020	2	3	20000	120 000
107	C348	NC Kinh tế và KD Châu á	01/07/2020	30/09/2020	3	3	50000	450 000
108	C356	Nghiên cứu Phật học	01/07/2020	30/09/2020	2	1	30000	60 000
109	C366	Nghiên cứu quốc tế	01/07/2020	30/09/2020	3	1	30000	90 000
110	C368	Dân tộc & Thời đại	01/07/2020	30/09/2020	2	1	40000	80 000
111	C386	Xưa & nay	01/07/2020	30/09/2020	2	3	25000	150 000
112	C390	Ngôn ngữ & Đời sống	01/07/2020	30/09/2020	3	3	25000	225 000
113	C398	Sinh hoạt lý luận	01/07/2020	30/09/2020	3	2	12000	72 000
114	C404	Văn hóa các dân tộc	01/07/2020	30/09/2020	2	3	15000	90 000
115	C490	Pháp lý	01/07/2020	30/09/2020	2	3	19000	114 000
116	C492	Nghiên cứu Trung Quốc	01/07/2020	30/09/2020	3	3	30000	270 000
117	C496	Nghiên cứu Đông Bắc á	01/07/2020	30/09/2020	2	3	50000	300 000
118	C498	Giáo dục lý luận	01/07/2020	30/09/2020	3	3	20000	180 000
119	C498	Giáo dục lý luận	15/07/2020	15/07/2020	3	1	20000	60 000
120	C500	Nghiên cứu Châu Âu	01/07/2020	30/09/2020	2	3	30000	180 000
121	C504	Dân vận	01/07/2020	30/09/2020	2	3	13500	81 000
122	C536	Kiểm tra	01/07/2020	30/09/2020	2	3	16000	96 000
123	C552	Tâm lý học	01/07/2020	30/09/2020	3	3	35000	315 000
124	C560	Báo ảnh VN Tiếng Anh	01/07/2020	30/09/2020	2	3	30000	180 000
125	C568	Tổ chức Nhà nước	01/07/2020	30/09/2020	2	3	9500	57 000

STT	Mã báo	Tên báo chí	Từ ngày	Đến ngày	Số lượng 1 kỳ	Số kỳ	Giá lẻ/ tờ, cuốn	Thành tiền
126	C586	Khoa học chính trị	01/07/2020	30/09/2020	3	3	12000	108 000
127	C600	Thông tin và Tư liệu	01/07/2020	30/09/2020	1	1	35000	35 000
128	C628	Bảo hiểm xã hội	01/07/2020	30/09/2020	1	6	12100	72 600
129	C634	Nghiên cứu Tôn giáo	01/07/2020	30/09/2020	2	3	30000	180 000
130	C715	Nghiên cứu con người	01/07/2020	30/09/2020	2	1	35000	70 000
131	C731	Lịch sử Quân sự	01/07/2020	30/09/2020	2	2	30000	120 000
132	C731	Lịch sử Quân sự	15/09/2020	15/09/2020	2	1	42000	84 000
133	C785	Khoa học Xã hội VN	01/07/2020	30/09/2020	2	3	65000	390 000
134	C879	Thế giới Di sản	01/07/2020	30/09/2020	2	3	29000	174 000
135	N13	An ninh thủ đô	01/07/2020	30/09/2020	2	91	6785	1 234 870
136	N322	An ninh Thế giới	01/07/2020	30/09/2020	2	27	6325	341 550
137	N324	Tài liệu tham khảo Đặc biệt	01/07/2020	30/09/2020	9	92	11500	9 522 000
Cộng								69 005 520

Số tiền bằng chữ : sáu mươi chín triệu, không trăm lẻ năm nghìn, năm trăm hai mươi đồng

Số tiền đã trả : 0 không đồng

BC01 số :

Nhân viên nhận đặt
(Ký tên)


Vũ Thị Linh

Ngày 30 tháng 6 năm 2020

Khách hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)



51

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG

- Căn cứ Luật Dân sự số 91/2015/QH ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Hợp đồng cung cấp dịch vụ báo chí số 153/2020/HĐ/PHBC ngày 02/07/2020 về việc đặt mua báo chí quý III/2020 đã được ký kết giữa Học viện báo chí và Tuyên truyền với Trung tâm Kinh doanh 1- Chi nhánh Công ty Phát hành báo chí Trung ương.

Hôm nay, ngày 30 tháng 09 năm 2020 tại Hà Nội chúng tôi gồm:

Bên A: Trung Kinh doanh 1-

Chi nhánh Công ty phát hành Báo chí Trung ương

Địa chỉ : 17 Đinh Lễ, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : 024 38264389

Tài khoản số : 00483801 6789

Tại : Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt- Chi nhánh Thăng Long

Đại diện là : Ông Lê Ngọc Khánh Chức vụ: Giám đốc

Bên B: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ : 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại : 024 37546963

Tài khoản số : 9523.1.1070986 Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm Hà Nội

Đại diện là : Ông Lưu Văn An Chức vụ : Phó Giám đốc phụ trách

Hai bên thống nhất thanh lý hợp đồng số 153/2020/HĐ/PHBC ngày 02/07/2020 theo các nội dung sau:

Điều 1. Tình hình thực hiện hợp đồng

Bên A đã đặt và cung cấp đầy đủ báo ngày, báo tuần, tạp chí quý III năm 2020 cho Bên B và Bên B đã nhận đầy đủ số báo chí từ Bên A như trong hợp đồng đã được ký kết giữa hai bên.

Điều 2. Thanh toán

- Tổng giá trị Quý III bên B phải thanh toán cho bên A : 68.593.000 đồng
- Bên B đã thanh toán cho bên : 48.303.864 đồng
- Bên B còn phải thanh toán cho bên A : 20.289.136 đồng

(Bằng chữ: Hai mươi triệu, hai trăm tám mươi chín nghìn, một trăm ba mươi sáu đồng).

Bên B có trách nhiệm thanh toán cho bên A số tiền trên ngay khi biên bản thanh lý hợp đồng này được ký kết theo số tài khoản của Bên A:

Chủ tài khoản: Trung tâm Kinh doanh 1 – Chi nhánh Công ty Phát hành báo chí Trung ương.

Số tài khoản: 00483801 6789

Tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Thăng Long.

Sau khi bên B nhận được đủ số tiền trên thì hợp đồng số 153/2020/HĐ/PHBC ngày 02/07/2020 hết hiệu lực.

Biên bản này được lập thành sáu (06) bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ bốn (04) bản, bên B giữ hai (02) bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC

Lê Ngọc Khánh

ĐẠI DIỆN BÊN B
PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

Lưu Văn An

GIẤY ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN

Kính gửi : - Ban Giám đốc;
- Ban Kế hoạch - Tài chính.

Tên tôi là: Nguyễn Thị Hải Yến

Đơn vị : Trung tâm Thông tin khoa học

Đề nghị: Ban Giám đốc; Ban Kế hoạch – Tài chính cho thanh toán các khoản sau:

(Gồm có:chứng từ gốc kèm theo)

STT	NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN	SỐ TIỀN
1	Thanh toán 70% tiền báo, tạp chí Q4/2020	50.568.168
Cộng		50.568.168 đ

Số tiền đề nghị thanh toán: (Năm mươi triệu, năm trăm sáu tám nghìn, một trăm sáu mươi tám đồng)

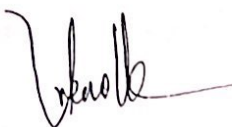
Ngày tháng 10 năm 2020

Người đề nghị

Trưởng Bộ phận

Kế toán trưởng

Giám đốc



Nguyễn Thị Hải Yến

Nguyễn Thanh Thảo

QUYẾT ĐỊNH
V/v lựa chọn đơn vị cung cấp báo, tạp chí cho Thư viện

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

- Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ - CP, ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH 13 ngày 26/11/2013 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 2385/HVCTQG-TC, ngày 27/9/2007 của Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về việc phân cấp quản lý trong mua sắm, sửa chữa tài sản tại Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh;
- Căn cứ Quyết định số 6591/QĐ-HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
- Căn cứ Quyết định số 6839/QĐ-HVCTQG-TC ngày 27/12/2019 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về việc giao dự toán ngân sách năm 2020 cho Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
- Căn cứ Phiếu đặt mua báo chí trong nước được phê duyệt ngày

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Lựa chọn đơn vị cung cấp báo, tạp chí quý IV/2020 cho Trung tâm Thông tin khoa học - Học viện Báo chí và Tuyên truyền là Trung tâm Phát hành Báo chí Trung ương I – Công ty phát hành Báo chí Trung ương

- Mã số chi nhánh 0100691135-003
- Đăng ký lần đầu ngày 07 tháng 12 năm 2015, thay đổi lần thứ nhất: ngày 18/12/2015
- Nơi cấp Sở Kế hoạch và đầu tư
- Địa điểm giao dịch: Số 17 Đinh Lễ, Hà Nội
- Giá trị Hợp đồng: 72.240.240 đồng
(Bằng chữ: Bảy mươi hai triệu hai trăm bốn mươi nghìn hai trăm bốn mươi đồng)
- Thời gian thực hiện: từ ngày 01/10/2020 đến 31/12/2020
- Nguồn kinh phí: thường xuyên sự nghiệp giáo dục đào tạo năm 2020
- Hình thức Hợp đồng: Theo đơn giá cố định;
- Địa điểm: Học viện Báo chí và Tuyên truyền 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điều 2: Ban Kế hoạch - Tài chính, Trung tâm Thông tin khoa học và các đơn vị liên quan, Trung tâm Phát hành Báo chí Trung ương I – Công ty Phát hành Báo chí Trung ương thực hiện đúng và đầy đủ các Quy định hiện hành về mua sắm, sửa chữa tài sản công của Chính phủ, của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và Học viện Báo chí và Tuyên truyền. /

Nơi nhận:
Nhu điều 2;
Lưu VT, T



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CUNG ỨNG VÀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ PHBC

Hợp đồng số: 180/2020/HĐ/PHBC

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015;
 - Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005;
 - Căn cứ Thông tư 02/2012/TT-BTTTT ngày 15/3/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết về cung ứng và sử dụng dịch vụ bưu chính;
 - Căn cứ Quyết định số 4099/QĐ-HVBC&TT ngày 1/10/2020 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền về việc lựa chọn đơn vị cung cấp báo, tạp chí cho Trung tâm Thông tin khoa học.
 - Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên.
- Hôm nay, ngày 1 tháng 10 năm 2020, chúng tôi gồm:



BÊN CUNG ỨNG DỊCH VỤ (BÊN A):

TRUNG TÂM KINH DOANH 1- CHI NHÁNH CÔNG TY PHÁT HÀNH BÁO CHÍ TRUNG ƯƠNG

Địa chỉ : Số 17 Đinh Lễ, phường Trảng Tiền, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
 Điện thoại : 024.38264389 - Fax : 024.38243461
 Đại diện : Ông Lê Ngọc Khánh - Chức vụ : Giám đốc
 Tài khoản số : 00483801 6789
 Tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Thăng Long
 Mã số thuế: 000691135-003

BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ (BÊN B):

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Địa chỉ : Số 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
 Điện thoại : 024.37546963
 Đại diện : Ông Lưu Văn An - Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách
 Số tài khoản : 9523.1.1070986
 Tại Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm Hà Nội
 Mã số thuế : Không

Hai bên thoả thuận ký hợp đồng cung ứng và sử dụng dịch vụ Phát hành Báo chí (PHBC) gồm các điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung Hợp đồng

1. Bên A nhận cung cấp cho bên B các loại báo, tạp chí theo những nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng.

2. Tên báo chí, số lượng, giá báo, thời hạn cung cấp và tổng giá trị tiền báo: chi tiết tại các Phiếu đặt mua báo chí trong nước. Phiếu đặt mua báo chí trong nước là một phần không thể tách rời khỏi Hợp đồng.

3. Thời hạn đặt báo: Từ ngày 01/10/2020 đến ngày 31/12/2020

4. Thời gian và địa điểm giao báo: Báo được giao vào buổi sáng của ngày phát hành tại 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, HN (Ngày thứ 7 và chủ nhật giao báo vào ngày thứ 2 tuần kế tiếp).

Điều 2: Thanh toán

1. Giá trị thanh toán:

Tổng số tiền báo quý IV/2020 : 72.240.240 đồng

Tổng giá trị phải thanh toán : 72.240.240 đồng

Bằng chữ: Bảy mươi hai triệu, hai trăm bốn nghìn, hai trăm bốn mươi đồng.

2. Báo chí tăng giá, tăng kỳ xuất bản :

Trong trường hợp các loại báo chí bên B đặt mua tăng giá hoặc tăng kỳ xuất bản.v.v., bên A sẽ thông báo cho bên B, vào cuối mỗi quý hai bên sẽ thực hiện thanh toán số tiền báo thực tế phát sinh sau khi đã đối soát sản lượng tính từ thời điểm có thay đổi.

3. Hình thức thanh toán: Tiền mặt hoặc chuyển khoản

4. Thời hạn thanh toán:

- Bên B thanh toán tiền báo cho bên A 02 lần:

Lần 1 thanh toán vào tháng đầu của quý 70% giá trị hợp đồng bằng 50.568.168 đồng.

Lần 2 quyết toán phần còn lại vào cuối quý cùng với thanh lý hợp đồng.

- Bên A có trách nhiệm tiếp nhận nhu cầu, giao các chứng từ Phiếu đặt mua báo chí, xuất hóa đơn tài chính cho Bên B.

- Trường hợp quá thời hạn thanh toán, nếu Bên B chưa thanh toán tiền đặt mua báo mà không có ý kiến gửi Bên A bằng văn bản thì Bên A có quyền tạm dừng việc cung cấp dịch vụ cho đến khi Bên A thanh toán toàn bộ tiền đặt mua báo chí theo Hợp đồng.

- Căn cứ theo mô hình tổ chức và đặc thù kinh doanh của Bên B, Bên A cho phép Bên B ủy quyền cho cá nhân giao dịch trực tiếp với Bên A:

Họ và tên: Nguyễn Thị Hải Yến

Số CMND 011924252 Ngày cấp 22/11/2011 Nơi cấp: Công an TPHN

Điều 3: Trách nhiệm và quyền hạn của mỗi bên

1. Trách nhiệm và quyền hạn của Bên A:

- Đảm bảo cung cấp đầy đủ, đúng loại, đúng thời hạn các loại ấn phẩm báo chí do bên B đặt mua.

- Có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết các khiếu nại về cung ứng dịch vụ PHBC cho Bên B.

- Được quyền tạm dừng hoặc ngừng cung cấp dịch vụ khi Bên B vi phạm Điều b, Khoản 3, Điều 2 của Hợp đồng.

2. Trách nhiệm và quyền hạn của Bên B:

- Thực hiện thanh toán theo Quy định tại Điều 2 của Hợp đồng này và đầy đủ chế độ thuế, hóa đơn, chứng từ khi nhận các khoản chăm sóc khách hàng (nếu có) của Bên A.

VIỆN
CHÍ
TRUYỀN
THÔNG

- Được quyền khiếu nại về việc thực hiện cung ứng dịch vụ trong trường hợp Bên A không thực hiện, thực hiện không đúng, không đầy đủ các nội dung đã cam kết.

- Được hưởng chính sách chăm sóc khách hàng theo quy định của Bên A.

Điều 4: Điều khoản chung

1. Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng.

2. Các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ được hai bên thương lượng và thống nhất bằng Phụ lục Hợp đồng. Mọi tranh chấp trong quá trình thực hiện Hợp đồng không giải quyết được sẽ đưa ra Tòa Kinh tế - Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Phán quyết của Tòa án là cuối cùng và bắt buộc thi hành đối với cả hai bên. Án phí do Bên có lỗi phải chịu.

3. Các vấn đề không được quy định trong Hợp đồng này sẽ được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

Điều 5: Thời hạn Hợp đồng

1. Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày 01/10/2020 đến ngày 31/12/2020. Sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc Hợp đồng, nếu không có Bên nào khiếu kiện gì thì Hợp đồng này coi như đã được thanh lý.

2. Hợp đồng này chấm dứt khi:

a) Một (hoặc cả hai) Bên bằng văn bản thông báo trước cho Bên kia tối thiểu là 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày định chấm dứt Hợp đồng đối với những khách hàng ghi nợ, 10 (ngày) đối với khách hàng đã thanh toán tiền ngay và được sự chấp thuận của Bên kia bằng văn bản mà không kèm theo bất cứ biện pháp chế tài nào đối với cả hai Bên hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

b) Việc chấm dứt Hợp đồng không làm phương hại đến quyền lợi của các Bên phát sinh từ Hợp đồng này hoặc theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Hợp đồng này gồm 03 trang được lập thành 06 bản gốc có giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ 02 bản, bên B giữ 04 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

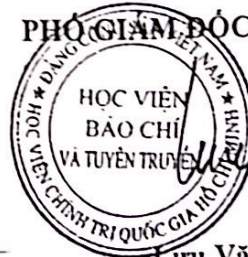
GIÁM ĐỐC



Lê Ngọc Khánh

ĐẠI DIỆN BÊN B

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH



Lưu Văn An



PHIẾU ĐẶT MUA BÁO CHÍ TRONG NƯỚC

Quý 4 năm 2020

Số PH1 : 145.000

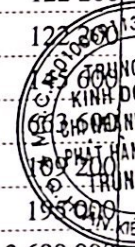
Họ tên khách hàng: Họ tên báo chí và tuyên truyền

Địa chỉ phát báo : Thư viện - (Yến 0972423036) 3 834 0041-36 Xuân Thủy

Mã khách hàng : 145.000 (Đường thư :27-D27-Ô tô(A Dũng))

Đặt mua các loại báo chí :

STT	Mã báo	Tên báo chí	Từ ngày	Đến ngày	Số lượng 1 kỳ	Giá lẻ/ tờ, cuốn	Thành tiền
1	A02	Nhân dân	01/10/2020	31/12/2020	38	4200	11 331 600
2	A02CN	Nhân dân (Chủ nhật)	01/10/2020	31/12/2020	38	4200	2 074 800
3	A02T7	Nhân dân (Thứ 7)	01/10/2020	31/12/2020	38	4200	2 074 800
4	A04	Hà Nội Mới	01/10/2020	31/12/2020	2	4700	720 400
5	A04.1	Hà Nội ngày nay	01/10/2020	31/12/2020	2	4900	29 400
6	A04CN	Hà Nội mới (Chủ nhật)	01/10/2020	31/12/2020	2	4700	122 200
7	A04T7	Hà Nội mới (Thứ 7)	01/10/2020	31/12/2020	2	4700	122 200
8	A10	Tuần tin tức	01/10/2020	31/12/2020	2	5200	104 000
9	A12	Quân đội Nhân Dân	01/10/2020	31/12/2020	2	4200	84 000
10	A12CN	Quân đội N.Dân (Chủ nhật)	01/10/2020	31/12/2020	2	4200	84 000
11	A14	Lecourrier du Vn Quatidion	01/10/2020	31/12/2020	1	15000	15 000
12	A16	Vietnam news	01/10/2020	31/12/2020	4	10000	3 680 000
13	A87	Thanh niên	01/10/2020	31/12/2020	3	5500	1 162 500
14	A87CN	Thanh niên (Chủ nhật)	01/10/2020	31/12/2020	3	5500	214 500
15	A87T7	Thanh niên (Thứ 7)	01/10/2020	31/12/2020	3	5500	214 500
16	B103	Đầu tư	01/10/2020	31/12/2020	2	4800	674 400
17	B107	Thời báo Kinh doanh	01/10/2020	31/12/2020	2	4600	248 400
18	B111	Tuổi trẻ thủ đô	01/10/2020	31/12/2020	2	5100	397 800
19	B112	Truyền hình	01/10/2020	31/12/2020	2	16800	201 600
20	B113	Lao động xã hội	01/10/2020	31/12/2020	2	5000	400 000
21	B114	Tiếng nói Việt Nam VOV	01/10/2020	31/12/2020	2	6500	182 000
22	B115	Thời báo Tài chính VN	01/10/2020	31/12/2020	3	5500	643 500
23	B122	Gia đình & Xã hội	01/10/2020	31/12/2020	2	4500	360 000
24	B125	Thế giới & VN	01/10/2020	31/12/2020	2	4800	134 400
25	B138	Đại biểu Nhân dân	01/10/2020	31/12/2020	2	5900	1 085 600
26	B139	Thị trường giá cả vật tư	01/10/2020	31/12/2020	1	22000	1 738 000
27	B141	Diễn đàn Doanh nghiệp	01/10/2020	31/12/2020	2	5000	260 000
28	B15	Tiền phong	01/10/2020	31/12/2020	2	5500	1 012 000
29	B156	Bảo Hiểm Xã Hội	01/10/2020	31/12/2020	1	3300	89 100
30	B17	Đại đoàn kết	01/10/2020	31/12/2020	2	5500	1 012 000
31	B19	Lao động	01/10/2020	31/12/2020	2	5800	885 600
32	B191	Công an Nhân Dân	01/10/2020	31/12/2020	2	5500	1 012 000
33	B191.4	CD Cảnh sát toàn cầu Tháng	01/10/2020	31/12/2020	2	8000	96 000
34	B19T7	Lao động (Thứ 7)	01/10/2020	31/12/2020	2	5800	150 800
35	B21	Văn nghệ	01/10/2020	31/12/2020	3	16800	655 200



5.0


	Mã báo	Tên báo chí	Từ ngày	Đến ngày	Số lượng 1 kỳ	Giá lẻ/ tờ, cuốn	Thành ti
	B25	Giáo dục & Thời đại (5.800)	01/10/2020	31/12/2020	3	5800	991 80
37	B25DB	GD&TD (25.000)	01/10/2020	31/12/2020	3	25000	450 000
38	B25T2	GD&TD tuần tăng trang (20.000)	01/10/2020	31/12/2020	3	20000	780 000
39	B25TT	GD&TD N.Quyết (39.900)	01/10/2020	31/12/2020	3	39900	359 100
40	B29	Người công giáo VN	01/10/2020	31/12/2020	2	6000	160 000
41	B37	Phụ nữ VN	01/10/2020	31/12/2020	3	6500	856 500
42	B43	Nhà báo & Công luận	01/10/2020	31/12/2020	2	6800	176 800
43	B49	Tuổi trẻ TP Hồ Chí Minh	01/10/2020	31/12/2020	2	5500	726 000
44	B49CN	Tuổi trẻ TPHCM (Chủ nhật)	01/10/2020	31/12/2020	2	5500	143 000
45	B49T7	Tuổi trẻ TP HCM (Thứ 7)	01/10/2020	31/12/2020	2	5500	143 000
46	B51	Pháp luật VN	01/10/2020	31/12/2020	2	6800	1 251 200
47	B53	Văn hóa	01/10/2020	31/12/2020	2	3500	273 000
48	B77	Phụ nữ thủ đô	01/10/2020	31/12/2020	2	5900	153 400
49	B83	Thanh tra	01/10/2020	31/12/2020	3	4850	398 700
50	B95	Thời báo Ngân hàng	01/10/2020	31/12/2020	2	5500	583 000
51	C060	Cộng sản	01/10/2020	31/12/2020	38	10000	2 280 000
52	C066	Nghiên cứu Lịch sử	01/10/2020	31/12/2020	3	30000	270 000
53	C068	Văn nghệ quân đội	01/10/2020	31/12/2020	3	23900	430 200
54	C084	Con số & Sự kiện	01/10/2020	31/12/2020	2	22000	264 000
55	C092	Nghiên cứu Văn học	01/10/2020	31/12/2020	3	48000	432 000
56	C106	Tuyên giáo	01/10/2020	31/12/2020	5	12000	180 000
57	C108	Nghiên cứu Kinh tế	01/10/2020	31/12/2020	3	70000	630 000
58	C118	Văn hóa nghệ thuật kỳ 1	01/10/2020	31/12/2020	2	30000	180 000
59	C142	Dân chủ & Pháp luật kỳ 1	01/10/2020	31/12/2020	2	15000	90 000
60	C142.1	Dân chủ & Pháp luật kỳ 2	01/10/2020	31/12/2020	2	11000	66 000
61	C154.2	Xuất bản VN	01/10/2020	31/12/2020	3	60000	180 000
62	C164	Thanh niên	01/10/2020	31/12/2020	3	20000	1 200 000
63	C176	Xây dựng Đảng	01/10/2020	31/12/2020	6	11800	212 400
64	C180	Thông tin Khoa học xã hội	01/10/2020	31/12/2020	3	50000	450 000
65	C182	Tạp chí Thanh tra	01/10/2020	31/12/2020	3	30000	270 000
66	C186	Lý luận chính trị	01/10/2020	31/12/2020	38	25000	2 850 000
67	C192	Tạp chí Giáo dục	01/10/2020	31/12/2020	2	27500	330 000
68	C194	Nhà văn và tác phẩm	01/10/2020	31/12/2020	2	70000	280 000
69	C198	Ngôn ngữ	01/10/2020	31/12/2020	3	35000	315 000
70	C200	Kinh tế và Dự báo	01/10/2020	31/12/2020	3	19500	526 500
71	C206	Quốc phòng Toàn dân	01/10/2020	31/12/2020	3	10000	90 000
72	C212	Dân tộc học	01/10/2020	31/12/2020	2	40000	160 000
73	C214	Triết học	01/10/2020	31/12/2020	8	25000	600 000
74	C218	Nhà nước và Pháp luật	01/10/2020	31/12/2020	4	20000	240 000
75	C226	Nghiên cứu Văn hóa VN	01/10/2020	31/12/2020	2	25000	100 000
76	C230	Xã hội học	01/10/2020	31/12/2020	2	30000	60 000
77	C232	Lịch sử Đảng	01/10/2020	31/12/2020	2	20000	120 000
78	C242	Người làm báo	01/10/2020	31/12/2020	2	21000	126 000
79	C258	Tài chính kỳ 1	01/10/2020	31/12/2020	3	18000	162 000
80	C258.1	Tài chính kỳ 2	01/10/2020	31/12/2020	3	18000	162 000

bằng chữ : bảy mươi hai triệu, hai trăm bốn mươi nghìn, hai trăm bốn mươi đồng

59

tiền đã trả :

0 không đồng

BC01 số :

Nhân viên nhận đặt
(Ký tên)



Vũ Tô Linh

Ngày 30 tháng 9 năm 2020

Khách hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)



Mẫu số 08a

Mã hiệu:.....

Số:

BẢNG XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HOÀN THÀNH

(Áp dụng đối với các khoản chi thường xuyên, chi sự nghiệp có tính chất thường xuyên, chi chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình sử dụng kinh phí sự nghiệp)

1. Đơn vị sử dụng ngân sách: *Học viện Báo chí và Tuyên truyền*

2. Mã đơn vị: Mã nguồn:

3. Mã CTMTQG, Dự án ODA:

4. Căn cứ hợp đồng số 180 ký ngày 30 tháng 09 năm 2020 giữa Học viện Báo chí và Tuyên truyền với Trung tâm Kinh doanh 1 - Chi nhánh Công ty phát hành báo chí Trung ương; Giá trị Hợp đồng và phụ lục đã ký đã ký: 72.240.240 đồng

Đơn vị: Đồng

TT	Tên báo	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Nhân dân	tờ	1,026	4,200	4,309,200
2	Nhân dân (Chủ nhật)	tờ	152	4,200	638,400
3	Nhân dân (Thứ 7)	tờ	190	4,200	798,000
4	Hà Nội Mới	tờ	2	50,000	100,000
5	Hà Nội Mới	tờ	44	4,700	206,800
6	Hà Nội ngày nay	tờ	2	4,900	9,800
7	Hà Nội mới (Chủ nhật)	tờ	8	4,700	37,600
8	Hà Nội mới (Thứ 7)	tờ	10	4,700	47,000
9	Tuần tin tức	tờ	10	5,200	52,000
10	Quân đội Nhân Dân	tờ	54	4,200	226,800
11	Quân đội N. Dân (Chủ nhật)	tờ	8	4,200	33,600
12	Lecourrier du Vn Quatidion	tờ	5	15,000	75,000
13	Vietnam news	tờ	124	10,000	1,240,000
14	Thanh niên	tờ	66	5,500	363,000
15	Thanh niên	tờ	3	24,500	73,500
16	Thanh niên (Chủ nhật)	tờ	12	5,500	66,000
17	Thanh niên (Thứ 7)	tờ	15	5,500	82,500
18	Đầu tư	tờ	26	4,800	124,800
19	Thời báo Kinh doanh	tờ	18	4,600	82,800
20	Tuổi trẻ thủ đô	tờ	16	5,100	81,600
21	Tuổi trẻ thủ đô	tờ	2	25,500	51,000
22	Truyền hình	tờ	4	16,800	67,200
23	Lao động xã hội	tờ	26	5,000	130,000
24	Tiếng nói Việt Nam VOV	tờ	10	6,500	65,000
25	Thời báo Tài chính VN	tờ	39	5,500	214,500
26	Gia đình & Xã hội	tờ	28	4,500	126,000
27	Thế giới & VN	tờ	10	4,800	48,000
28	Đại biểu Nhân dân	tờ	62	5,900	365,800
29	Thị trường giá cả vật tư	tờ	1	44,000	44,000
30	Thị trường giá cả vật tư	tờ	25	22,000	550,000
31	Diễn đàn Doanh nghiệp	tờ	18	5,000	90,000

TT	Tên báo	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
32	Tiền phong	tờ	62	5,500	341,000
33	Đại đoàn kết	tờ	62	5,500	341,000
34	Lao động	tờ	44	5,800	255,200
35	Lao động	tờ	2	60,000	120,000
36	Công an Nhân Dân	tờ	62	5,500	341,000
37	CĐ Cảnh sát toàn cầu Tháng	tờ	4	8,000	32,000
38	Lao động (Thứ 7)	tờ	10	5,800	58,000
39	Văn nghệ	tờ	15	16,800	252,000
40	Giáo dục & Thời đại (5.800)	tờ	61	5,800	353,800
41	GD&TD tuần tăng trang (20.000)	tờ	12	20,000	240,000
42	GD&TD N.Quyết (39.900)	tờ	3	39,900	119,700
43	GD&TD (25.000)	tờ	4	25,000	100,000
44	Người công giáo VN	tờ	8	6,000	48,000
45	Phụ nữ VN	tờ	3	45,000	135,000
46	Phụ nữ VN	tờ	33	6,500	214,500
47	Nhà báo & Công luận	tờ	10	6,800	68,000
48	Tuổi trẻ TP Hồ Chí Minh	tờ	44	5,500	242,000
49	Tuổi trẻ TPHCM (Chủ nhật)	tờ	8	5,500	44,000
50	Tuổi trẻ TP HCM (Thứ 7)	tờ	10	5,500	55,000
51	Pháp luật VN	tờ	62	6,800	421,600
52	Văn hóa	tờ	26	3,500	91,000
53	Phụ nữ thủ đô	tờ	8	5,900	47,200
54	Thanh tra	tờ	27	4,850	130,950
55	Thời báo Ngân hàng	tờ	36	5,500	198,000
56	Cộng sản	tờ	76	10,000	760,000
57	Nghiên cứu Lịch sử	tờ	6	30,000	180,000
58	Văn nghệ quân đội	tờ	6	23,900	143,400
59	Con số & Sự kiện	tờ	4	22,000	88,000
60	Nghiên cứu Văn học	tờ	3	48,000	144,000
61	Tuyên giáo	tờ	5	12,000	60,000
62	Nghiên cứu Kinh tế	tờ	3	70,000	210,000
63	Văn hóa nghệ thuật kỳ 1	tờ	2	30,000	60,000
64	Dân chủ & Pháp luật kỳ 1	tờ	2	15,000	30,000
65	Dân chủ & Pháp luật kỳ 2	tờ	2	11,000	22,000
66	Thanh niên	tờ	2	11,000	22,000
67	Thanh niên	tờ	15	20,000	300,000
68	Xây dựng Đảng	tờ	6	30,000	180,000
69	Thông tin Khoa học xã hội	tờ	6	11,800	70,800
70	Tạp chí Thanh tra	tờ	3	50,000	150,000
71	Lý luận chính trị	tờ	3	30,000	90,000
72	Tạp chí Giáo dục	tờ	3	30,000	90,000
73	Kinh tế và Dự báo	tờ	38	25,000	950,000
74	Quốc phòng Toàn dân	tờ	4	27,500	110,000
75	Dân tộc học	tờ	9	19,500	175,500
76	Triết học	tờ	3	10,000	30,000
77	Nhà nước và Pháp luật	tờ	3	10,000	30,000
78	Lịch sử Đảng	tờ	2	40,000	80,000
79	Người làm báo	tờ	2	25,000	400,000
80	Tài chính kỳ 1	tờ	4	20,000	80,000
81	Tài chính kỳ 2	tờ	2	20,000	40,000

	Tên báo	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
82	Những vấn đề kinh tế & chính t	tờ	3	65,000	195,000
83	Lao động & xã hội	tờ	4	17,000	68,000
84	Nghiên cứu Gia đình & Giới	tờ	2	45,000	90,000
85	Diễn đàn văn nghệ VN	tờ	2	25,000	50,000
86	Ngân hàng	tờ	6	25,000	150,000
87	Quản lý Nhà nước	tờ	2	20,000	40,000
88	NC Kinh tế và KD Châu á	tờ	3	50,000	150,000
89	Xưa & nay	tờ	2	25,000	50,000
90	Ngôn ngữ & Đời sống	tờ	6	25,000	150,000
91	Pháp lý	tờ	2	19,000	38,000
92	Nghiên cứu Trung Quốc	tờ	6	30,000	180,000
93	Nghiên cứu Đông Bắc á	tờ	4	50,000	200,000
94	Nghiên cứu Châu Âu	tờ	4	30,000	120,000
95	Dân vận	tờ	2	13,500	27,000
96	Kiểm tra	tờ	2	16,000	32,000
97	Tâm lý học	tờ	2	16,000	32,000
98	Báo ảnh VN Tiếng Anh	tờ	6	35,000	210,000
99	Tổ chức Nhà nước	tờ	2	30,000	60,000
100	Khoa học chính trị	tờ	2	9,500	19,000
101	Thông tin và Tư liệu	tờ	2	12,000	36,000
102	Nghiên cứu Tôn giáo	tờ	3	35,000	70,000
103	Nghiên cứu con người	tờ	2	35,000	70,000
104	Lịch sử Quân sự	tờ	2	30,000	60,000
105	Khoa học Xã hội VN	tờ	2	30,000	60,000
106	Thế giới Di sản	tờ	2	65,000	130,000
107	An ninh thủ đô	tờ	2	29,000	58,000
108	An ninh Thế giới	tờ	2	6,785	420,670
109	An ninh Thế giới	tờ	62	6,325	113,850
110	Tài liệu tham khảo Đặc biệt	tờ	18	34,500	69,000
			279	11,500	3,208,500
	Tổng cộng				25,277,570

5. Lũy kế thanh toán khối lượng hoàn thành đến cuối kỳ trước:

- Thanh toán tạm ứng:

- Thanh toán trực tiếp: 

6. Số dư tạm ứng đến cuối kỳ trước:

7. Số đề nghị thanh toán kỳ này: 25.277.570 đồng

- Thanh toán tạm ứng:

- Thanh toán trực tiếp: 25.277.570 đồng ✓

**ĐẠI DIỆN NHÀ CUNG CẤP
HÀNG HÓA DỊCH VỤ**



Lê Ngọc Khánh

Ngày 31 tháng 10 năm 2020
ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Lưu Văn An

Mẫu số 08a

Mã hiệu:.....

Số:

BẢNG XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HOÀN THÀNH

(Áp dụng đối với các khoản chi thường xuyên, chi sự nghiệp có tính chất thường xuyên, chi chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình sử dụng kinh phí sự nghiệp)

1. Đơn vị sử dụng ngân sách: ... Học viện Báo chí và Tuyên truyền
2. Mã đơn vị: Mã nguồn:
3. Mã CTMTQG, Dự án ODA:
4. Căn cứ hợp đồng số 180 ký ngày 30 tháng 09 năm 2020 giữa Học viện Báo chí và Tuyên truyền với Trung tâm Kinh doanh 1 - Chi nhánh Công ty phát hành báo chí Trung ương; Giá trị Hợp đồng và phụ lục đã ký đã ký: 72.240.240 đồng

Đơn vị: Đồng

TT	Tên báo	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Nhân dân	tờ	798	4,200	3,351,600
2	Nhân dân (Chủ nhật)	tờ	190	4,200	798,000
3	Nhân dân (Thứ 7)	tờ	152	4,200	638,400
4	Hà Nội Mới	tờ	42	4,700	197,400
5	Hà Nội ngày nay	tờ	2	4,900	9,800
6	Hà Nội mới (Chủ nhật)	tờ	10	4,700	47,000
7	Hà Nội mới (Thứ 7)	tờ	8	4,700	37,600
8	Tuần tin tức	tờ	8	5,200	41,600
9	Quân đội Nhân Dân	tờ	50	4,200	210,000
10	Quân đội N.Dân (Chủ nhật)	tờ	10	4,200	42,000
11	Lecourrier du Vn Quatidion	tờ	4	15,000	60,000
12	Vietnam news	tờ	120	10,000	1,200,000
13	Thanh niên	tờ	63	5,500	346,500
14	Thanh niên (Chủ nhật)	tờ	15	5,500	82,500
15	Thanh niên (Thứ 7)	tờ	12	5,500	66,000
16	Đầu tư	tờ	26	4,800	124,800
17	Thời báo Kinh doanh	tờ	16	4,600	73,600
18	Tuổi trẻ thủ đô	tờ	26	5,100	132,600
19	Truyền hình	tờ	4	16,800	67,200
20	Lao động xã hội	tờ	26	5,000	130,000
21	Tiếng nói Việt Nam VOV	tờ	8	6,500	52,000
22	Thời báo Tài chính VN	tờ	39	5,500	214,500
23	Gia đình & Xã hội	tờ	24	4,500	108,000
24	Thế giới & VN	tờ	8	4,800	38,400
25	Đại biểu Nhân dân	tờ	60	5,900	354,000
26	Thị trường giá cả vật tư	tờ	1	44,000	44,000
27	Thị trường giá cả vật tư	tờ	23	22,000	506,000
28	Diễn đàn Doanh nghiệp	tờ	16	5,000	80,000

29	Tiền phong	tờ	60	5,500	330,000
30	Dại đoàn kết	tờ	60	5,500	330,000
31	Lao động	tờ	42	5,800	243,600
32	Công an Nhân Dân	tờ	60	5,500	330,000
33	CD Cảnh sát toàn cầu Tháng	tờ	4	8,000	32,000
34	Lao động (Thứ 7)	tờ	8	5,800	46,400
35	Văn nghệ	tờ	12	16,800	201,600
36	Giáo dục & Thời đại (5.800)	tờ	51	5,800	295,800
37	GD&TD tuần tăng trang (20.000)	tờ	15	20,000	300,000
38	GD&TD N.Quyết (39.900)	tờ	3	39,900	119,700
39	GD&TD (25.000)	tờ	6	25,000	150,000
40	Người công giáo VN	tờ	10	6,000	60,000
41	Phụ nữ VN	tờ	39	6,500	253,500
42	Nhà báo & Công luận	tờ	8	6,800	54,400
43	Tuổi trẻ TP Hồ Chí Minh	tờ	8	6,800	54,400
44	Tuổi trẻ TPHCM (Chủ nhật)	tờ	42	5,500	231,000
45	Tuổi trẻ TP HCM (Thứ 7)	tờ	10	5,500	55,000
46	Pháp luật VN	tờ	8	5,500	44,000
47	Văn hóa	tờ	8	5,500	44,000
48	Phụ nữ thủ đô	tờ	8	5,500	44,000
49	Thanh tra	tờ	60	6,800	408,000
50	Thanh tra	tờ	26	3,500	91,000
51	Thời báo Ngân hàng	tờ	8	5,900	47,200
52	Cộng sản	tờ	8	5,900	47,200
53	Văn nghệ quân đội	tờ	18	4,850	87,300
54	Con số & Sự kiện	tờ	3	16,500	49,500
55	Nghiên cứu Văn học	tờ	34	5,500	187,000
56	Tuyên giáo	tờ	38	10,000	380,000
57	Nghiên cứu Kinh tế	tờ	6	23,900	143,400
58	Văn hóa nghệ thuật kỳ 1	tờ	6	22,000	88,000
59	Dân chủ & Pháp luật kỳ 1	tờ	4	22,000	88,000
60	Dân chủ & Pháp luật kỳ 2	tờ	6	48,000	288,000
61	Thanh niên	tờ	5	12,000	60,000
62	Thanh niên	tờ	6	70,000	420,000
63	Xây dựng Đảng	tờ	2	30,000	60,000
64	Thông tin Khoa học xã hội	tờ	2	15,000	30,000
65	Tạp chí Thanh tra	tờ	2	11,000	22,000
66	Lý luận chính trị	tờ	2	11,000	22,000
67	Tạp chí Giáo dục	tờ	15	20,000	300,000
68	Nhà văn và tác phẩm	tờ	3	30,000	90,000
69	Kinh tế và Dự báo	tờ	6	11,800	70,800
70	Quốc phòng Toàn dân	tờ	6	50,000	300,000
71	Nhà nước và Pháp luật	tờ	3	30,000	90,000
72	Xã hội học	tờ	38	25,000	950,000
73	Lịch sử Đảng	tờ	4	27,500	110,000
74	Người làm báo	tờ	2	70,000	140,000
75	Tài chính kỳ 1	tờ	6	19,500	117,000
76	Tài chính kỳ 2	tờ	3	10,000	30,000
77	Những vấn đề kinh tế & chính t	tờ	3	20,000	80,000
78	Lao động & xã hội	tờ	4	20,000	80,000
79	Nghiên cứu Đông Nam á	tờ	2	30,000	60,000
		tờ	2	20,000	40,000
		tờ	4	21,000	84,000
		tờ	3	18,000	54,000
		tờ	3	18,000	54,000
		tờ	3	65,000	195,000
		tờ	4	17,000	68,000
		tờ	4	35,000	140,000

84	Nhân dân văn nghệ VN	tờ	2	25,000	50,000
85	Ngân hàng	tờ	4	25,000	100,000
86	Nghiên cứu Phật học	tờ	2	30,000	60,000
87	Dân tộc & Thời đại	tờ	2	40,000	80,000
88	Xưa & nay	tờ	4	25,000	100,000
89	Ngôn ngữ & Đời sống	tờ	3	25,000	75,000
90	Sinh hoạt lý luận	tờ	6	12,000	72,000
91	Pháp lý	tờ	2	19,000	38,000
92	Nghiên cứu Trung Quốc	tờ	2	30,000	90,000
93	Nghiên cứu Đông Bắc á	tờ	3	30,000	100,000
94	Giáo dục lý luận	tờ	2	50,000	120,000
95	Dân vận	tờ	6	20,000	27,000
96	Kiểm tra	tờ	2	13,500	32,000
97	Báo ảnh VN Tiếng Anh	tờ	2	16,000	60,000
98	Tổ chức Nhà nước	tờ	2	30,000	19,000
99	Khoa học chính trị	tờ	2	9,500	36,000
100	Lịch sử Quân sự	tờ	3	12,000	60,000
101	Khoa học Xã hội VN	tờ	2	30,000	130,000
	Thế giới Di sản	tờ	2	65,000	58,000
	An ninh thủ đô	tờ	2	29,000	407,100
	An ninh Thế giới	tờ	60	6,785	101,200
	Tài liệu tham khảo Đặc biệt	tờ	16	6,325	3,105,000
			270	11,500	22,385,000
Tổng cộng					

5. Lũy kế thanh toán khối lượng hoàn thành đến cuối kỳ trước:

- Thanh toán tạm ứng:

- Thanh toán trực tiếp:

6. Số dư tạm ứng đến cuối kỳ trước: ...

7. Số đề nghị thanh toán kỳ này: 22.385.000 đồng

- Thanh toán trực tiếp: 22.385.000 đồng ✓

- Thanh toán tạm ứng:

**ĐẠI DIỆN NHÀ CUNG CẤP
HÀNG HÓA DỊCH VỤ**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Lê Ngọc Khánh

Ngày 30 tháng 11 năm 2020
ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Lưu Văn An



HỢP ĐỒNG CUNG ỨNG VÀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ PHBC

Hợp đồng số: 180/2020/HĐ/PHBC

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005;
- Căn cứ Thông tư 02/2012/TT-BTTTT ngày 15/3/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết về cung ứng và sử dụng dịch vụ bưu chính;
- Căn cứ Quyết định số 4099/QĐ-HVBC&TT ngày 1/10/2020 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền về việc lựa chọn đơn vị cung cấp báo, tạp chí cho Trung tâm Thông tin khoa học.

- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên.

Hôm nay, ngày 1 tháng 10 năm 2020, chúng tôi gồm:

BÊN CUNG ỨNG DỊCH VỤ (BÊN A):

TRUNG TÂM KINH DOANH 1- CHI NHÁNH CÔNG TY PHÁT HÀNH BÁO CHÍ TRUNG ƯƠNG

Địa chỉ : Số 17 Đinh Lễ, phường Trảng Tiền, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội

Điện thoại : 024.38264389 - Fax : 024.38243461

Đại diện : Ông Lê Ngọc Khánh - Chức vụ : Giám đốc

Tài khoản số : 00483801 6789

Tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Thăng Long

Mã số thuế: 000691135-003

BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ (BÊN B):

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Địa chỉ : Số 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại : 024.37546963

Đại diện : Ông Lưu Văn An - Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách

Số tài khoản : 9523.1.1070986

Tại Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm Hà Nội

Mã số thuế : Không

Hai bên thoả thuận ký hợp đồng cung ứng và sử dụng dịch vụ Phát hành Báo chí (PHBC) gồm các điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung Hợp đồng

1. Bên A nhận cung cấp cho bên B các loại báo, tạp chí theo những nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng.



2. Tên báo chí, số lượng, giá báo, thời hạn cung cấp và tổng giá trị tiền báo: chi tiết tại các Phiếu đặt mua báo chí trong nước. Phiếu đặt mua báo chí trong nước là một phần không thể tách rời khỏi Hợp đồng.

3. Thời hạn đặt báo: Từ ngày 01/10/2020 đến ngày 31/12/2020

4. Thời gian và địa điểm giao báo: Báo được giao vào buổi sáng của ngày phát hành tại 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, HN (Ngày thứ 7 và chủ nhật giao báo vào ngày thứ 2 tuần kế tiếp).

Điều 2: Thanh toán

1. Giá trị thanh toán:

Tổng số tiền báo quý IV/2020 : 72.240.240 đồng

Tổng giá trị phải thanh toán : 72.240.240 đồng

Bằng chữ: Bảy mươi hai triệu, hai trăm bốn nghìn, hai trăm bốn mươi đồng.

2. Báo chí tăng giá, tăng kỳ xuất bản :

Trong trường hợp các loại báo chí bên B đặt mua tăng giá hoặc tăng kỳ xuất bản.v.v., bên A sẽ thông báo cho bên B, vào cuối mỗi quý hai bên sẽ thực hiện thanh toán số tiền báo thực tế phát sinh sau khi đã đối soát sản lượng tính từ thời điểm có thay đổi.

3. Hình thức thanh toán: Tiền mặt hoặc chuyển khoản

4. Thời hạn thanh toán:

- Bên B thanh toán tiền báo cho bên A 02 lần:

Lần 1 thanh toán vào tháng đầu của quý 70% giá trị hợp đồng bằng 50.568.168 đồng.

Lần 2 quyết toán phần còn lại vào cuối quý cùng với thanh lý hợp đồng.

- Bên A có trách nhiệm tiếp nhận nhu cầu, giao các chứng từ Phiếu đặt mua báo chí, xuất hóa đơn tài chính cho Bên B.

- Trường hợp quá thời hạn thanh toán, nếu Bên B chưa thanh toán tiền đặt mua báo mà không có ý kiến gửi Bên A bằng văn bản thì Bên A có quyền tạm dừng việc cung cấp dịch vụ cho đến khi Bên A thanh toán toàn bộ tiền đặt mua báo chí theo Hợp đồng.

- Căn cứ theo mô hình tổ chức và đặc thù kinh doanh của Bên B, Bên A cho phép Bên B ủy quyền cho cá nhân giao dịch trực tiếp với Bên A:

Họ và tên: Nguyễn Thị Hải Yến

Số CMND 011924252 Ngày cấp 22/11/2011 Nơi cấp: Công an TPHN

Điều 3: Trách nhiệm và quyền hạn của mỗi bên

1. Trách nhiệm và quyền hạn của Bên A:

- Đảm bảo cung cấp đầy đủ, đúng loại, đúng thời hạn các loại ấn phẩm báo chí do bên B đặt mua.

- Có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết các khiếu nại về cung ứng dịch vụ PHBC cho Bên B.

- Được quyền tạm dừng hoặc ngừng cung cấp dịch vụ khi Bên B vi phạm Điều b, Khoản 3, Điều 2 của Hợp đồng.

2. Trách nhiệm và quyền hạn của Bên B:

- Thực hiện thanh toán theo Quy định tại Điều 2 của Hợp đồng này và đầy đủ chế độ thuế, hóa đơn, chứng từ khi nhận các khoản chăm sóc khách hàng (nếu có) của Bên A.

AN V.

VIỆT
CH
N TRU

QUỐC

- Được quyền khiếu nại về việc thực hiện cung ứng dịch vụ trong trường hợp Bên A không thực hiện, thực hiện không đúng, không đầy đủ các nội dung đã cam kết.
- Được hưởng chính sách chăm sóc khách hàng theo quy định của Bên A.

Điều 4: Điều khoản chung

1. Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng.
2. Các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ được hai bên thương lượng và thống nhất bằng Phụ lục Hợp đồng. Mọi tranh chấp trong quá trình thực hiện Hợp đồng không giải quyết được sẽ đưa ra Tòa Kinh tế - Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Phán quyết của Tòa án là cuối cùng và bắt buộc thi hành đối với cả hai bên. Án phí do Bên có lỗi phải chịu.
3. Các vấn đề không được quy định trong Hợp đồng này sẽ được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

Điều 5: Thời hạn Hợp đồng

1. Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày 01/10/2020 đến ngày 31/12/2020. Sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc Hợp đồng, nếu không có Bên nào khiếu kiện gì thì Hợp đồng này coi như đã được thanh lý.
2. Hợp đồng này chấm dứt khi:
 - a) Một (hoặc cả hai) Bên bằng văn bản thông báo trước cho Bên kia tối thiểu là 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày định chấm dứt Hợp đồng đối với những khách hàng ghi nợ, 10 (ngày) đối với khách hàng đã thanh toán tiền ngay và được sự chấp thuận của Bên kia bằng văn bản mà không kèm theo bất cứ biện pháp chế tài nào đối với cả hai Bên hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.
 - b) Việc chấm dứt Hợp đồng không làm phương hại đến quyền lợi của các Bên phát sinh từ Hợp đồng này hoặc theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Hợp đồng này gồm 03 trang được lập thành 06 bản gốc có giá trị pháp lý như nhau.
Bên A giữ 02 bản, bên B giữ 04 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

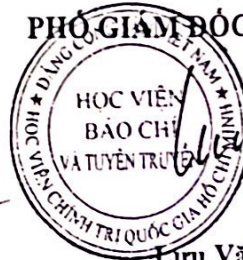
GIÁM ĐỐC



Lê Ngọc Khánh

ĐẠI DIỆN BÊN B

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH



Lưu Văn An



PHIẾU ĐẶT MUA BÁO CHÍ TRONG NƯỚC

Quý 4 năm 2020

Số PH1 : 145.000

Họ tên khách hàng: Phát hành báo chí và tuyên truyền

Địa chỉ phát báo : Thư viện - (Yến 0972423036) 3 834 0041-36 Xuân Thủy

Mã khách hàng : 145.000 (Đường thư :27-D27-Ô tô(A Dững))

Đặt mua các loại báo chí :

STT	Mã báo	Tên báo chí	Từ ngày	Đến ngày	Số lượng 1 kỳ	Giá lẻ/ tờ, cuốn	Thành tiền
1	A02	Nhân dân	01/10/2020	31/12/2020	38	4200	11 331 600
2	A02CN	Nhân dân (Chủ nhật)	01/10/2020	31/12/2020	38	4200	2 074 800
3	A02T7	Nhân dân (Thứ 7)	01/10/2020	31/12/2020	38	4200	2 074 800
4	A04	Hà Nội Mới	01/10/2020	31/12/2020	2	4700	720 400
5	A04.1	Hà Nội ngày nay	01/10/2020	31/12/2020	2	4900	29 400
6	A04CN	Hà Nội mới (Chủ nhật)	01/10/2020	31/12/2020	2	4700	122 200
7	A04T7	Hà Nội mới (Thứ 7)	01/10/2020	31/12/2020	2	4700	122 200
8	A10	Tuần tin tức	01/10/2020	31/12/2020	2	5200	145 600
9	A12	Quân đội Nhân Dân	01/10/2020	31/12/2020	2	4200	662 600
10	A12CN	Quân đội N.Dân (Chủ nhật)	01/10/2020	31/12/2020	2	4200	109 200
11	A14	Lecourrier du Vn Quatidion	01/10/2020	31/12/2020	1	15000	125 000
12	A16	Vietnam news	01/10/2020	31/12/2020	4	10000	3 690 000
13	A87	Thanh niên	01/10/2020	31/12/2020	3	5500	1 665 000
14	A87CN	Thanh niên (Chủ nhật)	01/10/2020	31/12/2020	3	5500	214 500
15	A87T7	Thanh niên (Thứ 7)	01/10/2020	31/12/2020	3	5500	214 500
16	B103	Đầu tư	01/10/2020	31/12/2020	2	4800	674 400
17	B107	Thời báo Kinh doanh	01/10/2020	31/12/2020	2	4600	248 400
18	B111	Tuổi trẻ thủ đô	01/10/2020	31/12/2020	2	5100	397 800
19	B112	Truyền hình	01/10/2020	31/12/2020	2	16800	201 600
20	B113	Lao động xã hội	01/10/2020	31/12/2020	2	5000	400 000
21	B114	Tiếng nói Việt Nam VOV	01/10/2020	31/12/2020	2	6500	182 000
22	B115	Thời báo Tài chính VN	01/10/2020	31/12/2020	3	5500	643 500
23	B122	Gia đình & Xã hội	01/10/2020	31/12/2020	2	4500	360 000
24	B125	Thế giới & VN	01/10/2020	31/12/2020	2	4800	134 400
25	B138	Đại biểu Nhân dân	01/10/2020	31/12/2020	2	5900	1 085 600
26	B139	Thị trường giá cả vật tư	01/10/2020	31/12/2020	1	22000	1 738 000
27	B141	Diễn đàn Doanh nghiệp	01/10/2020	31/12/2020	2	5000	260 000
28	B15	Tiến phong	01/10/2020	31/12/2020	2	5500	1 012 000
29	B156	Bảo Hiểm Xã Hội	01/10/2020	31/12/2020	1	3300	89 100
30	B17	Đại đoàn kết	01/10/2020	31/12/2020	2	5500	1 012 000
31	B19	Lao động	01/10/2020	31/12/2020	2	5800	885 600
32	B191	Công an Nhân Dân	01/10/2020	31/12/2020	2	5500	1 012 000
33	B191.4	CĐ Cảnh sát toàn cầu Tháng	01/10/2020	31/12/2020	2	8000	96 000
34	B19T7	Lao động (Thứ 7)	01/10/2020	31/12/2020	2	5800	150 800
35	B21	Văn nghệ	01/10/2020	31/12/2020	3	16800	655 200

STT	Mã báo	Tên báo chí	Từ ngày	Đến ngày	Số lượng 1 kỳ	Giá lẻ/ tờ, cuốn	Thành t.
36	B25	Giáo dục & Thời đại (5.800)	01/10/2020	31/12/2020	3	5800	991 8
37	B25DB	GD&TD (25.000)	01/10/2020	31/12/2020	3	25000	450 000
38	B25T2	GD&TD tuần tăng trang (20.000)	01/10/2020	31/12/2020	3	20000	780 000
39	B25TT	GD&TD N.Quyết (39.900)	01/10/2020	31/12/2020	3	39900	359 100
40	B29	Người công giáo VN	01/10/2020	31/12/2020	2	6000	160 000
41	B37	Phụ nữ VN	01/10/2020	31/12/2020	3	6500	856 500
42	B43	Nhà báo & Công luận	01/10/2020	31/12/2020	2	6800	176 800
43	B49	Tuổi trẻ TP Hồ Chí Minh	01/10/2020	31/12/2020	2	5500	726 000
44	B49CN	Tuổi trẻ TPHCM (Chủ nhật)	01/10/2020	31/12/2020	2	5500	143 000
45	B49T7	Tuổi trẻ TP HCM (Thứ 7)	01/10/2020	31/12/2020	2	5500	143 000
46	B51	Pháp luật VN	01/10/2020	31/12/2020	2	6800	1 251 200
47	B53	Văn hóa	01/10/2020	31/12/2020	2	3500	273 000
48	B77	Phụ nữ thủ đô	01/10/2020	31/12/2020	2	5900	153 400
49	B83	Thanh tra	01/10/2020	31/12/2020	3	4850	398 700
50	B95	Thời báo Ngân hàng	01/10/2020	31/12/2020	2	5500	583 000
51	C060	Cộng sản	01/10/2020	31/12/2020	38	10000	2 280 000
52	C066	Nghiên cứu Lịch sử	01/10/2020	31/12/2020	3	30000	270 000
53	C068	Văn nghệ quân đội	01/10/2020	31/12/2020	3	23900	430 200
54	C084	Con số & Sự kiện	01/10/2020	31/12/2020	2	22000	264 000
55	C092	Nghiên cứu Văn học	01/10/2020	31/12/2020	3	48000	432 000
56	C106	Tuyên giáo	01/10/2020	31/12/2020	5	12000	180 000
57	C108	Nghiên cứu Kinh tế	01/10/2020	31/12/2020	3	70000	630 000
58	C118	Văn hóa nghệ thuật kỳ 1	01/10/2020	31/12/2020	2	30000	180 000
59	C142	Dân chủ & Pháp luật kỳ 1	01/10/2020	31/12/2020	2	15000	90 000
60	C142.1	Dân chủ & Pháp luật kỳ 2	01/10/2020	31/12/2020	2	11000	66 000
61	C154.2	Xuất bản VN	01/10/2020	31/12/2020	3	60000	180 000
62	C164	Thanh niên	01/10/2020	31/12/2020	3	20000	1 200 000
63	C176	Xây dựng Đảng	01/10/2020	31/12/2020	6	11800	212 400
64	C180	Thông tin Khoa học xã hội	01/10/2020	31/12/2020	3	50000	450 000
65	C182	Tạp chí Thanh tra	01/10/2020	31/12/2020	3	30000	270 000
66	C186	Lý luận chính trị	01/10/2020	31/12/2020	38	25000	2 850 000
67	C192	Tạp chí Giáo dục	01/10/2020	31/12/2020	2	27500	330 000
68	C194	Nhà văn và tác phẩm	01/10/2020	31/12/2020	2	70000	280 000
69	C198	Ngôn ngữ	01/10/2020	31/12/2020	3	35000	315 000
70	C200	Kinh tế và Dự báo	01/10/2020	31/12/2020	3	19500	526 500
71	C206	Quốc phòng Toàn dân	01/10/2020	31/12/2020	3	10000	90 000
72	C212	Dân tộc học	01/10/2020	31/12/2020	2	40000	160 000
73	C214	Triết học	01/10/2020	31/12/2020	8	25000	600 000
74	C218	Nhà nước và Pháp luật	01/10/2020	31/12/2020	4	20000	240 000
75	C226	Nghiên cứu Văn hóa VN	01/10/2020	31/12/2020	2	25000	100 000
76	C230	Xã hội học	01/10/2020	31/12/2020	2	30000	60 000
77	C232	Lịch sử Đảng	01/10/2020	31/12/2020	2	20000	120 000
78	C242	Người làm báo	01/10/2020	31/12/2020	2	21000	126 000
79	C258	Tài chính kỳ 1	01/10/2020	31/12/2020	3	18000	162 000
80	C258.1	Tài chính kỳ 2	01/10/2020	31/12/2020	3	18000	162 000

T	Mã báo	Tên báo chí	Từ ngày	Đến ngày	Số lượng 1 kỳ	Giá lẻ/ tờ, cuốn	Thành tiền
81	C260	Những vấn đề kinh tế & chính t	01/10/2020	31/12/2020	3	65000	585 000
82	C268	Lao động & xã hội	01/10/2020	31/12/2020	2	17000	204 000
83	C278	Nghiên cứu Gia đình & Giới	01/10/2020	31/12/2020	2	45000	90 000
84	C286	Nghiên cứu Đông Nam á	01/10/2020	31/12/2020	2	35000	210 000
85	C302	Diễn đàn văn nghệ VN	01/10/2020	31/12/2020	2	25000	150 000
86	C316	Ngân hàng	01/10/2020	31/12/2020	2	25000	300 000
87	C344	Quản lý Nhà nước	01/10/2020	31/12/2020	2	20000	120 000
88	C348	NC Kinh tế và KD Châu á	01/10/2020	31/12/2020	3	50000	450 000
89	C356	Nghiên cứu Phật học	01/10/2020	31/12/2020	2	30000	120 000
90	C366	Nghiên cứu quốc tế	01/10/2020	31/12/2020	3	30000	90 000
91	C368	Dân tộc & Thời đại	01/10/2020	31/12/2020	2	40000	160 000
92	C386	Xưa & nay	01/10/2020	31/12/2020	2	25000	150 000
93	C390	Ngôn ngữ & Đời sống	01/10/2020	31/12/2020	3	25000	225 000
94	C398	Sinh hoạt lý luận	01/10/2020	31/12/2020	3	12000	36 000
95	C404	Văn hóa các dân tộc	01/10/2020	31/12/2020	2	15000	90 000
96	C490	Pháp lý	01/10/2020	31/12/2020	2	19000	114 000
97	C492	Nghiên cứu Trung Quốc	01/10/2020	31/12/2020	3	30000	270 000
98	C496	Nghiên cứu Đông Bắc á	01/10/2020	31/12/2020	2	50000	300 000
99	C498	Giáo dục lý luận	01/10/2020	31/12/2020	3	20000	360 000
100	C500	Nghiên cứu Châu Âu	01/10/2020	31/12/2020	2	30000	180 000
101	C504	Dân văn	01/10/2020	31/12/2020	2	13500	81 000
102	C536	Kiểm tra	01/10/2020	31/12/2020	2	16000	96 000
103	C552	Tâm lý học	01/10/2020	31/12/2020	3	35000	105 000
104	C560	Báo ảnh VN Tiếng Anh	01/10/2020	31/12/2020	2	30000	180 000
105	C568	Tổ chức Nhà nước	01/10/2020	31/12/2020	2	9500	70 000
106	C586	Khoa học chính trị	01/10/2020	31/12/2020	3	12000	108 000
107	C600	Thông tin và Tư liệu	01/10/2020	31/12/2020	1	35000	70 000
108	C628	Bảo hiểm xã hội	01/10/2020	31/12/2020	1	12100	72 600
109	C634	Nghiên cứu Tôn giáo	01/10/2020	31/12/2020	2	30000	180 000
110	C715	Nghiên cứu con người	01/10/2020	31/12/2020	2	35000	140 000
111	C731	Lịch sử Quân sự	01/10/2020	31/12/2020	2	30000	204 000
112	C785	Khoa học Xã hội VN	01/10/2020	31/12/2020	2	65000	390 000
113	C879	Thế giới Di sản	01/10/2020	31/12/2020	2	29000	174 000
114	N13	An ninh thủ đô	01/10/2020	31/12/2020	2	6785	1 248 440
115	N322	An ninh Thế giới	01/10/2020	31/12/2020	2	6325	397 900
116	N324	Tài liệu tham khảo Đặc biệt	01/10/2020	31/12/2020	9	11500	9 522 000

BẢNG XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HOÀN THÀNH

(Áp dụng đối với các khoản chi thường xuyên, chi sự nghiệp có tính chất thường xuyên, chi chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình sử dụng kinh phí sự nghiệp)

1. Đơn vị sử dụng ngân sách: Học viện Báo chí và Tuyên truyền
2. Mã đơn vị: Mã nguồn:
3. Mã CTMTQG, Dự án ODA:
4. Căn cứ hợp đồng số 180 ký ngày 30 tháng 09 năm 2020 giữa Học viện Báo chí và Tuyên truyền với Trung tâm Kinh doanh 1 - Chi nhánh Công ty phát hành báo chí Trung ương; Giá trị Hợp đồng và phụ lục đã ký đã ký: 72.240.240 đồng

Đơn vị: Đồng

TT	Tên báo	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Nhân dân	tờ	874	4.200	3.670.800
2	Nhân dân (Chủ nhật)	tờ	152	4.200	638.400
3	Nhân dân (Thứ 7)	tờ	152	4.200	638.400
4	Hà Nội Mới	tờ	46	4.700	216.200
5	Hà Nội ngày nay	tờ	2	4.900	9.800
6	Hà Nội mới (Chủ nhật)	tờ	8	4.700	37.600
7	Hà Nội mới (Thứ 7)	tờ	8	4.700	37.600
8	Tuần tin tức	tờ	10	5.200	52.000
9	Quân đội Nhân Dân	tờ	54	4.200	226.800
10	Quân đội N.Dân (Chủ nhật)	tờ	8	4.200	33.600
11	Lecourrier du Vn Quatidion	tờ	4	15.000	60.000
12	Vietnam news	tờ	119	10.000	1.190.000
13	Vietnam news	tờ	4	20.000	80.000
14	Thanh niên	tờ	69	5.500	379.500
15	Thanh niên (Chủ nhật)	tờ	12	5.500	66.000
16	Thanh niên (Thứ 7)	tờ	12	5.500	66.000
17	Đầu tư	tờ	24	4.800	115.200
18	Thời báo Kinh doanh	tờ	20	4.600	92.000
19	Tuổi trẻ thủ đô	tờ	26	5.100	132.600
20	Truyền hình	tờ	3	16.800	50.400
21	Lao động xã hội	tờ	1	15.000	15.000
22	Lao động xã hội	tờ	28	5.000	140.000
23	Tiếng nói Việt Nam VOV	tờ	10	6.500	65.000
24	Thời báo Tài chính VN	tờ	39	5.500	214.500
25	Gia đình & Xã hội	tờ	28	4.500	126.000
26	Thế giới & VN	tờ	8	4.800	38.400
27	Đại biểu Nhân dân	tờ	62	5.900	365.800
28	Thị trường giá cả vật tư	tờ	2	44.000	88.000
29	Thị trường giá cả vật tư	tờ	23	22.000	506.000
30	Diễn đàn Doanh nghiệp	tờ	16	5.000	80.000
31	Tiền phong	tờ	62	5.500	341.000

32	Bảo Hiểm Xã Hội	tờ	12	5.400	64.800
33	Đại đoàn kết	tờ	62	5.500	341.000
34	Lao động	tờ	46	5.800	266.800
35	Lao động	tờ	2	11.600	23.200
36	Công an Nhân Dân	tờ	62	5.500	341.000
37	CD Cảnh sát toàn cầu Tháng	tờ	4	8.000	32.000
38	Lao động (Thứ 7)	tờ	8	5.800	46.400
39	Văn nghệ	tờ	12	16.800	201.600
40	Giáo dục & Thời đại (5.800)	tờ	60	5.800	348.000
41	GD&TD tuần tăng trang (20.000)	tờ	12	20.000	240.000
42	GD&TD N.Quyết (39.900)	tờ	3	39.900	119.700
43	GD&TD (25.000)	tờ	6	25.000	150.000
44	Người công giáo VN	tờ	4	6.000	24.000
45	Người công giáo VN	tờ	2	14.000	28.000
46	Phụ nữ VN	tờ	39	6.500	253.500
47	Nhà báo & Công luận	tờ	8	6.800	54.400
48	Tuổi trẻ TP Hồ Chí Minh	tờ	46	5.500	253.000
49	Tuổi trẻ TPHCM (Chủ nhật)	tờ	8	5.500	44.000
50	Tuổi trẻ TP HCM (Thứ 7)	tờ	8	5.500	44.000
51	Pháp luật VN	tờ	62	6.800	421.600
52	Văn hóa	tờ	26	3.500	91.000
53	Phụ nữ thủ đô	tờ	10	5.900	59.000
54	Thanh tra	tờ	27	4.850	130.950
55	Thời báo Ngân hàng	tờ	36	5.500	198.000
56	Cộng sản	tờ	114	10.000	1.140.000
57	Nghiên cứu Lịch sử	tờ	6	30.000	180.000
58	Văn nghệ quân đội	tờ	3	47.800	143.400
59	Con số & Sự kiện	tờ	4	22.000	88.000
60	Tuyên giáo	tờ	5	12.000	60.000
61	Nghiên cứu Kinh tế	tờ	3	70.000	210.000
62	Văn hóa nghệ thuật kỳ 1	tờ	2	30.000	60.000
63	Dân chủ & Pháp luật kỳ 1	tờ	2	15.000	30.000
64	Dân chủ & Pháp luật kỳ 2	tờ	2	11.000	22.000
65	Thanh niên	tờ	3	30.000	90.000
66	Thanh niên	tờ	18	20.000	360.000
67	Thanh niên	tờ	3	10.000	30.000
68	Xây dựng Đảng	tờ	6	11.800	70.800
69	Thông tin Khoa học xã hội	tờ	3	50.000	150.000
70	Tạp chí Thanh tra	tờ	3	30.000	90.000
71	Lý luận chính trị	tờ	38	25.000	950.000
72	Tạp chí Giáo dục	tờ	4	27.500	110.000
73	Kinh tế và Dự báo	tờ	12	19.500	234.000
74	Quốc phòng Toàn dân	tờ	3	10.000	30.000
75	Dân tộc học	tờ	2	40.000	80.000
76	Triết học	tờ	24	25.000	600.000
77	Nghiên cứu Văn hóa VN	tờ	2	25.000	50.000
78	Lịch sử Đảng	tờ	2	20.000	40.000
79	Người làm báo	tờ	2	21.000	42.000
80	Tài chính kỳ 1	tờ	3	18.000	54.000
81	Tài chính kỳ 2	tờ	3	18.000	54.000

82	Những vấn đề kinh tế & chính t	tờ	6	65.000	390.000
83	Lao động & xã hội	tờ	6	17.000	102.000
84	Nghiên cứu Gia đình & Giới	tờ	2	45.000	90.000
85	Diễn đàn văn nghệ VN	tờ	2	25.000	50.000
86	Ngân hàng	tờ	4	25.000	100.000
87	Quản lý Nhà nước	tờ	4	20.000	80.000
88	NC Kinh tế và KD Châu á	tờ	6	50.000	300.000
89	Dân tộc & Thời đại	tờ	2	40.000	80.000
90	Xưa & nay	tờ	2	25.000	50.000
91	Ngôn ngữ & Đời sống	tờ	3	25.000	75.000
92	Sinh hoạt lý luận	tờ	3	12.000	36.000
93	Văn hóa các dân tộc	tờ	3	15.000	30.000
94	Pháp lý	tờ	2	19.000	38.000
95	Nghiên cứu Trung Quốc	tờ	2	19.000	180.000
96	Nghiên cứu Đông Bắc á	tờ	6	30.000	200.000
97	Giáo dục lý luận	tờ	2	50.000	60.000
98	Nghiên cứu Châu Âu	tờ	2	20.000	120.000
99	Dân vận	tờ	4	30.000	27.000
100	Kiểm tra	tờ	4	13.500	32.000
101	Tâm lý học	tờ	6	16.000	210.000
102	Báo ảnh VN Tiếng Anh	tờ	2	35.000	60.000
103	Tổ chức Nhà nước	tờ	2	30.000	19.000
104	Khoa học chính trị	tờ	3	9.500	36.000
105	Bảo hiểm xã hội	tờ	3	12.000	36.000
106	Nghiên cứu Tôn giáo	tờ	2	13.900	13.900
107	Nghiên cứu con người	tờ	2	30.000	180.000
108	Lịch sử Quân sự	tờ	2	35.000	140.000
109	Khoa học Xã hội VN	tờ	6	42.000	84.000
110	Thế giới Di sản	tờ	2	65.000	520.000
111	An ninh thủ đô	tờ	8	29.000	58.000
112	An ninh Thế giới	tờ	2	6.785	420.670
113	Tài liệu tham khảo Đặc biệt	tờ	62	6.325	113.850
Tổng cộng				18	3.208.500
				279	25.620.670

5. Lũy kế thanh toán khối lượng hoàn thành đến cuối kỳ trước:

- Thanh toán tạm ứng:

6. Số dư tạm ứng đến cuối kỳ trước: 635 đồng

7. Số đề nghị thanh toán kỳ này: 25.620.035 đồng

- Thanh toán tạm ứng:

- Thanh toán trực tiếp:

- Thanh toán trực tiếp: 25.620.035 đồng

**ĐẠI DIỆN NHÀ CUNG CẤP
HÀNG HÓA DỊCH VỤ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Lê Ngọc Khánh

Ngày 31 tháng 12 năm 2020
ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Lưu Văn An

75

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG

Điều chỉnh tăng, giảm giá báo và ký xuất bản một số loại báo chí Quý IV năm 2020
Số: 15/2020/PLHD - PHBC
(kèm theo Hợp đồng số 180/2020/HĐ/PHBC)

Căn cứ Hợp đồng số 180/2020/HĐ/PHBC ngày 30/09/2020 giữa Trung tâm Kinh doanh 1 – Chi nhánh Công ty Phát hành báo chí Trung ương và Học viện Báo chí tuyên truyền ;

Căn cứ vào khả năng và nhu cầu thực tế của hai Bên,

Hôm nay, ngày.....01/12/2020....., tại Hà Nội, chúng tôi gồm có:

BÊN CUNG ỨNG DỊCH VỤ (BÊN A): TRUNG TÂM KINH DOANH 1- CHI NHÁNH CÔNG TY PHÁT HÀNH BÁO CHÍ TRUNG ƯƠNG

Địa chỉ : Số 17 Đình Lễ, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
Điện thoại : 024.38264389 - Fax : 024.38243461
Đại diện : Ông Lê Ngọc Khánh - Chức vụ : Giám đốc
Tài khoản số : 00483801 6789
Tại : Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Thăng Long
Mã số thuế : 000691135-003

BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ (BÊN B): HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Địa chỉ : Số 36 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội
Điện thoại : 024.37546963
Đại diện : Ông Lưu Văn An - Chức vụ : Q.Giám đốc
Số tài khoản : 9523.1.1070986
Tại : Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm Hà Nội
Mã số thuế : Không



Hai Bên thống nhất ký Phụ lục hợp đồng điều chỉnh tăng, giảm kỳ xuất bản một số loại báo, chí tại Hợp đồng số 180/2020/HĐ/PHBC ngày 30/09/2020 giữa Trung tâm Kinh doanh 1 – Chi nhánh Công ty Phát hành báo chí trung ương và Học viện Báo chí tuyên truyền kể từ ngày 01/10/2020 đến ngày 31/12/2020, cụ thể như sau:

Điều 1. Bên A điều chỉnh tăng, số lượng, kỳ xuất bản một số loại báo chí cung cấp từ 01/10/2020 đến ngày 31/12/2020 (có bảng kê đính kèm).

Số tiền báo tăng của quý IV năm 2020 là: 1.043.000 đồng

(Số tiền bằng chữ: Một triệu, không trăm bốn mươi ba nghìn đồng chẵn)

Điều 2. Trách nhiệm của mỗi Bên được thực hiện đúng theo các điều khoản đã ghi tại Hợp đồng số 180/2020/HĐ/PHBC ngày 30/09/2020.

Điều 4. Phụ lục hợp đồng được lập thành 04 (bốn) bản là một phần không thể tách rời của Hợp đồng số 180/2020/HĐ/PHBC ngày 30/09/2020, có nội dung và giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ hai bản và có hiệu lực kể từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN BÊN A

GIÁM ĐỐC



Lê Ngọc Khánh

ĐẠI DIỆN BÊN B

Q. GIÁM ĐỐC



Lưu Văn An



PHIẾU ĐẶT MUA BÁO CHÍ TRONG NƯỚC

Quý: 4 Năm: 2020 (Bổ sung)

Tên Đơn vị: Học viện báo chí và Tuyên truyền

Địa Chỉ: 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, HN

Mã KH: 145

Đặt mua các loại báo chí:

STT	Mã báo	Tên báo	Từ ngày	Đến ngày	Giá Lê/ tờ, cuốn	Số Lượng Điều chỉnh	Thành tiền	Ghi chú
1	A16	Vietnam news	01/10/2020	31/12/2020	10000	3	30.000	Tăng kỳ
2	B103	Đầu tư	01/10/2020	31/12/2020	4800	-2	-9.600	Giảm kỳ
3	B103	Đầu tư	01/10/2020	31/12/2020	150000	-2	-300.000	Giảm kỳ
4	B112	Truyền hình	01/10/2020	31/12/2020	16800	-1	-16.800	Giảm kỳ
5	B113	Lao động xã hội	01/10/2020	31/12/2020	15000	1	15.000	Tăng kỳ
6	B125	Thế giới & VN	01/10/2020	31/12/2020	4800	-2	-9.600	Giảm kỳ
7	B141	Diễn đàn Doanh nghiệp	01/10/2020	31/12/2020	5000	-2	-10.000	Giảm kỳ
8	B156	Bảo Hiểm Xã Hội	01/10/2020	31/12/2020	3300	-7	-24.300	Giảm kỳ
9	B19	Lao động	01/10/2020	31/12/2020	11600	2	23.200	Tăng kỳ
10	B25	Giáo dục & Thời đại (5.800)	01/10/2020	31/12/2020	5800	1	5.800	Tăng kỳ
11	B25ĐB	GD&TĐ (25.000)	01/10/2020	31/12/2020	25000	-2	-50.000	Giảm kỳ
12	C066	Nghiên cứu Lịch sử	01/10/2020	31/12/2020	30000	3	90.000	Tăng kỳ
13	C108	Nghiên cứu Kinh tế	01/10/2020	31/12/2020	70000	3	210.000	Tăng kỳ
14	C154.2	Xuất bản VN	01/10/2020	31/12/2020	60000	-3	-180.000	Giảm kỳ
15	C164	Thanh niên	01/10/2020	31/12/2020	20000	-12	-240.000	Giảm kỳ
16	C164	Thanh niên	01/10/2020	31/12/2020	10000	3	30.000	Tăng kỳ
17	C164	Thanh niên	01/10/2020	31/12/2020	30000	12	360.000	Tăng kỳ
18	C180	Thông tin Khoa học xã hội	01/10/2020	31/12/2020	50000	3	150.000	Tăng kỳ
19	C194	Nhà văn và tác phẩm	01/10/2020	31/12/2020	70000	-2	-140.000	Giảm kỳ
20	C198	Ngôn ngữ	01/10/2020	31/12/2020	35000	-9	-315.000	Giảm kỳ
21	C214	Triết học	01/10/2020	31/12/2020	25000	16	400.000	Tăng kỳ
22	C218	Nhà nước và Pháp luật	01/10/2020	31/12/2020	20000	-4	-80.000	Giảm kỳ
23	C226	Nghiên cứu Văn hóa VN	01/10/2020	31/12/2020	25000	-2	-50.000	Giảm kỳ
24	C242	Người làm báo	01/10/2020	31/12/2020	21000	2	42.000	Tăng kỳ
25	C260	Những vấn đề kinh tế & ch	01/10/2020	31/12/2020	65000	3	195.000	Tăng kỳ
26	C268	Lao động & xã hội	01/10/2020	31/12/2020	17000	2	34.000	Tăng kỳ
27	C278	Nghiên cứu Gia đình & Gi	01/10/2020	31/12/2020	45000	2	90.000	Tăng kỳ
28	C286	Nghiên cứu Đông Nam á	01/10/2020	31/12/2020	35000	-2	-70.000	Giảm kỳ
29	C316	Ngân hàng	01/10/2020	31/12/2020	25000	2	50.000	Tăng kỳ
30	C356	Nghiên cứu Phật học	01/10/2020	31/12/2020	30000	-2	-60.000	Giảm kỳ
31	C366	Nghiên cứu quốc tế	01/10/2020	31/12/2020	30000	-3	-90.000	Giảm kỳ
32	C386	Xưa & nay	01/10/2020	31/12/2020	25000	2	50.000	Tăng kỳ
33	C390	Ngôn ngữ & Đời sống	01/10/2020	31/12/2020	25000	3	75.000	Tăng kỳ
34	C398	Sinh hoạt lý luận	01/10/2020	31/12/2020	12000	6	72.000	Tăng kỳ
35	C404	Văn hóa các dân tộc	01/10/2020	31/12/2020	15000	-4	-60.000	Giảm kỳ
36	C492	Nghiên cứu Trung Quốc	01/10/2020	31/12/2020	30000	6	180.000	Tăng kỳ
37	C496	Nghiên cứu Đông Bắc á	01/10/2020	31/12/2020	50000	4	200.000	Tăng kỳ

38	C498	Giáo dục lý luận	01/10/2020	31/12/2020	20000	-9	-180,000	Giảm kỳ
39	C500	Nghiên cứu Châu Âu	01/10/2020	31/12/2020	30000	2	60,000	Tăng kỳ
40	C552	Tâm lý học	01/10/2020	31/12/2020	35000	3	105,000	Tăng kỳ
41	C628	Bảo hiểm xã hội	01/10/2020	31/12/2020	12100	-5	-58,700	Giảm kỳ
42	C634	Nghiên cứu Tôn giáo	01/10/2020	31/12/2020	30000	2	60,000	Tăng kỳ
43	C715	Nghiên cứu con người	01/10/2020	31/12/2020	35000	2	70,000	Tăng kỳ
44	C785	Khoa học Xã hội VN	01/10/2020	31/12/2020	65000	6	390,000	Tăng kỳ
Cộng:							1,043,000	

Hà Nội, ngày 30 tháng 09 năm 2020

Người lập biểu



Vũ Thị Tố Linh



Khách hàng



P. GIÁM ĐỐC
Lưu Văn An

78

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG

- Căn cứ Luật Dân sự số 91/2015/QH ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Hợp đồng cung cấp dịch vụ báo chí số 180/2020/HĐ/PHBC ngày 02/07/2020 về việc đặt mua báo chí quý IV/2020 đã được ký kết giữa Học viện báo chí và Tuyên truyền với Trung tâm Kinh doanh 1- Chi nhánh Công ty Phát hành báo chí Trung ương.

Hôm nay, ngày 31 tháng 12 năm 2020 tại Hà Nội chúng tôi gồm:

Bên A: Trung Kinh doanh 1-

Chi nhánh Công ty phát hành Báo chí Trung ương

Địa chỉ : 17 Đinh Lễ, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : 024 38264389

Tài khoản số : 00483801 6789

Tại : Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt- Chi nhánh Thăng Long

Đại diện là : Ông Lê Ngọc Khánh Chức vụ: Giám đốc

Bên B: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ : 36 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại : 024 37546963

Tài khoản số : 9523.1.1070986 Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm Hà Nội

Đại diện là : Ông Lưu Văn An Chức vụ : Q.Giám đốc

Hai bên thống nhất thanh lý hợp đồng số 180/2020/HĐ/PHBC ngày 30/09/2020 theo các nội dung sau:

Điều 1. Tình hình thực hiện hợp đồng

Bên A đã đặt và cung cấp đầy đủ báo ngày, báo tuần, tạp chí quý IV năm 2020 cho Bên B và Bên B đã nhận đầy đủ số báo chí từ Bên A như trong hợp đồng đã được ký kết giữa hai bên.

Điều 2. Thanh toán

- Tổng giá trị Quý IV bên B phải thanh toán cho bên A : 73.283.240 đồng
- Bên B đã thanh toán cho bên A : 47.663.205 đồng
- Bên B còn phải thanh toán cho bên A : 25.620.035 đồng

(Bằng chữ: Hai mươi lăm triệu, sáu trăm hai mươi nghìn, không trăm ba mươi lăm đồng).



Bên B có trách nhiệm thanh toán cho bên A số tiền trên ngay khi biên bản thanh lý hợp đồng này được ký kết theo số tài khoản của Bên A:

Chủ tài khoản: Trung tâm Kinh doanh I – Chi nhánh Công ty Phát hành báo chí Trung ương.

Số tài khoản: 00483801 6789

Tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Thăng Long.

Sau khi bên B nhận được đủ số tiền trên thì hợp đồng số 180/2020/HĐ/PHBC ngày 30/09/2020 hết hiệu lực.

Biên bản này được lập thành sáu (06) bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ bốn (04) bản, bên B giữ hai (02) bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN A

GIÁM ĐỐC 

Lê Ngọc Khánh

ĐẠI DIỆN BÊN B

Q. GIÁM ĐỐC



Lưu Văn An

 VIETNAM POST	HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG VAT INVOICE	Mẫu số (Form): 01GTKT0/001 Ký hiệu (Series): AB/20E Số (No.): 0000513						
Ngày 31 tháng 10 năm 2020								
Đơn vị bán hàng (Sale company): Công ty Phát hành báo chí Trung Ương								
Địa chỉ (Address): Số 17 Đinh Lễ, Phường Trảng Trĩn, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam								
Số tài khoản (Account code): Điện thoại (Tel): 1900545481 MST: 0100691135								
Họ tên người mua hàng (Customer's name): Tên đơn vị (Company): Học viện báo chí và tuyên truyền Địa chỉ (Address): 36 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội Số tài khoản (Account code): Điện thoại (Tel): MST:								
Hình thức thanh toán (Method of payment): Chuyển khoản								
Stt (ITEM)	Tên hàng hóa, dịch vụ (DESCRIPTION)	Đơn vị tính (UNIT)	Số lượng (QUANTITY)	Đơn giá (UNIT PRICE)	Thành tiền (AMOUNT) VNĐ	Thuế suất GTGT (VAT)	Tiền thuế (VAT AMOUNT)	Thành tiền sau thuế (GRAND TOTAL)
1	2	3	4	5	6=4x5	7	8=6x7	9=6+8
1	Nhân dân	Cuốn	1.026	4.200	4.309.200	x	0	4.309.200
2	Nhân dân (Chủ nhật)	Cuốn	152	4.200	638.400	x	0	638.400
3	Nhân dân (Thứ 7)	Cuốn	190	4.200	798.000	x	0	798.000
4	Hà Nội Mới	Cuốn	2	50.000	100.000	x	0	100.000
5	Hà Nội Mới	Cuốn	44	4.700	206.800	x	0	206.800
6	Hà Nội ngày nay	Cuốn	2	4.900	9.800	x	0	9.800
7	Hà Nội mới (Chủ nhật)	Cuốn	8	4.700	37.600	x	0	37.600
8	Hà Nội mới (Thứ 7)	Cuốn	10	4.700	47.000	x	0	47.000
9	Tuần tin tức	Cuốn	10	5.200	52.000	x	0	52.000
10	Quân đội Nhân Dân	Cuốn	54	4.200	226.800	x	0	226.800
11	Quân đội NDân (Chủ nhật)	Cuốn	8	4.200	33.600	x	0	33.600
12	Lecourrier du Vn Quatidion	Cuốn	5	15.000	75.000	x	0	75.000
13	Vietnam news	Cuốn	124	10.000	1.240.000	x	0	1.240.000
14	Thanh niên	Cuốn	66	5.500	363.000	x	0	363.000

2>

 VIETNAM POST	HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG VAT INVOICE Ngày 31 tháng 10 năm 2020	Mẫu số (Form): 01GTKT0001 Ký hiệu (Series): AB20E Số (No.): 0000513						
Đơn vị bán hàng (Sale company): <u>Công ty Phát hành báo chí Trung Ương</u>								
Địa chỉ (Address): <u>Số 17 Đinh Lễ, Phường Trảng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</u>								
Số tài khoản (Account code): _____								
Điện thoại (Tel): <u>1900545481</u> MST: <u>0100691135</u>								
Họ tên người mua hàng (Customer's name): _____								
Tên đơn vị (Company): <u>Học viện báo chí và tuyên truyền</u>								
Địa chỉ (Address): <u>36 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội</u>								
Số tài khoản (Account code): _____ MST: _____								
Hình thức thanh toán (Method of payment): <u>Chuyển khoản</u>								
Stt (ITEM)	Tên hàng hóa, dịch vụ (DESCRIPTION)	Đơn vị tính (UNIT)	Số lượng (QUANTITY)	Đơn giá (UNIT PRICE)	Thành tiền (AMOUNT) VND	Thuế suất GTGT (VAT)	Tiền thuế (VAT AMOUNT)	Thành tiền sau thuế (GRAND TOTAL)
1	2	3	4	5	6=4x5	7	8=6*7	9=6+8
15	Thanh niên	Cuốn	3	24 500	73 500	x	0	73 500
16	Thanh niên (Chủ nhật)	Cuốn	12	5 500	66 000	x	0	66 000
17	Thanh niên (Thứ 7)	Cuốn	15	5 500	82 500	x	0	82 500
18	Đầu tư	Cuốn	26	4 800	124 800	x	0	124 800
19	Thời báo Kinh doanh	Cuốn	18	4 600	82 800	x	0	82 800
20	Tuổi trẻ thủ đô	Cuốn	16	5 100	81 600	x	0	81 600
21	Tuổi trẻ thủ đô	Cuốn	2	25 500	51 000	x	0	51 000
22	Truyền hình	Cuốn	4	16 800	67 200	x	0	67 200
23	Lao động xã hội	Cuốn	26	5 000	130 000	x	0	130 000
24	Tiếng nói Việt Nam VOV	Cuốn	10	6 500	65 000	x	0	65 000
25	Thời báo Tài chính VN	Cuốn	39	5 500	214 500	x	0	214 500
26	Gia đình & Xã hội	Cuốn	28	4 500	126 000	x	0	126 000
27	Thể giới & VN	Cuốn	10	4 800	48 000	x	0	48 000
28	Đại biểu Nhân dân	Cuốn	62	5 900	365 800	x	0	365 800

3>



HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG VAT INVOICE

Mẫu số (Form): 01GTKT0/001

Ký hiệu (Series): AB/20E

Số (No.): 0000513

Ngày 31 tháng 10 năm 2020

Đơn vị bán hàng (Sale company): Công ty Phát hành báo chí Trung Ương
Địa chỉ (Address): Số 17 Đinh Lễ, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Số tài khoản (Account code):
Điện thoại (Tel): 1900545481 MST: 01000691135

Họ tên người mua hàng (Customer's name):
Tên đơn vị (Company): Học viện báo chí và tuyên truyền
Địa chỉ (Address): 36 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội
Số tài khoản (Account code):
Điện thoại (Tel): MST:
Hình thức thanh toán (Method of payment): Chuyển khoản

St (ITEM)	Tên hàng hóa, dịch vụ (DESCRIPTION)	Đơn vị tính (UNIT)	Số lượng (QUANTITY)	Đơn giá (UNIT PRICE)	Thành tiền (AMOUNT) VND	Thuế suất GTGT (VAT)	Tiền thuế (VAT AMOUNT)	Thành tiền sau thuế (GRAND TOTAL)
1	2	3	4	5	6=4x5	7	8=6*7	9=6+8
29	Thị trường giá cả vật tư	Cuốn	1	44.000	44.000	x	0	44.000
30	Thị trường giá cả vật tư	Cuốn	25	22.000	550.000	x	0	550.000
31	Diễn đàn Doanh nghiệp	Cuốn	18	5.000	90.000	x	0	90.000
32	Tiền phong	Cuốn	62	5.500	341.000	x	0	341.000
33	Đại đoàn kết	Cuốn	62	5.500	341.000	x	0	341.000
34	Lao động	Cuốn	44	5.800	255.200	x	0	255.200
35	Lao động	Cuốn	2	60.000	120.000	x	0	120.000
36	Công an Nhân Dân	Cuốn	62	5.500	341.000	x	0	341.000
37	OD Cảnh sát toàn cầu Tháng	Cuốn	4	8.000	32.000	x	0	32.000
38	Lao động (Thứ 7)	Cuốn	10	5.800	58.000	x	0	58.000
39	Văn nghệ	Cuốn	15	16.800	252.000	x	0	252.000
40	Giáo dục & Thời đại (5.800)	Cuốn	61	5.800	353.800	x	0	353.800
41	GD&TD tuần tăng trang (20.000)	Cuốn	12	20.000	240.000	x	0	240.000
42	GD&TD N. Quyết (39.900)	Cuốn	3	39.900	119.700	x	0	119.700

4>

 HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG VAT INVOICE		Mẫu số (Form): 01GTKT0/001 Ký hiệu (Series): AB20E Số (No): 0000513						
Ngày 31 tháng 10 năm 2020								
Đơn vị bán hàng (Sale company): <u>Công ty Phát hành báo chí Trung Ương</u>								
Địa chỉ (Address): <u>Số 17 Đinh Lễ, Phường Trảng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</u>								
Số tài khoản (Account code): _____ MST: <u>0100691135</u>								
Điện thoại (Tel): <u>1900545481</u>								
Họ tên người mua hàng (Customer's name): _____								
Tên đơn vị (Company): <u>Học viện báo chí và tuyên truyền</u>								
Địa chỉ (Address): <u>36 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội</u>								
Số tài khoản (Account code): _____ MST: _____								
Điện thoại (Tel): _____								
Hình thức thanh toán (Method of payment): <u>Chuyển khoản</u>								
ST (ITEM)	Tên hàng hóa, dịch vụ (DESCRIPTION)	Đơn vị tính (UNIT)	Số lượng (QUANTITY)	Đơn giá (UNIT PRICE)	Thành tiền (AMOUNT) VND	Thuế suất GTGT (VAT)	Tiền thuế (VAT AMOUNT)	Thành tiền sau thuế (GRAND TOTAL)
1	2	3	4	5	6=4x5	7	8=6x7	9=6+8
43	GD&TD (25.000)	Cuốn	4	25.000	100.000	x	0	100.000
44	Người công giáo VN	Cuốn	8	6.000	48.000	x	0	48.000
45	Phụ nữ VN	Cuốn	3	45.000	135.000	x	0	135.000
46	Phụ nữ VN	Cuốn	33	6.500	214.500	x	0	214.500
47	Nhà báo & Công luận	Cuốn	10	6.800	68.000	x	0	68.000
48	Tuổi trẻ TP Hồ Chí Minh	Cuốn	44	5.500	242.000	x	0	242.000
49	Tuổi trẻ TP HCM (Chủ nhật)	Cuốn	8	5.500	44.000	x	0	44.000
50	Tuổi trẻ TP HCM (Thứ 7)	Cuốn	10	5.500	55.000	x	0	55.000
51	Pháp luật VN	Cuốn	62	6.800	421.600	x	0	421.600
52	Văn hóa	Cuốn	26	3.500	91.000	x	0	91.000
53	Phụ nữ thủ đô	Cuốn	8	5.900	47.200	x	0	47.200
54	Thanh tra	Cuốn	27	4.850	130.950	x	0	130.950
55	Thời báo Ngân hàng	Cuốn	36	5.500	198.000	x	0	198.000
56	Cộng sản	Cuốn	76	10.000	760.000	x	0	760.000

5>

 VIETNAM POST	HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG VAT INVOICE Ngày 31 tháng 10 năm 2020	Mẫu số (Form): 01GTKT0/001 Ký hiệu (Series): AB20E Số (No.): 0000513						
Đơn vị bán hàng (Sale company): <u>Công ty Phát hành báo chí Trung Ương</u> Địa chỉ (Address): <u>Số 17 Đinh Lễ, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</u> Số tài khoản (Account code): _____ Điện thoại (Tel): <u>1900545481</u> MST: <u>01000691135</u>								
Họ tên người mua hàng (Customer's name): _____ Tên đơn vị (Company): <u>Học viện báo chí và tuyên truyền</u> Địa chỉ (Address): <u>36 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội</u> Số tài khoản (Account code): _____ Điện thoại (Tel): _____ MST: _____ Hình thức thanh toán (Method of payment): <u>Chuyển khoản</u>								
Stt (ITEM)	Tên hàng hóa, dịch vụ (DESCRIPTION)	Đơn vị tính (UNIT)	Số lượng (QUANTITY)	Đơn giá (UNIT PRICE)	Thành tiền (AMOUNT) VND	Thuế suất GTGT (VAT)	Tiền thuế (VAT AMOUNT)	Thành tiền sau thuế (GRAND TOTAL)
1	2	3	4	5	6=4x5	7	8=6x7	9=6+8
57	Nghiên cứu Lịch sử	Quển	6	30.000	180.000	x	0	180.000
58	Văn nghệ quân đội	Quển	6	23.900	143.400	x	0	143.400
59	Con số & Sự kiện	Quển	4	22.000	88.000	x	0	88.000
60	Nghiên cứu Văn học	Quển	3	48.000	144.000	x	0	144.000
61	Tuyên giáo	Quển	5	12.000	60.000	x	0	60.000
62	Nghiên cứu Kinh tế	Quển	3	70.000	210.000	x	0	210.000
63	Văn hóa nghệ thuật kỳ 1	Quển	2	30.000	60.000	x	0	60.000
64	Dân chủ & Pháp luật kỳ 1	Quển	2	15.000	30.000	x	0	30.000
65	Dân chủ & Pháp luật kỳ 2	Quển	2	11.000	22.000	x	0	22.000
66	Thanh niên	Quển	15	20.000	300.000	x	0	300.000
67	Thanh niên	Quển	6	30.000	180.000	x	0	180.000
68	Xây dựng Đảng	Quển	6	11.800	70.800	x	0	70.800
69	Thông tin Khoa học xã hội	Quển	3	50.000	150.000	x	0	150.000
70	Tạp chí Thanh tra	Quển	3	30.000	90.000	x	0	90.000

6A



HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG VAT INVOICE

Ngày 31 tháng 10 năm 2020

Mẫu số (Form): 01GTKT0/001

Ký hiệu (Series): AB20E

Số (No.): 0000513

Đơn vị bán hàng (Sale company): Công ty Phát hành báo chí Trung Ương

Địa chỉ (Address): Số 17 Đinh Lễ, Phường Trảng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Số tài khoản (Account code): MST: 01000691135

Điện thoại (Tel): 1900545481

Họ tên người mua hàng (Customer's name):

Tên đơn vị (Company): Học viện báo chí và tuyên truyền

Địa chỉ (Address): 36 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

Số tài khoản (Account code): MST:

Điện thoại (Tel):

Hình thức thanh toán (Method of payment): Chuyển khoản

Stt (ITEM)	Tên hàng hóa, dịch vụ (DESCRIPTION)	Đơn vị tính (UNIT)	Số lượng (QUANTITY)	Đơn giá (UNIT PRICE)	Thành tiền (AMOUNT) VND	Thuế suất GTGT (VAT)	Tiền thuế (VAT AMOUNT)	Thành tiền sau thuế (GRAND TOTAL)
1	2	3	4	5	6=4x5	7	8=6x7	9=6+8
71	Lý luận chính trị	Quển	38	25.000	950.000	x	0	950.000
72	Tạp chí Giáo dục	Quển	4	27.500	110.000	x	0	110.000
73	Kinh tế và Dự báo	Quển	9	19.500	175.500	x	0	175.500
74	Quốc phòng Toàn dân	Quển	3	10.000	30.000	x	0	30.000
75	Dân tộc học	Quển	2	40.000	80.000	x	0	80.000
76	Triết học	Quển	16	25.000	400.000	x	0	400.000
77	Nhà nước và Pháp luật	Quển	4	20.000	80.000	x	0	80.000
78	Lịch sử Đảng	Quển	2	20.000	40.000	x	0	40.000
79	Người làm báo	Quển	2	21.000	42.000	x	0	42.000
80	Tài chính kỳ 1	Quển	3	18.000	54.000	x	0	54.000
81	Tài chính kỳ 2	Quển	3	18.000	54.000	x	0	54.000
82	Những vấn đề kinh tế & chính t	Quển	3	65.000	195.000	x	0	195.000
83	Lao động & xã hội	Quển	4	17.000	68.000	x	0	68.000
84	Nghiên cứu Gia đình & Giới	Quển	2	45.000	90.000	x	0	90.000

7>



HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG VAT INVOICE

Mẫu số (Form): 01GTKT0001

Ký hiệu (Series): AB20E

Số (No): 0000513

Ngày 31 tháng 10 năm 2020

Đơn vị bán hàng (Sale company):

Công ty Phát hành báo chí Trung Ương

Địa chỉ (Address): Số 17 Đinh Lễ, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Số tài khoản (Account code):

Điện thoại 1900545481

(Tel):

MST: 0101069135

Họ tên người mua hàng (Customer's name):

Tên đơn vị (Company): Học viện báo chí và tuyên truyền

Địa chỉ (Address): 36 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

Số tài khoản (Account code):

Điện thoại

(Tel):

MST:

Hình thức thanh toán (Method of payment):

Chuyển khoản

Stt (ITEM)	Tên hàng hóa, dịch vụ (DESCRIPTION)	Đơn vị tính (UNIT)	Số lượng (QUANTITY)	Đơn giá (UNIT PRICE)	Thành tiền (AMOUNT) VND	Thuế suất GTGT (VAT)	Tiền thuế (VAT AMOUNT)	Thành tiền sau thuế (GRAND TOTAL)
1	2	3	4	5	6=4x5	7	8=6x7	9=6+8
1							0	50.000
85	Điển đàn văn nghệ VN	Cuốn	2	25.000	50.000	x	0	150.000
86	Ngân hàng	Cuốn	6	25.000	150.000	x	0	40.000
87	Quản lý Nhà nước	Cuốn	2	20.000	40.000	x	0	150.000
88	NC Kinh tế và KD Châu á	Cuốn	3	50.000	150.000	x	0	50.000
89	Xưa & nay	Cuốn	2	25.000	50.000	x	0	150.000
90	Ngôn ngữ & Đời sống	Cuốn	2	19.000	38.000	x	0	180.000
91	Pháp lý	Cuốn	6	30.000	180.000	x	0	200.000
92	Nghiên cứu Trung Quốc	Cuốn	4	50.000	200.000	x	0	120.000
93	Nghiên cứu Đông Bắc á	Cuốn	4	30.000	120.000	x	0	27.000
94	Nghiên cứu Châu Âu	Cuốn	2	13.500	27.000	x	0	32.000
95	Dân văn	Cuốn	2	16.000	32.000	x	0	210.000
96	Kiểm tra	Cuốn	6	35.000	210.000	x	0	60.000
97	Tâm lý học	Cuốn	2	30.000	60.000	x	0	
98	Báo ảnh VN Tiếng Anh	Cuốn	2					



HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
VAT INVOICE

Ngày 31 tháng 10 năm 2020

Mẫu số (Form): 01GTKT0001
Ký hiệu (Series): AB20E
Số (No.): 0000513

Đơn vị bán hàng (Sale company): Công ty Phát hành báo chí Trung Ương

Địa chỉ (Address): Số 17 Đinh Lễ, Phường Trảng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Số tài khoản (Account code):

Điện thoại (Tel): 1900545481

MST: 01000691135

Họ tên người mua hàng (Customer's name):

Tên đơn vị (Company): Học viện báo chí và tuyên truyền

Địa chỉ (Address): 36 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

Số tài khoản (Account code):

Điện thoại (Tel):

MST:

Hình thức thanh toán (Method of payment): Chuyển khoản

Stt (ITEM)	Tên hàng hóa, dịch vụ (DESCRIPTION)	Đơn vị tính (UNIT)	Số lượng (QUANTITY)	Đơn giá (UNIT PRICE)	Thành tiền (AMOUNT) VND	Thuế suất GTGT (VAT)	Tiền thuế (VAT AMOUNT)	Thành tiền sau thuế (GRAND TOTAL)
1	2	3	4	5	6=4x5	7	8=6*7	9=6+8
99	Tổ chức Nhà nước	Cuốn	2	9.500	19.000	x	0	19.000
100	Khoa học chính trị	Cuốn	3	12.000	36.000	x	0	36.000
101	Thông tin và Tư liệu	Cuốn	2	35.000	70.000	x	0	70.000
102	Nghiên cứu Tôn giáo	Cuốn	2	30.000	60.000	x	0	60.000
103	Nghiên cứu con người	Cuốn	2	35.000	70.000	x	0	70.000
104	Lịch sử Quân sự	Cuốn	2	30.000	60.000	x	0	60.000
105	Khoa học Xã hội VN	Cuốn	2	65.000	130.000	x	0	130.000
106	Thế giới Di sản	Cuốn	2	29.000	58.000	x	0	58.000
107	An ninh Thủ đô	Cuốn	62	6.785	420.670	x	0	420.670
108	An ninh Thế giới	Cuốn	18	6.325	113.850	x	0	113.850
109	An ninh Thế giới	Cuốn	2	34.500	69.000	x	0	69.000
110	Tài liệu tham khảo Đặc biệt	Cuốn	279	11.500	3.208.500	x	0	3.208.500
Cộng (Total):					25.277.570		0	25.277.570

Số tiền viết bằng chữ (In words): Hai mươi lăm triệu, hai trăm bảy mươi bảy nghìn, năm trăm bảy mươi đồng

Tổng tiền không chịu thuế: 0

Tổng tiền chịu thuế 0%: 0

Tổng tiền chịu thuế 5%: 0

Tổng tiền chịu thuế 10%: 0

Người mua hàng (Buyer)
(Ký, ghi rõ họ, tên)
(Signature, full name)

Người bán hàng (Seller)
(Ký, ghi rõ họ, tên)
(Signature, full name)

Signature Valid

Ký bởi CÔNG TY PHÁT HÀNH BÁO CHÍ TRUNG ƯƠNG

Ký ngày: 06/11/2020 23:10:41



HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG VAT INVOICE

Ngày 31 tháng 12 năm 2020

Mẫu số (Form): 01GTKT0/001

Ký hiệu (Series): AB/20E

Số (No.): 0002165

Đơn vị bán hàng (Sale company): Công ty Phát hành báo chí Trung Ương

Địa chỉ (Address): Số 17 Đinh Lễ, Phường Trưng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Số tài khoản (Account code):

Điện thoại (Tel): MST: 0100691135

Họ tên người mua hàng (Customer's name):

Tên đơn vị (Company): Học viện báo chí và tuyên truyền

Địa chỉ (Address): 36 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

Số tài khoản (Account code):

Điện thoại (Tel): MST:

Hình thức thanh toán (Method of payment): TMCK

STT (ITEM)	Tên hàng hóa, dịch vụ (DESCRIPTION)	Đơn vị tính (UNIT)	Số lượng (QUANTITY)	Đơn giá (UNIT PRICE)	Thành tiền (AMOUNT) VNĐ	Thuế suất GTGT (VAT)	Tiền thuế (VAT AMOUNT)	Thành tiền sau thuế (GRAND TOTAL)
1	2	3	4	5	6=4x5	7	8=6x7	9=6+8
1	Nhân dân	Quồn	874	4.200	3.670.800	x	0	3.670.800
2	Nhân dân (Chủ nhật)	Quồn	152	4.200	638.400	x	0	638.400
3	Nhân dân (Thứ 7)	Quồn	152	4.200	638.400	x	0	638.400
4	Hệ Nôi Mới	Quồn	46	4.700	216.200	x	0	216.200
5	Hệ Nôi ngay nay	Quồn	2	4.900	9.800	x	0	9.800
6	Hệ Nôi mới (Chủ nhật)	Quồn	8	4.700	37.600	x	0	37.600
7	Hệ Nôi mới (Thứ 7)	Quồn	8	4.700	37.600	x	0	37.600
8	Tuần tin tức	Quồn	10	5.200	52.000	x	0	52.000
9	Quản đoi Nhân Dân	Quồn	54	4.200	226.800	x	0	226.800
10	Quản đoi N.Dân (Chủ nhật)	Quồn	8	4.200	33.600	x	0	33.600
11	Lecourmer du Vn Quastidion	Quồn	4	15.000	60.000	x	0	60.000
12	Vietnam news	Quồn	119	10.000	1.190.000	x	0	1.190.000
13	Vietnam news	Quồn	4	20.000	80.000	x	0	80.000
14	Thanh niên	Quồn	69	5.500	379.500	x	0	379.500

 VIETNAM POST	HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG VAT INVOICE Ngày 31 tháng 12 năm 2020	Mẫu số (Form): 01GTKT0/001 Ký hiệu (Series): AB20E Số (No): 0002165						
Đơn vị bán hàng (Sale company): Công ty Phát hành báo chí Trung Ương Địa chỉ (Address): Số 17 Đinh Lễ, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam Số tài khoản (Account code): Điện thoại (Tel): MST: 0100691135								
Họ tên người mua hàng (Customer's name): Tên đơn vị (Company): Học viện báo chí và tuyên truyền Địa chỉ (Address): 36 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội Số tài khoản (Account code): Điện thoại (Tel): MST: Hình thức thanh toán (Method of payment): TMCK								
Stt (ITEM)	Tên hàng hóa, dịch vụ (DESCRIPTION)	Đơn vị tính (UNIT)	Số lượng (QUANTITY)	Đơn giá (UNIT PRICE)	Thành tiền (AMOUNT) VND	Thuế suất GTGT (VAT)	Tiền thuế (VAT AMOUNT)	Thành tiền sau thuế (GRAND TOTAL)
1	2	3	4	5	6=4x5	7	8=6x7	9=6+8
15	Thanh niên (Chủ nhật)	Cuốn	12	5.500	66.000	x	0	66.000
16	Thanh niên (Thứ 7)	Cuốn	12	5.500	66.000	x	0	66.000
17	Đầu tư	Cuốn	24	4.800	115.200	x	0	115.200
18	Thời báo Kinh doanh	Cuốn	20	4.600	92.000	x	0	92.000
19	Tuổi trẻ thủ đô	Cuốn	26	5.100	132.600	x	0	132.600
20	Truyền hình	Cuốn	3	16.800	50.400	x	0	50.400
21	Lao động xã hội	Cuốn	1	15.000	15.000	x	0	15.000
22	Lao động xã hội	Cuốn	28	5.000	140.000	x	0	140.000
23	Tiếng nói Việt Nam VOV	Cuốn	10	6.500	65.000	x	0	65.000
24	Thời báo Tài chính VN	Cuốn	39	5.500	214.500	x	0	214.500
25	Gia đình & Xã hội	Cuốn	28	4.500	126.000	x	0	126.000
26	Thể giới & VN	Cuốn	8	4.800	38.400	x	0	38.400
27	Đại biểu Nhân dân	Cuốn	62	5.900	365.800	x	0	365.800
28	Thị trường giá cả vật tư	Cuốn	2	44.000	88.000	x	0	88.000

Tiếp theo trang trước - trang 3/9

 VIETNAM POST	HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG VAT INVOICE Ngày 31 tháng 12 năm 2020	Mẫu số (Form): 01GTKT0/001 Ký hiệu (Series): AB20E Số (No.): 0002165						
Đơn vị bán hàng (Sale company): Công ty Phát hành báo chí Trung Ương Địa chỉ (Address): Số 17 Đinh Lễ, Phường Trảng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam Số tài khoản (Account code): Điện thoại (Tel): MST: 0100691135								
Họ tên người mua hàng (Customer's name): Tên đơn vị (Company): Học viện báo chí và tuyên truyền Địa chỉ (Address): 36 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội Số tài khoản (Account code): Điện thoại (Tel): MST:								
Hình thức thanh toán (Method of payment): <u>TIỀN</u>								
ST (ITEM)	Tên hàng hóa, dịch vụ (DESCRIPTION)	Đơn vị tính (UNIT)	Số lượng (QUANTITY)	Đơn giá (UNIT PRICE)	Thành tiền (AMOUNT) VND	Thuế suất GTGT (VAT)	Tiền thuế (VAT AMOUNT)	Thành tiền sau thuế (GRAND TOTAL)
1	2	3	4	5	6=4x5	7	8=6*7	9=6+8
29	Thị trường giá cả vật tư	Cuốn	23	22.000	506.000	x	0	506.000
30	Diễn đàn Doanh nghiệp	Cuốn	16	5.000	80.000	x	0	80.000
31	Tiền phong	Cuốn	62	5.500	341.000	x	0	341.000
32	Bảo Hầm Xã Hội	Cuốn	12	5.400	64.800	x	0	64.800
33	Đại đoàn kết	Cuốn	62	5.500	341.000	x	0	341.000
34	Lao động	Cuốn	46	5.800	266.800	x	0	266.800
35	Lao động	Cuốn	2	11.600	23.200	x	0	23.200
36	Công an Nhân Dân	Cuốn	62	5.500	341.000	x	0	341.000
37	CD Cảnh sát toàn cầu Thăng	Cuốn	4	8.000	32.000	x	0	32.000
38	Lao động (Thứ 7)	Cuốn	8	5.800	46.400	x	0	46.400
39	Văn nghệ	Cuốn	12	16.800	201.600	x	0	201.600
40	Giáo dục & Thời đại (5.800)	Cuốn	60	5.800	348.000	x	0	348.000
41	GD&TD tuần tăng trang (20.000)	Cuốn	12	20.000	240.000	x	0	240.000
42	GD&TD N. Quyết (39.900)	Cuốn	3	39.900	119.700	x	0	119.700

Tiếp theo trang trước - trang 4/9

 VIETNAM POST	HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG VAT INVOICE Ngày 31 tháng 12 năm 2020	Mẫu số (Form): 01GTKT0/001 Ký hiệu (Series): AB/20E Số (Nb): 0002165						
Đơn vị bán hàng (Sale company): Công ty Phát hành báo chí Trung Ương								
Địa chỉ (Address): Số 17 Đinh Lễ, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam								
Số tài khoản (Account code):								
Điện thoại (Tel):		MST: 0100691135						
Họ tên người mua hàng (Customer's name):								
Tên đơn vị (Company): Học viện báo chí và tuyên truyền								
Địa chỉ (Address): 36 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội								
Số tài khoản (Account code):								
Điện thoại (Tel):		MST:						
Hình thức thanh toán (Method of payment): TM/CK								
Stt (ITEM)	Tên hàng hóa, dịch vụ (DESCRIPTION)	Đơn vị tính (UNIT)	Số lượng (QUANTITY)	Đơn giá (UNIT PRICE)	Thành tiền (AMOUNT) VND	Thuế suất GTGT (VAT)	Tiền thuế (VAT AMOUNT)	Thành tiền sau thuế (GRAND TOTAL)
1	2	3	4	5	6=4x5	7	8=6*7	9=6+8
43	GD&TD (25.000)	Cuốn	6	25.000	150.000	x	0	150.000
44	Người công giáo VN	Cuốn	4	6.000	24.000	x	0	24.000
45	Người công giáo VN	Cuốn	2	14.000	28.000	x	0	28.000
46	Phụ nữ VN	Cuốn	39	6.500	253.500	x	0	253.500
47	Nhà báo & Công luận	Cuốn	8	6.800	54.400	x	0	54.400
48	Tuổi trẻ TP Hồ Chí Minh	Cuốn	46	5.500	253.000	x	0	253.000
49	Tuổi trẻ TPHCM (Chủ nhật)	Cuốn	8	5.500	44.000	x	0	44.000
50	Tuổi trẻ TP HCM (Thứ 7)	Cuốn	8	5.500	44.000	x	0	44.000
51	Pháp luật VN	Cuốn	62	6.800	421.600	x	0	421.600
52	Văn hóa	Cuốn	26	3.500	91.000	x	0	91.000
53	Phụ nữ thủ đô	Cuốn	10	5.900	59.000	x	0	59.000
54	Thanh tra	Cuốn	27	4.850	130.950	x	0	130.950
55	Thời báo Ngân hàng	Cuốn	36	5.500	198.000	x	0	198.000
56	Cộng sản	Cuốn	114	10.000	1.140.000	x	0	1.140.000

 VIETNAM POST	HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG VAT INVOICE	Mẫu số (Form): 01GTKT0/001 Ký hiệu (Series): AB/20E Số (No.): 0002165						
Ngày 31 tháng 12 năm 2020								
Đơn vị bán hàng (Sale company): <u>Công ty Phát hành báo chí Trung Ương</u>								
Địa chỉ (Address): <u>Số 17 Đinh Lễ, Phường Trảng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</u>								
Số tài khoản (Account code): _____								
Điện thoại (Tel): _____ MST: 0100691135								
Họ tên người mua hàng (Customer's name): _____								
Tên đơn vị (Company): <u>Học viện báo chí và tuyên truyền</u>								
Địa chỉ (Address): <u>36 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội</u>								
Số tài khoản (Account code): _____								
Điện thoại (Tel): _____ MST: 								
Hình thức thanh toán (Method of payment): <u>TM/CK</u>								
Stt (ITEM)	Tên hàng hóa, dịch vụ (DESCRIPTION)	Đơn vị tính (UNIT)	Số lượng (QUANTITY)	Đơn giá (UNIT PRICE)	Thành tiền (AMOUNT) VND	Thuế suất GTGT (VAT)	Tiền thuế (VAT AMOUNT)	Thành tiền sau thuế (GRAND TOTAL)
1	2	3	4	5	6=4x5	7	8=6x7	9=6+8
57	Nghiên cứu Lịch sử	Cuốn	6	30.000	180.000	x	0	180.000
58	Văn nghệ quân đội	Cuốn	3	47.800	143.400	x	0	143.400
59	Con số & Sự kiện	Cuốn	4	22.000	88.000	x	0	88.000
60	Tuyên giáo	Cuốn	5	12.000	60.000	x	0	60.000
61	Nghiên cứu Kinh tế	Cuốn	3	70.000	210.000	x	0	210.000
62	Văn hóa nghệ thuật kỳ 1	Cuốn	2	30.000	60.000	x	0	60.000
63	Dân chủ & Pháp luật kỳ 1	Cuốn	2	15.000	30.000	x	0	30.000
64	Dân chủ & Pháp luật kỳ 2	Cuốn	2	11.000	22.000	x	0	22.000
65	Thanh niên	Cuốn	3	30.000	90.000	x	0	90.000
66	Thanh niên	Cuốn	18	20.000	360.000	x	0	360.000
67	Thanh niên	Cuốn	3	10.000	30.000	x	0	30.000
68	Xây dựng Đảng	Cuốn	6	11.800	70.800	x	0	70.800
69	Thông tin Khoa học xã hội	Cuốn	3	50.000	150.000	x	0	150.000
70	Tạp chí Thanh tra	Cuốn	3	30.000	90.000	x	0	90.000

Tiếp theo trang trước - trang 6/9

 VIETNAM POST	HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG VAT INVOICE Ngày 31 tháng 12 năm 2020	Mẫu số (Form): 01GTKT0/001 Ký hiệu (Series): AB/20E Số (No.): 0002165						
Đơn vị bán hàng (Sale company): Công ty Phát hành báo chí Trung Ương								
Địa chỉ (Address): Số 17 Đinh Lễ, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam								
Số tài khoản (Account code): _____								
Điện thoại (Tel): _____ MST: 0100691135								
Họ tên người mua hàng (Customer's name): _____								
Tên đơn vị (Company): Học viện báo chí và tuyên truyền								
Địa chỉ (Address): 36 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội								
Số tài khoản (Account code): _____ MST: _____								
Điện thoại (Tel): _____								
Hình thức thanh toán (Method of payment): TM/CK								
Stt (ITEM)	Tên hàng hóa, dịch vụ (DESCRIPTION)	Đơn vị tính (UNIT)	Số lượng (QUANTITY)	Đơn giá (UNIT PRICE)	Thành tiền (AMOUNT) VNĐ	Thuế suất GTGT (VAT)	Tiền thuế (VAT AMOUNT)	Thành tiền sau thuế (GRAND TOTAL)
1	2	3	4	5	6=4x5	7	8=6*7	9=6+8
71	Lý luận chính trị	Cuốn	38	25.000	950.000	x	0	950.000
72	Tạp chí Giáo dục	Cuốn	4	27.500	110.000	x	0	110.000
73	Kinh tế và Dự báo	Cuốn	12	19.500	234.000	x	0	234.000
74	Quốc phòng Toàn dân	Cuốn	3	10.000	30.000	x	0	30.000
75	Dân tộc học	Cuốn	2	40.000	80.000	x	0	80.000
76	Triết học	Cuốn	24	25.000	600.000	x	0	600.000
77	Nghiên cứu Văn hóa VN	Cuốn	2	25.000	50.000	x	0	50.000
78	Lịch sử Đảng	Cuốn	2	20.000	40.000	x	0	40.000
79	Người làm báo	Cuốn	2	21.000	42.000	x	0	42.000
80	Tài chính kỷ 1	Cuốn	3	18.000	54.000	x	0	54.000
81	Tài chính kỷ 2	Cuốn	3	18.000	54.000	x	0	54.000
82	Những vấn đề kinh tế & chính t	Cuốn	6	65.000	390.000	x	0	390.000
83	Lao động & xã hội	Cuốn	6	17.000	102.000	x	0	102.000
84	Nghiên cứu Gia đình & Giới	Cuốn	2	45.000	90.000	x	0	90.000



HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
VAT INVOICE

Ngày 31 tháng 12 năm 2020

Mẫu số (Form): 01GTKT0/001
 Ký hiệu (Series): AB/20E
 Số (No.): 0002165

Đơn vị bán hàng (Sale company): Công ty Phát hành báo chí Trung Ương

Địa chỉ (Address): Số 17 Đinh Lễ, Phường Trảng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Số tài khoản (Account code): _____

Điện thoại (Tel): _____ MST: 0100697135

Họ tên người mua hàng (Customer's name): _____

Tên đơn vị (Company): Học viện báo chí và tuyên truyền

Địa chỉ (Address): 36 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

Số tài khoản (Account code): _____

Điện thoại (Tel): _____ MST: _____

Hình thức thanh toán (Method of payment): TMCK

STT (ITEM)	Tên hàng hóa, dịch vụ (DESCRIPTION)	Đơn vị tính (UNIT)	Số lượng (QUANTITY)	Đơn giá (UNIT PRICE)	Thành tiền (AMOUNT) VND	Thuế suất GTGT (VAT)	Tiền thuế (VAT AMOUNT)	Thành tiền sau thuế (GRAND TOTAL)
1	2	3	4	5	6=4*5	7	8=6*7	9=6+8
85	Đền đàn văn nghệ VN	Cuốn	2	25.000	50.000	x	0	50.000
86	Ngân hàng	Cuốn	4	25.000	100.000	x	0	100.000
87	Quản lý Nhà nước	Cuốn	4	20.000	80.000	x	0	80.000
88	NC Kinh tế và KD Châu á	Cuốn	6	50.000	300.000	x	0	300.000
89	Dân tộc & Thời đại	Cuốn	2	40.000	80.000	x	0	80.000
90	Xưa & nay	Cuốn	2	25.000	50.000	x	0	50.000
91	Ngôn ngữ & Đời sống	Cuốn	3	25.000	75.000	x	0	75.000
92	Sinh hoạt lý luận	Cuốn	3	12.000	36.000	x	0	36.000
93	Văn hóa các dân tộc	Cuốn	2	15.000	30.000	x	0	30.000
94	Pháp lý	Cuốn	2	19.000	38.000	x	0	38.000
95	Nghiên cứu Trung Quốc	Cuốn	6	30.000	180.000	x	0	180.000
96	Nghiên cứu Đông Bắc á	Cuốn	4	50.000	200.000	x	0	200.000
97	Giáo dục lý luận	Cuốn	3	20.000	60.000	x	0	60.000
98	Nghiên cứu Châu Âu	Cuốn	4	30.000	120.000	x	0	120.000

 VIETNAM POST	HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG VAT INVOICE Ngày 31 tháng 12 năm 2020	Mẫu số (Form): 01GTKT0/001 Ký hiệu (Series): AB20E Số (No.): 0002165						
Đơn vị bán hàng (Sale company): Công ty Phát hành báo chí Trung Ương								
Địa chỉ (Address): Số 17 Đinh Lễ, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam								
Số tài khoản (Account code): Điện thoại (Tel): MST: 01000691135								
Họ tên người mua hàng (Customer's name): Tên đơn vị (Company): Học viện báo chí và tuyên truyền								
Địa chỉ (Address): 36 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội								
Số tài khoản (Account code): Điện thoại (Tel): MST:								
Hình thức thanh toán (Method of payment): TMCK								
Stt (ITEM)	Tên hàng hóa, dịch vụ (DESCRIPTION)	Đơn vị tính (UNIT)	Số lượng (QUANTITY)	Đơn giá (UNIT PRICE)	Thành tiền (AMOUNT) VND	Thuế suất GTGT (VAT)	Tiền thuế (VAT AMOUNT)	Thành tiền sau thuế (GRAND TOTAL)
1	2	3	4	5	6=4x5	7	8=6x7	9=6+8
99	Dán vận	Quản	2	13.500	27.000	x	0	27.000
100	Kiểm tra	Quản	2	16.000	32.000	x	0	32.000
101	Tâm lý học	Quản	6	35.000	210.000	x	0	210.000
102	Báo ảnh VN Tiếng Anh	Quản	2	30.000	60.000	x	0	60.000
103	Tổ chức Nhà nước	Quản	2	9.500	19.000	x	0	19.000
104	Khoa học chính trị	Quản	3	12.000	36.000	x	0	36.000
105	Bảo hiểm xã hội	Quản	1	13.900	13.900	x	0	13.900
106	Nghiên cứu Tôn giáo	Quản	6	30.000	180.000	x	0	180.000
107	Nghiên cứu con người	Quản	4	35.000	140.000	x	0	140.000
108	Lịch sử Quân sự	Quản	2	42.000	84.000	x	0	84.000
109	Khoa học Xã hội VN	Quản	8	65.000	520.000	x	0	520.000
110	Thế giới Di sản	Quản	2	29.000	58.000	x	0	58.000
111	An ninh thủ đô	Quản	62	6.785	420.670	x	0	420.670
112	An ninh Thế giới	Quản	18	6.325	113.850	x	0	113.850

Tiếp theo trang trước - trang 9/9

 VIETNAM POST	HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG VAT INVOICE Ngày 31 tháng 12 năm 2020	Mẫu số (Form): 01GTKT0.001 Ký hiệu (Series): AB20E Số (No.): 0002165						
Đơn vị bán hàng (Sale company): <u>Công ty Phát hành báo chí Trung Ương</u> Địa chỉ (Address): <u>Số 17 Đinh Lễ, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</u> Số tài khoản (Account code): _____ MST: <u>0100691135</u> Điện thoại (Tel): _____								
Họ tên người mua hàng (Customer's name): _____ Tên đơn vị (Company): <u>Học viện báo chí và tuyên truyền</u> Địa chỉ (Address): <u>36 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội</u> Số tài khoản (Account code): _____ MST: _____ Điện thoại (Tel): _____ Hình thức thanh toán (Method of payment): <u>TMCK</u>								
Stt (ITEM)	Tên hàng hóa, dịch vụ (DESCRIPTION)	Đơn vị tính (UNIT)	Số lượng (QUANTITY)	Đơn giá (UNIT PRICE)	Thành tiền (AMOUNT) VND	Thuế suất GTGT (VAT)	Tiền thuế (VAT AMOUNT)	Thành tiền sau thuế (GRAND TOTAL)
1					6=4.5	7	8=5.7	9=6+8
113	Tài liệu tham khảo Đặc biệt	Quản	279	11 500	3.208 500	x	0	3.208 500
Cộng (Total):					25 620 670		0	25 620 670
Số tiền viết bằng chữ (In words): <u>Hai mươi lăm triệu, sáu trăm hai mươi nghìn, sáu trăm bảy mươi đồng</u> Tổng tiền không chịu thuế: 25 620 670 Tổng tiền chịu thuế 0%: 0 Tổng tiền chịu thuế 5%: 0 Tổng tiền thuế GTGT 5%: 0 Tổng tiền chịu thuế 10%: 0 Tổng tiền thuế GTGT 10%: 0								
Người mua hàng (Buyer) (Ký, ghi rõ họ, tên) (Signature, full name)					Người bán hàng (Seller) (Ký, ghi rõ họ, tên) (Signature, full name)			
					Signature Valid KÝ SỞ CÔNG TY PHÁT HÀNH BÁO CHÍ TRUNG ƯƠNG Ký ngày: 07/01/2021 14:23:08			

Trà cứu hóa đơn điện tử tại Website: <https://hoadon.vnpost.vn> - Mã tra cứu hóa đơn: 201801GTKT0001AB20E2165181433